

# CẨM NANG

## Chứng Nhân Thương Xót

**Biệt tặng Nhóm TĐCTT**

**Đại Hội TĐCTT Tạ Mừng 20 Năm Ôn Khởi Động  
(2008-2028)**



**Thực Hiện**

*TĐCTT Đaminh Maria cao tấn tĩnh*

**NỘI DUNG**

**05- Thế Giới Ngày Nay**

**15- Lòng Thương Xót Chúa**

**33- Chứng Nhân Thương Xót**

## Dẫn nhập

# TĐCTT Ơn gọi và Sứ vụ Thương xót

TĐCTT Đaminh Maria cao tấn tĩnh  
biên soạn và chuyển dịch

*(Các khoản Nhật Ký của Chị Faustina cùng các lời của 3 Vị Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Biển Đức XVI và Phanxicô, trừ các câu Thánh Kinh Tân Ước)*

**M**ang danh xưng là **Tông Đồ Chúa Tình Thương** (TĐCTT), thành phần giáo dân TĐCTT này được thành lập, và đã được thẩm quyền của Giáo Hội ở Giáo phận Orange California công nhận sau 10 năm (2008-2018) được Ơn Khởi Động, không phải chỉ là **một hội đoàn Công giáo Tiến hành trong Giáo Hội hữu danh vô thực, mà là để cấp bách loan truyền LTXC.**

Thật vậy, trong Năm Thánh 2025 của Giáo Hội hoàn vũ, tập Cẩm Nang Chứng Nhân Thương Xót này được soạn dọn, sau 72 Khóa LTXC (2009-2025), để người soạn dọn cùng với nội bộ các Nhóm TĐCTT học hỏi, ý thức và cảm nghiệm sâu xa và thấm thía trong các Ngày/Buổi Hội Ngộ Về Nguồn Chứng Nhân Thương Xót ở địa phương của mình, nhờ đó càng tha thiết, hăng say và mãnh liệt hơn trong việc Loan truyền LTXC theo Ơn gọi Thương xót và Sứ vụ Thương xót của Nhóm TĐCTT, một ơn gọi và sứ vụ được tác động bởi chính lời giảng của Thánh Giáo

Hoàng Gioan Phaolô II trong Thánh lễ ngài cung hiến Đền thờ LTXC ở TGP Krakow Balan ngày Thứ Bảy 17/8/2002.

Bởi thế, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II mới là Đấng Sáng Lập Nhóm TĐCTT, và Nhóm TĐCTT phải làm sao để có thể đáp ứng đúng với những lời làm nên Nhóm TĐCTT của mình. Ba lời chính yếu của Thánh Gioan Phaolô II liên quan đến 3 phương diện bất khả thiếu và bất khả phân ly đó là Thời Điểm Thương Xót (1), Dung Nhan Thương Xót (2) và Chứng Nhân Thương Xót (3) như sau:

**1- Thế Giới Ngày Nay:**

*"Thế giới ngày nay cần đến LTXC biết bao / How greatly today's world needs God's mercy!"*

**2- Lòng Thương Xót Chúa:**

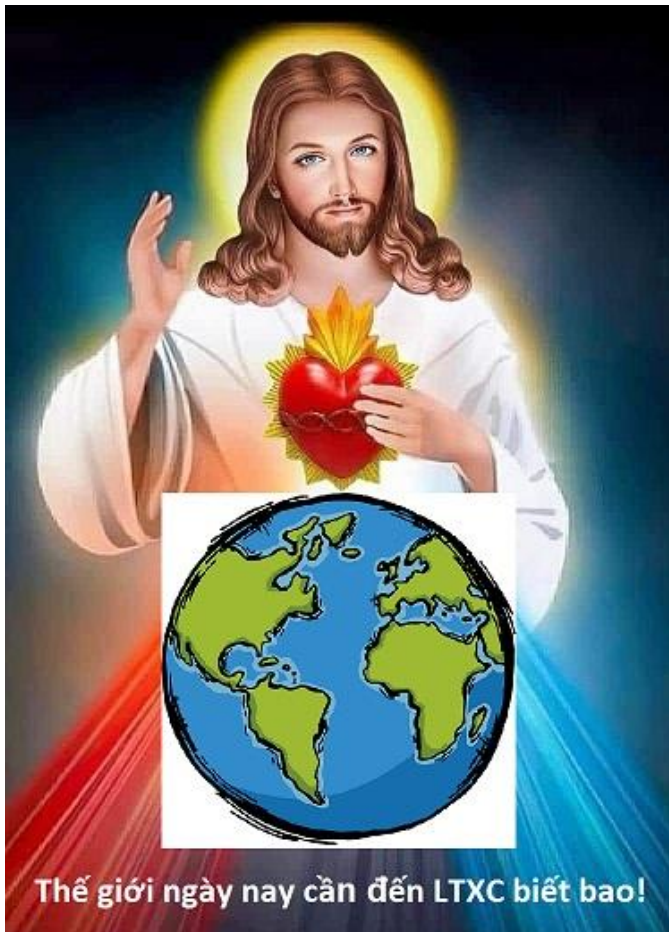
*"Trong tình thương của Thiên Chúa, thế giới mới có hòa bình, nhân loại mới được hạnh phúc / In the mercy of God the world will find peace and mankind will find happiness!"*

**3- Chứng Nhân Thương Xót:**

*"Tôi ký thác việc này cho anh chị em... cho tất cả những ai tôn sùng LTXC... Chớ gì anh chị em là những chứng nhân cho tình thương / I entrust this task to you... to all the votaries of Divine Mercy... May you be witnesses to mercy!"*

Ba lời bất khả thiếu và bất khả phân ly làm nên ơn gọi và sứ vụ thương xót của Nhóm TĐCTT sẽ được chứng thực từ 3 nguồn chính yếu là Lời Chúa trong Thánh Kinh cũng như trong Nhật Ký Thánh Faustina, kèm theo Huấn dụ của nhĩ Vị Giáo hoàng Gioan Phaolô II và Phanxicô.

Lễ Suy Tôn Thánh Giá Chúa Kitô Thứ Bảy 14/9/2024  
Chỉnh soạn lại xong toàn bộ Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm 8/12/2025  
TĐCTT Đaminh Maria cao tấn tỉnh



# 1- Thế giới ngày nay

## Dẫn nhập tổng quan:

**T**heo ĐTC Gioan Phaolô II thì thế giới ngày nay càng văn minh về khoa học và kỹ thuật cũng như càng văn hóa về nhân bản và nhân quyền thì càng trở nên vô thần duy vật đến bị khủng hoảng đức tin, phá sản đức tin, mất đức tin.

Theo Mạc Khải Tân ước, thì tình trạng mất đức tin nơi Kitô hữu là dấu chỉ thời đại cho thấy Chúa Kitô đến lần thứ hai, và vì mất đức tin nên con người chỉ sống theo tự nhiên đầy thác loạn và bạo loạn bất chấp chân lý, do đó mới dễ bị lừa đảo bởi thành phần Kitô giả và tiên tri giả.

Thế nhưng, theo Nhật Ký Thánh Faustina, tình trạng con người mất đức tin lại là thời điểm thương xót, thời điểm phải xảy ra trước cuộc tái giáng chung thẩm của Chúa Kitô quang lâm về lòng thương xót.

## 1- Thế giới ngày nay: Khủng hoảng Đức tin

*Theo ĐTC Gioan Phaolô II, thế giới ngày nay càng văn minh về khoa học và kỹ thuật cũng như càng văn hóa về nhân bản và nhân quyền thì càng trở nên vô thần duy vật đến mất đức tin.*

**ĐTC Gioan Phaolô II - Bài giảng ngày 17/8/2002 đoạn 5:**

“Chúng ta đã tiến vào ngàn năm mới với di sản vừa thiện vừa ác này. **Những chân trời mới trong việc phát triển đang mở ra trước nhân loại, kèm theo đó có cả những cái nguy hiểm chưa từng có. Con người thường sống như thể Thiên Chúa không hiện hữu, thậm chí đặt mình vào vị thế của Thiên Chúa nữa. Họ tự cho mình quyền hành của một Vị Tọa Hóa trong việc can thiệp vào mầu nhiệm sự sống con người. Họ muốn định đoạt sự sống con người bằng cách léo lái việc truyền giống cũng như muốn thiết định giới hạn sự chết.** Khi loại trừ lề luật thần linh và những nguyên tắc luân lý, họ công khai tấn công cơ cấu gia đình. Bằng những cách thức khác nhau, **họ cố gắng làm cho Thiên Chúa phải im hơi lặng tiếng nơi tâm can của con người; họ muốn làm cho Thiên Chúa ‘hoàn toàn khuất bóng’ nơi văn hóa và lương tâm các dân tộc. ‘Mầu nhiệm lầm lỗi / gian ác’ tiếp tục đánh dấu cái thực tại của thế giới này”.**

**ĐTC GP II – “Đừng sợ, hãy mở rộng các cánh cửa cho Chúa Kitô”** (Bài giảng Lễ Đăng quang GH 22/10/1978)

“Tôi nghĩ về ngày 22/10/1978, ngày mà Giáo Hoàng Gioan Phaolô II bắt đầu thừa tác vụ của mình tại Quảng Trường Thánh Phêrô đây. Những lời của ngài vào dịp ấy vẫn liên tục vang vọng trong tai tôi: ‘Đừng sợ! Hãy mở rộng cửa cho Chúa Kitô!’ **Vị Giáo Hoàng này đã ngỏ cùng thành phần thế lực, thành phần quyền lực của thế giới này, những thành phần sợ rằng Chúa Kitô có thể lấy đi một cái gì đó khỏi quyền lực của họ nếu họ để cho Người vào, nếu họ để cho đức tin được tự do. Phải, Người chắc chắn sẽ lấy đi một cái gì đó khỏi họ: đó là cái thế lực hư hoại, cái mạo dụng luật lệ và tự do để**

***làm những gì họ thích.*** Thế nhưng, Người sẽ không lấy đi bất cứ điều gì liên quan đến tự do và phẩm vị của con người, hay liên quan đến việc dựng xây một xã hội chân chính... ***Xin đừng sợ Chúa Kitô! Ngài không lấy đi một điều gì đâu, mà Người lại ban cho các bạn hết mọi sự.*** Khi chúng ta hiến mình cho Người, chúng ta nhận lại được gấp trăm. ***Phải, hãy mở cửa, mở rộng cửa cho Chúa Kitô – và các bạn sẽ tìm thấy sự sống đích thực.*** Amen”. (ĐTC Biển Đức XVI, phần kết bài giảng đăng quang Giáo hoàng 24/4/2005)

### **ĐTC GP II – “Vượt qua Ngưỡng cửa Hy vọng”**

***“Con người hiện đại khó lòng mà trở về với đức tin được lắm,*** bởi vì họ sợ những đòi hỏi về luân lý như đức tin buộc họ phải thi hành” (trg 222 Ấn bản Anh ngữ 1994).

### **Thế giới ngày nay - Thời cuộc thảm thương**

[Cô gái Nhật đám cưới với nhân vật AI do ChatGPT tạo ra](#)  
[Tôi muốn ChatGPT giúp nó lại khuyên tôi cách tự sát?](#)  
[Nhiều người trẻ tự tử nghi do ChatGPT, OpenAI bị kiện](#)  
[Đi coi triển lãm phải... khóa thân](#)  
[Thị trấn Italy cho phép tổ chức đám cưới khóa thân](#)  
[Mất niềm tin vào tình yêu, 15 người này đã chọn kết hôn](#)  
[Những phụ nữ kết hôn với bản thân](#)  
[Cựu người mẫu kết hôn với cún cưng sau 220 lần hẹn hò](#)  
[Thị trưởng Mexico kết hôn với cá sấu](#)  
[Người đàn ông là cha của 550 đứa trẻ](#)  
[Đôi đồng tính nam có con nhờ mẹ mang thai hộ](#)

[Câu chuyện về 4 người đàn ông mang bầu trên thế giới](#)  
[Ca chuyển giới đầu tiên của thế giới và những bí mật](#)  
[Bác sĩ kể hành trình biến phụ nữ thành đàn ông](#)  
[Tổng giám mục New Orleans gọi linh mục quay phim dâm](#)

*Trên đây chỉ là nhan đề của một số tin tức thời sự tiêu biểu chứng thực cho một “thế giới ngày nay cần đến LTXC biết bao”. Nếu muốn theo dõi những bản tin kỳ lạ đến quá quẩn này thì xin vào google serch đánh nhan đề tin muốn đọc.*

## **2- Thế giới ngày nay: Dấu chỉ Tái giáng**

**Theo Mạc Khải Tân ước**, tình trạng mất đức tin nơi Kitô hữu là dấu chỉ thời đại cho thấy Chúa Kitô đến lần thứ hai, và vì mất đức tin nên con người chỉ sống theo tự nhiên đầy thác loạn và bạo loạn bất chấp chân lý, do đó mới dễ bị lừa đảo bởi thành phần Kitô giả và tiên tri giả.

**Luca 18:8** - “Không biết khi Con Người đến có còn thấy đức tin trên thế gian này nữa hay chăng?”

**Mathêu 24:24** - “Nhiều tiên tri giả và kitô giả xuất hiện làm được những kỳ lạ và sự lạ cả thể đến độ có thể đánh lừa được cả những kẻ được chọn”.

**Mathêu 24:12-14** - “Vì sự dữ gia tăng mà lòng mến nơi hầu hết con người ta trở nên nguội lạnh. Nhưng kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát. Tin Mừng này về Vương Quốc sẽ được loan báo trên khắp thế giới, để làm chứng cho mọi dân tộc được biết. Và bấy giờ sẽ là tận cùng”.

**1 Timothêu 4:1** - “Thần Khí phán rõ ràng vào những thời cuối cùng, một số người sẽ bỏ đức tin mà theo những thần khí lừa dối và những giáo huấn của ma quỷ”.

**2Thessalonica 2:4-12** - “Việc tên gian ác xuất hiện là do tác động của Xa-tan, có kèm theo đủ thứ phép màu, dấu lạ, điềm thiêng, và đủ mọi mưu gian chước dối, nhằm hại những kẻ phải hư mất, vì đã không đón nhận lòng yêu mến chân lý để được cứu độ. Vì thế Thiên Chúa gửi đến một sức mạnh mê hoặc làm cho chúng tin theo sự dối trá; như vậy, tất cả những kẻ không tin sự thật, nhưng ưa thích sự gian ác, thì sẽ bị kết án”.

**2Timotheu 4:3-4** - “Thật vậy, sẽ đến thời người ta không còn chịu nghe giáo lý lành mạnh, nhưng theo những dục vọng của mình mà kiếm hết thầy này đến thầy nọ, bởi ngựa tai muốn nghe. Họ sẽ ngoảnh tai đi không nghe chân lý, nhưng hướng về những chuyện hoang đường”.

“Tên dối thủ tôn mình lên trên tất cả những gì được gọi là thần và được sùng bái, thậm chí nó còn ngồi trong Đền Thờ Thiên Chúa và tự xưng là Thiên Chúa... Thật vậy, mầu nhiệm của sự gian ác đang hoành hành. (Đoạn Tân ước này đã hoàn toàn ứng nghiệm từng lời từng chữ nơi cảm nhận của ĐTC GP2 trong bài giảng ngày 18/7/2002 ở TGP Krakow Balan trang 6, hàng 5-9,17-18).

**Giudã 1:17-19** – “Anh em thân mến, phần anh em hãy nhớ lại những lời các Tông Đồ của Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, đã nói trước kia. Các ngài đã nói với anh em : ‘Vào thời cuối cùng sẽ có những kẻ nhạo báng, sống theo những dục vọng vô luân của mình.’ Họ là những kẻ

gây chia rẽ, sống theo tính tự nhiên, không có Thần Khí."

### Sách Giáo lý Giáo Hội Công giáo (khoản 675)

"Trước ngày giáng lâm của Chúa Kitô, Giáo Hội sẽ trải qua một cơn thử thách cuối cùng, làm lung lay niềm tin của nhiều tín hữu (xem Lc 18,8; Mt 24,12). Cuộc bách hại đi theo một cuộc lữ hành của Giáo Hội trên trái đất (xem Lc 21,12; Ga 15,19-20) sẽ vạch trần cho thấy **'màu nhiệm của sự gian ác'**, dưới hình thức của một thứ bịp bợm về tôn giáo, cao rao là mang đến cho người ta một thứ giải đáp cho những vấn đề của họ, với cái giá là phải **chối bỏ chân lý**. Thứ bịp bợm kinh khủng nhất sẽ là thứ bịp bợm của tên Phản Kitô, nghĩa là một thuyết Messia ngụy tạo, trong đó **con người tự tôn vinh mình thay vào chỗ của Thiên Chúa và của Đấng Messia mà Ngài đã sai đến trong xác phàm** (xem 2 Tx 2,4-12; 1 Tx 5,23; 2 Ga 7; 1 Ga 2,18-22)".

### ĐTC Lêô XIV và Tòa Thánh Vatican cảnh báo về kỹ thuật lừa đảo tâm kỳ

#### Một Giáo hoàng Lêô XIV youtube

Vatican cảnh báo video giả mạo Đức Thánh Cha Lêô XIV  
(Vatican News 22/5/2025)

Trong những ngày vừa qua, trên nền tảng Youtube xuất hiện một video giả, được tạo ra bởi trí tuệ nhân tạo, với nội dung là sứ điệp của Đức Thánh Cha Lêô XIV gửi đến ông Ibrahim Traoré, Tổng thống Burkina Faso...

Video sử dụng kỹ thuật "morphing", làm cho hình ảnh Đức Thánh Cha khớp với lời nói giả do trí tuệ nhân

**tạo dựng nên.** Video giả có tiêu đề “Đức Thánh Cha XIV trả lời Đại úy Ibrahim Traoré - Một thông điệp về Sự thật, Công lý và Hòa giải”, với hình ảnh và giọng nói của Đức Thánh Cha...

**Những người xem video giả này bị dẫn dắt để tin rằng Đức tân Giáo Hoàng đã có bài phát biểu công khai trước Tổng thống Burkina Faso Ibrahim Traoré, nhằm trả lời một lá thư trước đó của ông...**

Trong bối cảnh nhiều văn bản và video giả được cho là của Đức tân Giáo Hoàng Lêô XIV đang lan truyền trên các mạng xã hội, không ghi rõ nguồn gốc, **Vatican mời gọi mọi người đọc và nghiên cứu từ các nguồn chính thức trên trang web [vatican.va](http://vatican.va); cổng thông tin Vatican News, tại địa chỉ [vaticannews.va](http://vaticannews.va)**, bằng nhiều ngôn ngữ, cũng như trên trang báo chính thức của Vatican là L’Osservatore Romano, tại địa chỉ [osservatoreromano.va](http://osservatoreromano.va).

### **Một Giáo hoàng Lêô XIV nhân tạo**

Đức Thánh Cha Lêô XIV kêu gọi thoát khỏi tình trạng  
phân cực và là người kiến tạo những nhịp cầu

*Vatican News 19/9/2025*

Trong cuộc phỏng vấn đầu tiên của Đức Thánh Cha Lêô XIV, ngài đã thẳng thắn trả lời những câu hỏi về nhiều vấn đề cấp bách của thế giới và Giáo hội. Cuộc trò chuyện của ngài với nhà báo Elise Ann Allen của Crux, được công bố trong cuốn sách tiểu sử Lêô XIV: “Công dân của thế giới, Nhà truyền giáo của thế kỷ XXI”.

**Kết thúc cuộc phỏng vấn, ngài kể lại việc ngài đã từ chối người đã muốn xin phép ngài tạo ra một Giáo hoàng “nhân tạo” để bất cứ ai cũng có thể có một cuộc tiếp kiến riêng.** Ngài nói rằng: “nếu có ai đó không nên

được đại diện bởi một hình đại diện, thì tôi sẽ nói rằng Giáo hoàng đứng đầu danh sách”.

### **3- Thế giới ngày nay: Thời điểm Thương xót**

*Theo Nhật Ký Thánh Faustina, tình trạng con người mất đức tin lại là thời điểm thương xót, thời điểm phải xảy ra trước cuộc tái giáng chung thẩm của Chúa Kitô quang lâm về lòng thương xót.*

**ĐTC Phanxicô: “Đây là thời điểm thương xót”**

*(Huấn từ hàng giáo sĩ Roma đầu Mùa Chay ngày 6/3/2014).*

***“Chúng ta đang sống trong thời điểm của tình thương đã 30 năm hay hơn thế nữa, cho đến hiện nay. Đây là thời điểm của tình thương trong toàn thể Giáo Hội. Nó đã được thiết lập bởi Chân Phước Gioan Phaolô II. Ngài đã ‘trực giác’ thấy rằng đây là thời điểm của tình thương. Chúng ta nhớ lại việc phong chân phước và hiển thánh cho Nữ Tu Faustina Kowalska; sau đó ngài đã lập lễ Lòng Thương Xót Chúa. Ngài đã đi từ từ, từ từ, và đã dẫn đầu về điều này...”***

**Nhật Ký (NK) Thánh Faustina khoản 635-** “Mẹ đã ban Đấng Cứu Thế cho nhân loại; còn phần con, ***con phải nói cho thế giới về tình thương cao cả của Người và sửa soạn thế giới cho Lần Đến Thứ Hai của Đấng sẽ đến không phải như một Đấng Cứu Thế nhân hậu nữa mà là một Thẩm Phán công minh.***” (25/3/1936)

**NK 848-** “Hãy nói cho thế giới biết về tình thương của Cha; tất cả loài người hãy nhân biết tình thương khôn dò

của Cha. **Đó là dấu hiệu cho ngày cùng tháng tận; sau đó sẽ là ngày của công lý**".

**NK 1732-** *"Từ Balan sẽ phát ra một tia sáng để sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha"*.

**NK 965-** "Các linh hồn hư vong bất chấp cuộc Khổ Nạn cay đắng của Cha. **Cha đang ban cho họ niềm hy vọng cuối cùng của ơn cứu độ; tức là Lễ Kính Tình thương của Cha.** Nếu họ không tôn thờ tình thương của Cha, họ sẽ bị hư vong cho đến muôn đời kiếp kiếp. Hỡi thư ký của tình thương Cha, con hãy viết, hãy nói cho các linh hồn về tình thương cao cả này của Cha, vì **ngày kinh hoàng, ngày của đức công minh của Cha, đang cận kề**".



## 2- Lòng Thương Xót Chúa

### Dẫn nhập tổng quan:

**T**rong tình thương của Thiên Chúa, thế giới mới có hòa bình, nhân loại mới được hạnh phúc". Đúng thế, là bởi vì, theo ĐTC Gioan Phaolô II, **sự dữ, cả về thể lý (chết chóc) lẫn luân lý (tội lỗi) đã thực sự và vĩnh viễn bị chặn đứng, kiềm chế và thống trị bởi LTXC nơi cuộc Vượt Qua của Chúa Kitô**, “Đấng Cứu chuộc Nhân trần – Redemptor Hominis” (Nhan đề Thông điệp đầu tay của ĐTC GP2 ban hành ngày mừng 4/3/1979). Thế nhưng, con người cần phải tin vào LTXC bằng cách “**đừng sợ, hãy mở rộng các cánh cửa cho Chúa Kitô**” (ĐTC GP2 22/10/1978).

Bởi vì, theo Nhật Ký Thánh Faustina và Mạc Khải Thánh Kinh, **LTXC là ưu phẩm tối hậu của Thiên Chúa, là nguyên động lực thúc đẩy Thiên Chúa làm tất cả mọi sự một cách tự động và nhưng không cho phần rỗi vô cùng cao quý của con người, không loại trừ một ai**, dù họ hèn hạ bất toàn và bất xứng, và **chỉ biết thương yêu họ như họ là**, dù họ có tội lỗi khốn nạn đến đâu, và **yêu thương họ cho tới cùng**, dù họ có cứng lòng đến mấy.

Do đó, cũng theo Nhật Ký Thánh Faustina và Mạc Khải Thánh Kinh, vì **LTXC luôn tha thứ và khao khát các linh hồn tội nhân** với bất cứ giá nào, nên **LTXC cảm thấy vô cùng nhức nhối và bị xúc phạm khủng khiếp nhất đó là khi LTXC vô cùng bất tận của Ngài bị các linh hồn tạo vật tội nhân của Ngài ngờ vực không tin tưởng cậy trông.**

### **LTXC đã cứu con người khỏi tội lỗi và sự chết**

(Đức Hồng Y Joseph Ratzinger

*bài giảng Thánh Lễ An Táng ĐTC GP2 Thứ Sáu 8/4/2005)*

“Ngài đã giải thích cho chúng ta **màu nhiệm vượt qua như là một màu nhiệm của lòng thương xót Chúa**. Trong tác phẩm cuối cùng của mình, ngài đã viết: **‘Cái giới hạn áp đặt trên sự dữ ‘tối hậu là Lòng Thương Xót Chúa’ (Hồi Niệm và Căn Tính, trang 60-61)**. Và khi suy nghĩ về biến cố mạng sống ngài bị cố sát, ngài đã nói: **‘Trong việc hy hiến mình cho tất cả chúng ta, Chúa Kitô đã cố gắng cho đau khổ một ý nghĩa mới, mở ra một chiều kích mới, một trật tự mới, đó là trật tự của yêu thương... Chính cái đau khổ này đốt cháy và thiêu rụi đi sự dữ bằng ngọn lửa yêu thương và rút ra ngay từ tội lỗi cả một cuộc bùng nổ đầy những thiện hảo’ (cùng nguồn, trang 189-190)**. Được thôi thúc bởi nhãn quan ấy, **vị Giáo Hoàng này đã chịu đựng khổ đau và đã yêu quý việc hiệp thông với Chúa Kitô**, nên đó là lý do tại sao sứ điệp về khổ đau của ngài cùng việc thinh lặng của ngài là những gì thật là sống động và hiệu năng”.

## **LTXC là ưu phẩm tối hậu của Thiên Chúa**

**NK 301-** “Con hãy công bố rằng **lòng thương xót là ưu phẩm cao cả nhất của Thiên Chúa**. Tất cả những việc Cha làm đều do lòng thương xót tỏ hiện.”

**2Timotheu 2:13** - “Nếu ta không trung tín, Người vẫn một lòng trung tín, vì **Người không thể nào chối bỏ chính mình**”.

## **LTXC là nguyên động lực thúc đẩy Thiên Chúa làm tất cả mọi sự**

**Gioan 3:16** – “Thiên Chúa đã yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài để ai tin vào Con thì khỏi phải chết nhưng được sống đời đời”.

**1Gioan 4:10** - “Không phải chúng ta đã yêu mến Thiên Chúa, nhưng chính Người đã yêu thương chúng ta, và sai Con của Người đến làm của lễ đền tội cho chúng ta. Thiên Chúa là tình yêu”.

**Roma 5:8** – “Thiên Chúa chứng tỏ Ngài yêu thương chúng ta khi chúng ta còn là những tội nhân thì Đức Ki-tô đã chết vì chúng ta”.

**Roma 8:32** – “Thiên Chúa cũng chẳng tha chính Con Một của Ngài nhưng đã trao nộp Người vì hết thảy chúng ta. Một khi đã ban Người Con đó, lẽ nào Thiên Chúa lại chẳng rộng ban tất cả cho chúng ta?”

**Roma 11:32** - “Thiên Chúa đã giam hãm mọi người trong tội không vâng phục, để thương xót mọi người”.

**NK 699-** “Mọi sự hiện hữu đều phát xuất từ những tầng sâu thẳm của tình thương dấu ái nhất của Cha... Lễ Kính Tình Thương phát hiện từ tận đáy lòng từ ái của Cha.”

**NK 1576-** “Giữa Cha và con có một vực thẳm vô đáy, một vực thẳm phân chia Tạo Hoá với tạo vật. Thế nhưng, vực thẳm này đã được tình thương của Cha lấp đầy”.

### **LTXC không loại trừ một ai**

**Khôn Ngoan 11:23-24** - “Chúa thương xót mọi loài, vì Chúa có thể tác tạo mọi sự, và nhắm mắt làm ngơ trước tội lỗi loài người để họ ăn năn sám hối. Chúa yêu thương mọi tạo vật, và không ghét bỏ bất cứ vật gì Chúa đã tác thành: vì nếu Chúa ghét bỏ một vật gì, thì Người đâu có tác tạo nó.

**Khôn Ngoan 11:25-26** - “Nếu Chúa không ưng, thì làm sao một vật có thể tồn tại được? Hoặc vật gì Chúa không kêu gọi, thì làm sao nó duy trì được? Nhưng Chúa dung thứ hết mọi loài: vì chúng thuộc về Chúa. Lạy Chúa, Chúa yêu thương các linh hồn”.

**Khôn Ngoan 12:1-2** - “Ôi lạy Chúa, thần trí của Chúa tốt lành và hiền hậu đối với mọi loài là dường nào! Vì thế, lạy Chúa, Chúa từ từ sửa phạt những kẻ lầm lạc, khuyên răn và dạy bảo những kẻ phạm lỗi, để họ từ bỏ tội ác mà tin theo Chúa.”

**Gioan 12:32** – “Khi Tôi bị treo lên khỏi mặt đất, Tôi sẽ kéo tất cả mọi người lên cùng Tôi”.

**NK 699-** “Đừng có một linh hồn nào lại sợ đến gần Cha, cho dù các tội lỗi của linh hồn có đỏ ngầu. Tình thương của Cha rất vĩ đại, đến nỗi, không có một trí khôn nào, dù của loài người hay của thiên thần, có thể dò thấu được cho đến đời đời kiếp kiếp.”

### **LTXC chỉ biết thương yêu con người như họ là**

**Matheu 12:20 (Isaia 42:3)** - “Người cũng không bẻ gãy cây sậy đã bị dập và tắt đi ngọn bắc còn đang xông khói cho đến khi rạng ngời công lý”.

**NK 723-** “Càng là đại tội nhân càng có quyền đối với tình thương của Cha”

**NK 1182-** “Nỗi khốn cùng của con không ngăn trở tình thương Cha. Nỗi khốn cùng của linh hồn càng lớn thì nó càng có quyền đối với tình thương của Cha”.

**NK 1588-** “Cha không muốn trừng phạt nhân loại đớn đau, song Cha muốn chữa lành nó, ghì lấy nó vào Trái Tim Nhân Hậu của Cha”.

**Luca 23:34** - “Xin Cha tha cho họ vì họ lầm không biết việc họ làm”.

### **Huấn dụ của ĐTC Phanxicô**

*(Bài Giáo Lý 15 cho Năm Đức Tin Thứ Tư 2/10/2013)*

**“Vị Thiên Chúa chúng ta gặp gỡ trong Giáo Hội không phải là một vị thẩm phán nhẫn tâm, mà là Người Cha trong dự ngôn của Phúc Âm. Anh chị em có thể là người con bỏ nhà ra đi, đã tiến đến vực thẳm cách xa Thiên Chúa. Khi anh chị em có sức mạnh để nói rằng: tôi phải trở về, anh chị em sẽ thấy cửa nhà vẫn mở rộng. Thiên Chúa đến gặp anh chị em vì Ngài luôn đợi chờ anh chị em, Ngài ôm lấy anh chị em, Ngài hôn anh chị em và ăn mừng”.**

### **LTXC yêu thương con người cho tới cùng**

**Jeremia 31:3** - "Ta đã yêu người bằng mối tình muôn thuở, nên Ta vẫn dành cho người lòng xót thương."

**Gioan 13:1** – “Người đã luôn yêu thương những kẻ thuộc về mình trên thế gian này thì **Người yêu thương họ đến cùng**”.

**Luca 15:4-7** - "Người nào trong các ông có một trăm con chiên mà bị mất một con, lại không để chín mươi chín con kia ngoài đồng hoang, để đi tìm cho kỳ được con chiên bị mất? Tìm được rồi, người ấy mừng rỡ vác lên vai. Về đến nhà, người ấy mời bạn bè, hàng xóm lại, và nói: "Xin chung vui với tôi, vì tôi đã tìm được con chiên của tôi, con chiên bị mất đó. Vậy, tôi nói cho các ông hay: trên trời cũng thế, ai nấy sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn sám hối, hơn là vì chín mươi chín người công chính không cần phải sám hối ăn năn."

**Gioan 10:10** – “Chủ chiên nhân lành **hiến mạng sống mình vì chiên**”.

**1Gioan 3:16** - “Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được tình yêu là gì: đó là **Đức Ki-tô đã thí mạng vì chúng ta.**”

**1728-** “**Cha xót thương theo đuổi các tội nhân dọc suốt con đường họ đi**, và Trái Tim Cha hoan hỉ khi họ trở về với Cha... Cha luôn luôn chờ đợi họ, chú ý lắng nghe tiếng đập của con tim họ..., xem khi nào nó sẽ đập nhịp sống cho Cha? Cha đang nói với họ qua nỗi ray rứt của lương tâm họ, qua những thất bại và khổ đau của họ, qua những giông tố bão bùng, qua tiếng nói của Giáo Hội”

**NK 998-** “**Cha mong muốn là Tình Thương của Cha được tôn thờ, và Cha đang ban cho nhân loại niềm hy vọng cuối cùng của ơn cứu độ**; tức là việc chạy đến với tình thương của Cha. Lòng của Cha hân hoan trong ngày lễ này”.

## **LTXC hằng khao khát phần rỗi linh hồn tội nhân**

**Gioan 4:7 + 19:28** – “Tôi khát... Xin cho Tôi uống”

**Mathêu 19:10** - “Con Người đến là để tìm kiếm và cứu vớt những gì đã hư đi”.

**NK 1146-** “Những đại tội nhân thượng hạng hãy đặt niềm cậy tin nơi tình thương của Cha. Họ có quyền tin cậy vào tình thương thăm thăm của Cha trước các linh hồn khác...Cha không thể trừng phạt dù họ có phạm tội nặng nhất, nếu họ kêu cầu đến lòng xót thương của Cha, ngược lại, Cha công chính hoá họ trong tình thương vô tận khôn dò của Cha”.

**NK 1577-** “Tình thương của Cha hoạt động trong tất cả mọi con tìm mở cửa lòng mình ra. Cả tội nhân lẫn chính người đều cần đến tình thương của Cha”.

**NK 1739-** “Cha chính là tình thương đối với linh hồn thống hối ăn năn”

**NK 1784-** “Các đệ nhất đại tội nhân cũng đạt được tầm mức thánh thiện cao cả, chỉ cần họ tin tưởng vào tình thương của Cha”.

**Roma 5:20** - “Ở đâu tội lỗi đã lan tràn, ở đó ân sủng càng chứa chan gấp bội”.

### **LTXC bị xúc phạm khi bị các linh hồn ngờ vực**

**NK 1076-** “Cha bị tổn thương đau đớn biết bao khi lòng thiện hảo của Cha bị ngờ vực! Những tội bất tin tưởng đã thương Cha nhức nhối nhất”.

**NK 1396-** “Ôi nếu tội nhân biết được tình thương của Cha thì họ đã không bị hư đi nhiều đến thế”.

**NK 1397-** “Việc hư đi của mỗi linh hồn chìm Cha vào nỗi buồn khổ chết đi được. Con luôn an ủi Cha khi con cầu cho các tội nhân. Lời nguyện cầu đẹp lòng Cha nhất là lời cầu nguyện cho các tội nhân ăn năn hoán cải. Lời nguyện cầu này lúc nào cũng được lắng nghe và đáp ứng”.

**Mathêu 26:38** - “Linh hồn Thầy buồn đến chết được. Các con hãy ở lại đây mà canh thức với Thầy”.

**NK 1448- “Nếu một linh hồn giống như một thi thể rửa nát, mà theo quan niệm loài người, không còn phục hồi được nữa, mọi sự hoàn toàn đã tiêu tan, thì đối với Thiên Chúa, lại không như vậy. **Phép lạ của Tình Thương Thần Linh phục hồi trọn vẹn linh hồn đó. Ôi, bất hạnh biết bao những linh hồn không lợi dụng phép lạ của tình thương Thiên Chúa!** Các người sẽ kêu gào vô vọng mà cũng đã quá muộn mất rồi.”**

**2Timotheu 2:12: “Nếu ta chối bỏ Người, Người cũng sẽ chối bỏ ta.”**

## **LTXC từ Chúa Cha qua Chúa Con đến chúng ta**

### **Chúa Cha:**

“Thiên Chúa đã yêu thế gian đến ban Con Một của Ngài để ai tin vào Con của Ngài thì khỏi phải chết nhưng được sự sống đời đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Ngài đến thế gian không phải để lên án thế gian mà là để thế gian nhờ Con của Ngài mà được cứu độ” (Gioan 3:16);

“Thiên Chúa đã chứng tỏ tình Ngài yêu thương chúng ta là ở chỗ khi chúng ta còn là những tội nhân thì Chúa Kitô đã chết cho chúng ta” (Roma 5:8).

“Thiên Chúa đã không dung tha cho Con của Ngài, một đã phó nộp Người vì tất cả chúng ta” (Roma 8:32);

“Thiên Chúa đã biến Đấng không biết đến tội lỗi trở thành tội lỗi vì chúng ta để làm cho chúng ta được công chính hóa trong Người” (2Corintô 5:21);

**Chúa Con:**

“Con Người đến để tìm kiếm và cứu vớt những gì đã hư hoại” (Luca 19:10);

“Con Người đến không phải để được phục vụ mà là phục vụ và hiến mạng sống cho nhiều người được cứu độ” (Mathêu 20:28);

“Người đã yêu thương những kẻ thuộc về mình thì Người muốn chứng tỏ Người yêu thương họ đến cùng” (Gioan 13:1);

“Tôi đến cho chiên được sự sống và là sự sống viên mãn. Tôi là chủ chiên nhân lành. Chủ chiên nhân lành hiến mạng sống mình vì chiên”. (Gioan 10:10-11)

“Khi Tôi bị treo lên, Tôi sẽ kéo mọi sự lên cùng Tôi” (Gioan 12:32);

“Tôi khát... Xin cho Tôi uống” (Gioan 19:28; 4:7).

**LTXC hiển linh nơi nhân vật từng là “Vua phá thai” - “Bàn tay của Thiên Chúa”**

*Vatican News ngày 23/5/2021*

Bác sĩ Bernard Nathanson: từ người ủng hộ phá thai trở

Ngày 25/1/2021, bản dịch tiếng Ý của cuốn hồi ký “Bàn tay của Thiên Chúa” của bác sĩ Bernard Nathanson được xuất bản. Cuốn sách được dịch bởi Anna Raisa Favale, với lời ghi chú giới thiệu: “Giống như cuốn sách, bản dịch này cũng là thành quả của bàn tay Chúa và tôi muốn cảm ơn

và làm chứng cho Người, bởi vì không có lịch sử, sự lựa chọn hay mối quan hệ nào mà Người không thể can thiệp. Chỉ có Chúa biết cách làm cho mọi thứ trở nên mới mẻ.”

Cuốn sách “Bàn tay của Thiên Chúa” phác họa hành trình từ cái chết đến sự sống của một trong những người ủng hộ chính cho việc hợp pháp hóa phá thai ở Hoa Kỳ, cho thấy bàn tay của Thiên Chúa đã đưa con người này trở về.

Cuộc đời của bác sĩ Nathanson chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ cha ông, một bác sĩ phụ khoa người Do Thái, quá giáo điều và khó khăn. Ông vừa ngưỡng mộ vừa thù hận người cha liên tục bạo hành vợ trước mặt hai con, đến nỗi người chị gái của ông đã chọn tự sát ở tuổi trưởng thành.

Thảm kịch gia đình này đã khiến bác sĩ Nathanson chọn đứng về phe ủng hộ quyền tự do lựa chọn của phụ nữ và trở thành thành viên sáng lập của Hiệp hội Quốc gia kêu gọi bãi bỏ luật phá thai. Cùng với Betty Friedan, ông là một trong những kiến trúc sư chính của việc hợp pháp hóa việc phá thai ở Hoa Kỳ.

Khi đã thất bại trong hai cuộc hôn nhân, Nathanson thúc đẩy người bạn gái của mình phá thai. Ông kể: “Tôi nói với cô ấy rằng tôi sẽ không kết hôn với cô ấy và vào thời điểm đó, tôi không đủ khả năng để nuôi một đứa trẻ (một ví dụ xuất sắc về sự cưỡng bức của những người đàn ông trong thảm kịch phá thai). Tôi không chỉ mong cô ấy bỏ thai để làm điều kiện cho mối quan hệ của chúng tôi tiếp tục, mà tôi còn lạnh lùng thông báo với cô ấy rằng, bây giờ là một trong những người hành nghề giỏi nhất, bản thân tôi có thể phá thai. Và tôi đã làm vậy.”

Trong một thời gian dài, bác sĩ Nathanson đã điều hành một phòng khám phá thai lớn nhất ở New York.

Con đường “hoán cải” của bác sĩ Nathanson không phải như chúng ta có thể tưởng tượng, nghĩa là bắt đầu từ việc khám phá lại đức tin, và đi đến việc chiến đấu hết sức để bảo vệ sự sống từ lúc thụ thai đến lúc chết tự nhiên, nhưng hoàn toàn ngược lại.

Khi trở thành người đứng đầu các dịch vụ sản khoa tại Bệnh viện thánh Luca, bác sĩ Nathanson có thời gian và không gian suy nghĩ. Cùng với những công nghệ mới phi thường trong bệnh viện như kỹ thuật siêu âm, kỹ thuật lần đầu tiên mở một cửa sổ bên trong tử cung, các bác sĩ bắt đầu quan sát tim thai trên màn hình điện tử. Lần đầu tiên, bác sĩ bắt đầu nghĩ về những gì họ thực sự đang làm trong phòng khám. Kỹ thuật siêu âm đã mở ra một thế giới mới. Lần đầu tiên, họ thực sự có thể nhìn thấy bào thai người, đo lường nó, quan sát nó, điều khiển nó, và thậm chí gắn bó với nó, và yêu nó.

Dần dần từ thời điểm đó, ông bắt đầu xa rời việc phá thai để trở thành một người ủng hộ mạnh mẽ của Phong trào Vì sự sống. Năm 1984, ông thực hiện bộ phim tài liệu đầu tiên của mình: *The Silent Scream* – Tiếng Kêu thét câm nín – qua siêu âm, cho thấy một cách tàn bạo quy trình phá thai. Phần thứ hai của bộ phim, *The Eclipse of Reason* – Nhật thực của lý trí – đề cập đến chủ đề thậm chí còn khủng khiếp hơn của những vụ phá thai muộn.

Trong khoảng 10 năm bác sĩ Nathanson cảm thấy sức nặng của tội lỗi ngày càng nặng nề và day dứt. Mỗi sáng, ông thức dậy từ bốn đến năm giờ, mắt mở to trong bóng tối, hy vọng (nhưng chưa cầu nguyện) rằng một thông

điệp chiếu sáng sẽ đến và giải thoát ông trước một bồi thẩm đoàn vô hình.

Đứng trước những chứng tá phi thường về lòng dũng cảm được hỗ trợ bởi đức tin của nhiều nhà hoạt động ủng hộ sự sống, sẵn sàng vào tù cho ý tưởng của họ, lần đầu tiên trong đời bác sĩ Nathanson bắt đầu nghiêm túc xem xét về ý niệm Thiên Chúa: một Thiên Chúa đã dẫn ông qua những vòng luẩn quẩn của địa ngục, chỉ cho ông con đường cứu chuộc và lòng thương xót nhờ Ân sủng của Người. Ông cảm thấy mình bị buộc tội nhưng đồng thời lại tìm thấy hy vọng tươi sáng, với niềm tin tưởng gia tăng rằng cách nay hai ngàn năm, có một Đấng đã chết vì tội lỗi của ông.

Ngày 8/12/1996, lễ Đức Mẹ Vô nhiễm nguyên tội, bác sĩ Nathanson đã lãnh nhận bí tích rửa tội, trở thành con Thiên Chúa, và đồng thời lãnh nhận bí tích Thêm sức và bí tích Thánh Thể. Ông viết trong Hồi ký: “Tôi không có lời nào để nói với các bạn rằng tôi biết ơn biết bao nhiêu, tôi mắc nợ vô cùng những người đã cầu nguyện cho tôi trong suốt những năm qua khi tôi đã công khai tuyên bố chủ nghĩa vô thần và sự thiếu đức tin của mình. Họ cầu nguyện cho tôi, ngoan cường và yêu thương. Không nghi ngờ gì nữa, tôi tin chắc rằng những lời cầu nguyện đó đã được lắng nghe.”

Kể từ đó, sau khi từ giã sự nghiệp để cống hiến hết mình vì sự sống, bác sĩ Nathanson đã gia tăng hoạt động ủng hộ sự sống trên khắp thế giới. (Aleteia 05/05/2021).

**LTXC hiển linh nơi nhân vật đã từng là một tay sát thủ - Tông đồ Nhà tù**

*Vatican News 17/9/2022*

Cuộc hoán cải của một sát thủ ở Mexico

Câu chuyện có thật nhưng vì sự an toàn nên tên nhân vật không được tiết lộ. Tuổi thơ của sát thủ người Mexixo rất khó khăn. Bị người cha từ chối, mẹ không đủ khả năng nên đem anh đi gửi những người thân trong gia đình, rồi sau đó anh lại trở về với mẹ. Người chồng sau này của bà cũng không mấy tốt lành, anh thường xuyên bị đánh và bỏ đói, vì thế anh trở nên hung hăng thất thường và nghiện ma túy. Càng ngày anh càng lao xuống vực thẳm của cái xấu.

Không thiếu những người sẵn sàng mang rượu và ma túy đến cho anh. Và cứ thế ngày tháng trôi qua. Một ngày kia, anh nghe một tiếng nói bên tai, sau này anh biết đó là tiếng ma quỷ: “Hãy tự sát, vì mày vô dụng, chẳng ai yêu mày, mày là thứ bỏ đi”. Anh lấy dây thắt cổ tự tử. Và khi tỉnh dậy anh không biết mình đang ở thiên đàng hay hoả ngục. Anh nói: “Tôi cảm thấy hối hận và cầu xin Chúa tha thứ vì hành động tự sát này. Tôi không hiểu tại sao mình lại được cứu thoát, vì thực tế, tôi được biết sợi dây không bị đứt. Nhớ lại cảm giác lúc đó, tôi có cảm tưởng như có bàn tay ai đó đã nhắc tôi lên và đặt tôi xuống sàn nhà, sợi dây bị lỏng một bên; Chúa cho tôi cơ hội thứ hai trong cuộc sống, một phép lạ”.

Bắt đầu từ đó, anh trở lại làm việc như một người lương thiện trong một công ty. Công ty bị phá sản, anh quyết định tạo một công việc cho riêng mình, chăm chỉ làm việc và không còn sử dụng ma túy nữa. Có một lần, do làm việc suốt đêm anh quá mệt, một đồng nghiệp đã đưa ma túy cho anh với ý định giúp anh lấy lại sức. Nhưng anh từ chối và nói rằng mình vừa mới từ bỏ nó. Về nhà anh không thể ngủ được và anh đã gọi đồng nghiệp đưa chất gây nghiện đến. Thế là anh lại tiếp tục tiêu hao tiền bạc cho ma túy, và trắng tay.

Khoảng 6 tháng sau anh gặp một trùm ma túy thuê anh lái xe cho gia đình ông. Trong một bữa tiệc của tổ chức tội ác này được cảnh sát bảo kê, họ đã cho anh ma túy loại nặng. Lúc đầu anh từ chối, nhưng sau đó không thể cưỡng lại, anh đã dùng nó. Trong lúc phê ma túy anh đã nghe trùm ma túy nói “Tôi muốn anh hộ tống tôi”. Họ trao cho anh một khẩu súng và ra lệnh giết người. Bốc đồng, phê thuốc, anh đến nơi mà họ chỉ và đã xả súng giết chết nhiều người. Anh lún sâu vào tội ác. Thế nhưng, có một điều anh không hiểu được, trước mỗi lần thực hiện tội ác, anh luôn nhớ đến Chúa và thầm cầu nguyện “Lạy Chúa, xin bảo vệ con, đừng để ai chạm đến con”. Thực tế, nhiều lần anh đã gần kề cái chết.

Một ngày kia, qua người mẹ, anh gặp một linh mục lớn tuổi. Linh mục nói ngài cần một người lái xe đưa ngài qua một bang khác. Anh đồng ý. Anh kể: “Trên đường đi, tôi không nói với linh mục một lời nào. Khi tới chủng viện lúc 5 giờ 30 sáng, tôi thấy nhiều người đang đợi linh mục. Tôi đi lên lầu ngủ và khoảng 12 giờ tôi xuống dưới xem tình hình thế nào. Tôi thấy linh mục đang chữa bệnh cho nhiều người. Mọi người cho tôi biết linh mục này đã chữa bệnh cho rất nhiều người không chỉ bệnh thể xác nhưng trên tất cả là chữa lành linh hồn, mọi người xem linh mục như vị thánh vì nhờ lời cầu nguyện của cha mà nhiều người được chữa lành. Trong những ngày sau đó, tôi tiếp tục lái xe đưa linh mục đi các nơi. Một lần linh mục nói với tôi: ‘Tôi biết anh không còn cha, anh bị tổn thương rất nhiều, điều anh đang làm là do anh không có một người cha, không có tình thương của cha. Tôi muốn trở thành cha của anh’.

Với những lời này tôi cảm thấy rất hạnh phúc. Thế nhưng, tôi vẫn chưa thoát khỏi bàn tay của trùm ma túy.

Một ngày, người cha thiêng liêng này cho người đến nói với tôi rằng ngài muốn tôi đến gặp ngài, ngài đang rất đau đớn, không thể làm gì được, ma quỷ đang quấy rầy ngài không để cho ngài yên. Khi tôi đến chủng viện, ngài đưa tôi đến nhà nguyện trước Thánh Thể và nói như xuất thần giống như Chúa nói với tôi: 'Này con, cha yêu thương con, nhưng không muốn những gì con đang làm. Con đã làm ta bị thương tích quá nhiều, con đã làm cho các con của cha đau khổ. Sau đó tôi nghe ngài nói tiếp cũng một giọng nói không phải của ngài: 'Cha thấy con là một người thuyết giáo giúp cho rất nhiều người trẻ, hãy đi cứu các linh hồn. Cha muốn con ra khỏi cuộc sống đó, một cuộc sống xấu xa, phục vụ satan, không phục vụ Thiên Chúa. Chúa vĩ đại hơn nhiều, Chúa có thể cho con tất cả những gì con cần.' Nhưng tôi trả lời rằng tôi không muốn. Đột nhiên linh mục nói với tôi: 'Cha đi đây, cha rất đau khổ. Đây là cuộc nói chuyện cuối cùng của chúng ta, sẽ không có thêm. Cha đã được kêu đi gặp Chúa, nhưng cha hứa với con một điều, mặc dù cha sẽ không chứng kiến được cuộc hoán cải của con, nhưng cha sẽ quỳ gối cầu nguyện cho đến khi nào con hoán cải'".

Mấy tháng sau, người cha thiêng liêng qua đời. Anh đã cho gọi bác sĩ giỏi đến chăm sóc cho ngài nhưng không thể. Anh tức giận với Chúa vì tại sao Người cho anh một người cha giờ đây lại lấy đi. Anh tiếp tục lún sâu vào tội lỗi. Một thời gian sau, mẹ anh lại giới thiệu anh cho một linh mục khác, anh không muốn đi, nhưng do bà cố nài nỉ nên anh chấp nhận đến nhà thờ. Tại đây đang chuẩn bị giờ chầu Thánh Thể. Bà vào nhưng anh thì đứng ngoài cửa. Khi linh mục đưa Thánh Thể lên cao để ban phép lành, anh cảm thấy có một sức hút đến bên Thánh

Thế. Anh đến đó và cảm thấy dường như mình bị lột trần. Anh gục xuống và đi về chỗ ngồi.

Sau giờ chiều, linh mục đưa một tờ giấy mời mọi người đăng ký chiều Thánh Thể theo phiên một giờ. Tới lượt mình, anh không hiểu vì sao anh đã đánh dấu liên tiếp 7 giờ từ tối thứ Sáu đến sáng thứ Bảy. Tuần đó anh dành 22 giờ chiều Thánh Thể và không sử dụng ma túy.

Anh cảm thấy cần phải hoán cải, nhưng không đủ sức. Sau khi khẩn thiết cầu nguyện xin Chúa giúp anh báo với ông trùm ma túy là anh sẽ không làm việc cho ông ta nữa. Ông ta trả lời là anh sẽ phải trả giá bằng mạng sống của những người thân. Anh càng khẩn thiết cầu nguyện xin Chúa che chở gia đình. Khi họ chuẩn bị ra tay đối với gia đình anh thì bị cảnh sát phát hiện. Anh nói giờ đây anh cảm thấy mình vừa thoát ra khỏi địa ngục.

Từ đó, anh siêng năng tham gia vào các hoạt động của giáo xứ và trở thành người rao giảng Tin Mừng ở các nơi, đặc biệt trong các nhà tù. Anh mong ước đền bù tội lỗi bằng hoạt động dẫn thân loan báo Tin Mừng đưa người tội lỗi như anh trở về với Chúa.

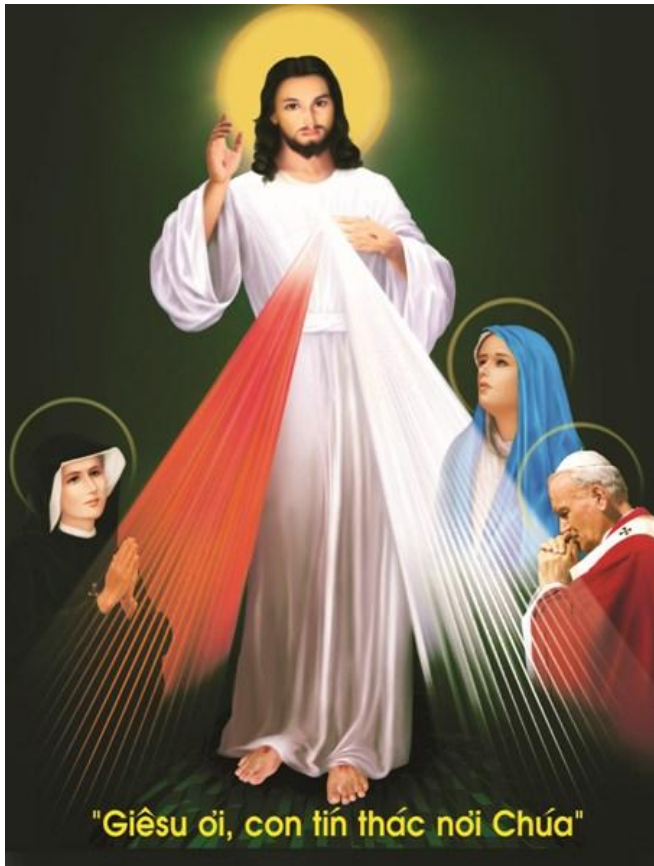
## **LTXC hiển linh nơi một vũ nữ Disco**

Sau đây là câu chuyện em dịch từ mạng lưới toàn cầu Zenit phổ biến ngày Chúa Nhật 9/3/2003, về nữ tu Anna thuộc Dòng Chị Em Lao Động Thánh Gia Nazarét, chị đã kể lại truyện đời của mình trong một cuộc phỏng vấn với tờ nguyệt san Ý Mondo Voc của các tu sĩ Rogationist để khuyến khích ơn gọi tu trì như thế này.

“Năm 19 tuổi tôi bắt đầu nhảy disco, và tôi nhảy cho tới năm 21 tuổi. Đó là ba năm rất gay go đã làm tôi làm

lạc. Tôi thường đi nhảy disco hằng đêm và ở đó cho tới 8 giờ sáng. Tôi thường nhảy ở hộp đêm cho tới 4 giờ sáng rồi từ 4 giờ tới 8 giờ sáng. Tôi thường nhảy không nghỉ ở chỗ nhảy disco khác. Tôi thậm chí đi tới cả những nơi khác ngoài Milan nữa, như Amsterdam để ở đó khoảng bốn năm ngày. Tôi kiếm những sàn nhảy disco danh tiếng nhất; để rồi từ đó tôi đã liên hệ với đàn ông và rượu chè.... Câu chuyện xảy ra là có một lần không biết sao tôi lại vào nhà thờ. Tôi đã bắt đầu đi nhà thờ vào Chúa Nhật. Trong nhà thờ tôi đã sụt mướt khóc, nhận thức được một Sự Hiện Diện khác. Tôi đã thấy giới trẻ yêu nhau rất chân thành và rất hạnh phúc trong một thế giới thực tế này, chứ không phải là thứ thế giới giả tạo như thế giới tôi đang sống... Trong cuộc tĩnh tâm ở Spello tại khu ẩn tu Carlo Carritto. Tôi đã nguyện cầu, đã suy nghĩ sâu xa. Thế rồi, vào một buổi tối, trong Khuôn Viên Thánh Clara ở Assisi, ngược mắt lên trời và thiên nhiên, tôi đã có được một nhận thức rõ ràng Thiên Chúa là Đấng Hóa Công và chúng ta là tạo vật của Ngài. Con tim của tôi tràn đầy niềm vui khôn tả. Tôi bắt đầu nhảy, nhưng lần này không phải là để lôi kéo đàn ông mà là để tạ ơn Thiên Chúa và chúc tụng Ngài. Tôi đã thấy được những gì tôi tìm kiếm... sống đặc sủng hội dòng của tôi, ở chỗ phục vụ thành phần bất hạnh (những người di dân và đã hành nghề mãi dâm) cho dù bằng việc làm tay chân. Vấn đề không phải là quá thích đi hay không thích đi đến những sàn nhảy disco mà là để cho mình bị nhốt vào những thứ liên hệ nhân loại bất thỏa nguyện. Chúng ta hãy đi đến các sàn nhảy disco với một mình Chúa Giêsu thôi. Bình thường giới trẻ thích đi tìm cảm giác và những cảm giác này mạnh hơn về đêm, nhưng cuộc sống thường về đêm lại hay sống như cuồng loạn làm con người ra hư hỏng”.

### 3-Chứng Nhân Thương Xót



- 1. Chứng nhân Thương xót:**  
**Mạc Khải Tân Ước**  
35
- 2- Chứng nhân Thương xót:**  
**Huấn quyền của Giáo Hội**  
38
- 3- Chứng nhân Thương xót:**  
**Huấn dụ của Thánh nhân**  
47
- 4. Chứng nhân Thương xót:**  
**Giao chạm Thần linh**  
57
- 5. Chứng nhân Thương xót:**  
**Cảm nghiệm Khổ giá**  
69
- 6. Chứng nhân Thương xót:**  
**Thánh Faustina Kowalska**  
81
- 7. Chứng nhân Thương Xót:**  
**Thánh Gioan Phaolô II**  
89
- 8. Chứng nhân Thương xót:**  
**Chúa động lòng thương**  
95
- 9. Chứng nhân Thương xót:**  
**Thắng vượt Hận thù**  
102
- 10. Chứng nhân Thương xót:**  
**Xin chiếm đoạt con**  
109

## **Chứng nhân Thương xót: Mạc Khải Tân Ước**

**N**ếu LTXC từ Chúa Cha qua Chúa Con đến chúng ta (trang 23-24) thì LTXC sẽ được recycled hay phản hồi từ những con người chứng nhân trung thực của Chúa Kitô về Chúa Cha bởi Chúa Thánh Thần, Đấng “làm chứng về Thầy” qua Giáo Hội (Gioan 15:26-27), bằng cách “dẫn các con vào tất cả sự thật” (Gioan 16:13) là chính bản thân Chúa Kitô “là sự thật” (Gioan 14:6), như Chúa Kitô đã tự “làm chứng cho sự thật” (Gioan 18:37) trên thập tự giá để tỏ mình ra là “Dung Nhan Thương Xót - Misericordiae Vultus” của Cha là Đấng đã sai Người: “Khi quý vị treo Con Người lên, quý vị sẽ biết LÀ Tôi” (Gioan 8:28).

Chính Thánh Thần, được Chúa Kitô Phục sinh thông ban cho các Tông đồ (x. Jn 20:22) và từ Cha sai đến với các vị (x. Jn 15:26), sẽ biến đổi các tâm hồn cảm nghiệm thấy LTXC thành chứng nhân thương xót và thừa sai thương xót sống đức tin tuân phục (x. Rm 1:5), đức ái trọn hảo (x. Jn 13:35), và niềm vui thương xót (x. Lc 15:5,9,32) của Chúa Kitô, với Chúa Kitô và như Chúa Kitô.

- “Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. **Mọi người sẽ nhận**

**biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau." (Gioan 13:34-35)**

- **“Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại, hầu tất cả những gì anh em xin cùng Chúa Cha nhân danh Thầy, thì Người ban cho anh em. Điều Thầy truyền dạy anh em là hãy yêu thương nhau”.** (Gioan 15:16-17)
- **“Khi Đấng Bảo Trợ đến, Đấng mà Thầy sẽ sai đến với anh em từ nơi Chúa Cha, Người là Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha, Người sẽ làm chứng về Thầy. Cả anh em nữa, anh em cũng làm chứng, vì anh em ở với Thầy ngay từ đầu.”** (Gioan 15:26-27)
- **“Vậy anh em đừng sợ người ta. Thật ra, không có gì che giấu mà sẽ không được tỏ lộ, không có gì bí mật, mà người ta sẽ không biết. Điều Thầy nói với anh em lúc đêm hôm, thì hãy nói ra giữa ban ngày; và điều anh em nghe rỉ tai, thì hãy lên mái nhà rao giảng.”** (Mathêu 10:25-26)
- **“Người nói: ‘Có lời Kinh Thánh chép rằng: Đấng Ki-tô phải chịu khổ hình, rồi ngày thứ ba, từ cõi chết sống lại; phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem, kêu gọi họ sám hối để được ơn tha tội. Chính anh em là chứng nhân về những điều này. Phần Thầy, Thầy sẽ gửi cho anh em điều Cha Thầy đã hứa. Còn anh em, hãy ở lại trong thành, cho đến khi nhận được quyền năng từ trời cao ban xuống.”** (Luca 24:46-49)

- **“Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giê-ru-sa-lem, trong khắp các miền Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến tận cùng trái đất.”** (Tông Vụ 1:8)
- **“Anh em đã giết Đấng khơi nguồn sự sống, nhưng Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy từ cõi chết: về điều này, chúng tôi xin làm chứng.”** (Tông Vụ 3:15)
- **“Họ cho gọi hai ông vào và tuyệt đối cấm hai ông không được lên tiếng hay giảng dạy về danh Đức Giê-su nữa. Hai ông Phê-rô và Gio-an đáp lại: “Nghe lời các ông hơn là nghe lời Thiên Chúa, xin hỏi: trước mặt Thiên Chúa, điều ấy có phải lẽ không? Các ông thử xét xem! Phần chúng tôi, những gì tai đã nghe, mắt đã thấy, chúng tôi không thể không nói ra.”** (Tông Vụ 4:18-20)
- **“Chúa truyền cho chúng tôi thế này: ‘Ta sẽ đặt người làm ánh sáng muôn dân, để người đem ơn cứu độ đến tận cùng cõi đất.’ Nghe thế, dân ngoại vui mừng tôn vinh lời Chúa, và tất cả những người đã được Thiên Chúa định cho hưởng sự sống đời đời, đều tin theo. Lời Chúa lan tràn khắp miền ấy. Nhưng người Do-thái sách động nhóm phụ nữ hợm lưu đã theo đạo Do-thái, và những thân hào trong thành, xúi giục họ ngược đãi ông Phao-lô và ông Ba-na-ba, và trục xuất hai ông ra khỏi lãnh thổ của họ. Hai ông liền giữ bị chân phản đối họ và đi tới I-cô-ni-ô. Còn các môn đệ được tràn đầy hoan lạc và Thánh Thần.** (Tông Vụ 13:48-52)

## **Chứng Nhân Thương xót: Huấn quyền của Giáo Hội**

**Công Đồng Chung Vaticanô II: “Chính Đức Ki-tô, nơi những người nghèo, như đang lớn tiếng kêu gọi các môn đệ của Người hãy thực thi bác ái”**

*(Hiến chế mục vụ Vui Mừng và Hy Vọng - Khoản 88)*

**“Hiện nay phần lớn nhân loại đang phải chịu cảnh nghèo đói quá mức, tới độ chính Đức Ki-tô, nơi những người nghèo, như đang lớn tiếng kêu gọi các môn đệ của Người hãy thực thi bác ái. Vậy, phải làm sao loại bỏ cảnh trớ trêu này là trong khi một số nước giàu có dư thừa, mà thường là những nước có đa số dân vẫn tự hào là Ki-tô hữu, thì các nước khác thiếu cả những điều kiện tối thiểu để sống, lại còn bị nạn đói, bệnh tật và đủ thứ khốn khổ luôn hành hạ giày vò.... không phải chỉ lấy những gì dư thừa, nhưng phải đem cả những gì cần thiết ra mà thi hành nhiệm vụ đó.”**

**Tông Huấn Niềm Vui Phúc Âm Evangelii Gaudium**

*(ĐTC Phanxicô ban hành ngày 24/11/2013)*

#### Đoạn 49

“Chúng ta hãy xông pha (go forth), chúng ta hãy xông pha để cống hiến cho hết mọi người sự sống của Chúa Giêsu Kitô. Ở đây tôi muốn lập lại cho toàn thể Giáo Hội những gì tôi đã thường nói với các linh mục và giáo dân ở Buenos Aires rằng: **Tôi thích một Giáo Hội bị bầm dập, đốn đau và lem luốc vì xuống đường hơn là một Giáo Hội thiếu lành mạnh bởi bị giam hãm và dính chặt với cái an toàn của mình** (I prefer a Church which is bruised, hurting and dirty because it has been out on the streets, rather than a Church which is unhealthy from being confined and from clinging to its own security). Tôi không muốn một Giáo Hội chỉ quan tâm tới vấn đề trở thành tâm điểm để rồi đi đến chỗ bị rơi vào một mạng lưới đầy những thứ ám ảnh và phương thức. **Nếu một điều gì đó có lý quấy rầy chúng ta và khiến cho lương tâm của chúng ta cảm thấy áy náy, thì đó là sự kiện là có rất nhiều anh chị em của chúng ta đang sống không có sức mạnh, ánh sáng và niềm ủi an là những gì xuất phát từ tình thân hữu với Chúa Giêsu Kitô, không có một cộng đồng đức tin để nâng đỡ họ, không có ý nghĩa và mục đích trong đời.**

**“Niềm hy vọng của tôi đó là chúng ta sẽ được tác động bởi nỗi lo sợ, hơn cái sợ bị làm đường lạc lối, trong việc cứ khép kín trong các thứ cơ cấu cống hiến cho chúng ta một cảm giác sai lầm về sự an toàn, trong các thứ luật lệ khiến chúng ta có những phán đoán thô lỗ, trong những thói quen khiến cho chúng ta cảm thấy an toàn, trong khi đó thì ở ngay cửa nhà của mình, dân chúng đang chết đói và Chúa Giêsu vẫn không ngừng nói với chúng ta rằng: ‘Các con hãy cho họ ăn gì đi’ (Marco 6:37).”**

## **Tông Thư Misericordia et Misera - Lòng Thương Xót và Nỗi Khốn Cùng:**

*ĐTC Phanxicô ban hành ngày 20/11/2016*

### **Đoạn 21:**

**“Đây là thời điểm của lòng thương xót cho từng người và tất cả mọi người, vì không ai có thể nghĩ rằng họ bị loại trừ khỏi sự gần gũi của Thiên Chúa và quyền năng của tình yêu êm ái dịu dàng của Ngài.**

**“Đây là thời điểm của lòng thương xót vì những ai yếu hèn và mỏng dòn, xa cách và lẻ loi, cần phải cảm thấy sự hiện diện của những người anh chị em có thể đáp ứng các nhu cầu của họ.**

**“Đây là thời điểm của lòng thương xót, vì người nghèo cần phải cảm thấy rằng họ được trân trọng và quan tâm bởi những người thắng vượt được tính lãnh đạm và nhận thức được những gì là thiết yếu trong đời.**

**“Đây là thời điểm của lòng thương xót vì không một tội nhân nào có thể mệt mỏi trong việc xin ơn tha thứ và tất cả đều cảm thấy được vòng tay đón nhận của Chúa Cha.”**

**Tông Huấn “Dilexit Te – Cha đã yêu con”: Đấng Thiên sai của người nghèo và cho người nghèo**

*ĐTC Lêô XIV ban hành ngày 4/10/2025*

**Đoạn 16**

**“Thiên Chúa là tình yêu nhân hậu, và dự án yêu thương của Ngài, một dự án đang được thể hiện và hoàn trọn trong dòng lịch sử, trên hết ở chỗ Ngài hạ giáng đến giữa chúng ta để giải thoát chúng ta khỏi tình trạng nô lệ, sợ hãi, tội lỗi và quyền lực tử thần.”**

**Đoạn 19**

**“Phúc Âm cho chúng ta thấy rằng tính chất bản cùng khổ là những gì bao trùm hết mọi lãnh vực nơi đời sống của Chúa Kitô... Người đã trải nghiệm cùng một thân phận bị loại trừ như người nghèo, thành phần bị đẩy ra rìa xã hội. Đức Giêsu là một biểu hiện người nghèo ưu tú *privilegium pauperum*. Người tỏ mình ra cho thế giới không phải chỉ là một Đấng Thiên sai nghèo mà còn là một Đấng Thiên sai của người nghèo và cho người nghèo”.**

**Đoạn 105**

**“Thứ văn hóa thống trị ở vào đầu thiên niên kỷ này muốn chúng ta bỏ mặc người nghèo cho số phận của họ và coi họ chẳng đáng được quan tâm chú trọng, lại càng bất xứng được chúng ta trân trọng”.**

**ĐTC Phanxicô: “Những thương tích của Chúa Giêsu hôm nay đây”**

**“...Lòng nhẫn nại của Thiên Chúa cần phải gặp được nơi chúng ta niềm can đảm trở về cùng Ngài, cho dù đời sống chúng ta có lỗi lầm và tội phạm ra sao chăng nữa.**

Chúa Giêsu mời gọi Thánh Tôma chạm bàn tay của ngài vào các thương tích ở tay chân của Người... **Chính ở nơi các thương tích của Chúa Giêsu mà chúng ta được an toàn; tình yêu thương bao la của trái tim Người ở nơi các thương tích ấy...** Vấn đề quan trọng là ở chỗ hãy can đảm phó mình cho tình thương của Chúa Giêsu, tin tưởng vào lòng nhân ái của Người, luôn ẩn náu trong các thương tích của tình yêu của Người...

**"Đối với Thiên Chúa, chúng ta không phải là những con số. Chúng ta là những gì quan trọng; thật vậy, chúng ta là những gì quan trọng nhất đối với Ngài. Cho dù chúng ta là những tội nhân chúng ta vẫn là những gì gần gũi với trái tim của Ngài nhất.**

**"Sau khi sa ngã phạm tội, Adong cảm thấy xấu hổ. Ông thấy mình trần truồng, cảm thấy gánh nặng của những gì mình đã làm. Ấy thế mà Thiên Chúa đã không bỏ rơi ông. Nếu vào lúc bấy giờ, vì tội lỗi, cuộc lưu đầy của ông xa khỏi Thiên Chúa bắt đầu thì cũng đã xuất hiện một hứa hẹn trở về, một triển vọng trở về cùng Ngài... Chính ở nơi cảm giác tội lỗi của mình, khi nhìn vào tội lỗi của tôi, mà tôi có thể thấy và gặp được tình thương của Thiên Chúa, tình yêu thương của Ngài, và tiến đến với Ngài để lãnh ơn tha thứ".**

*(Bài Giảng đoạn 3,*

*Lễ Tiếp Nhận Đền Thờ Laterano CN Lễ LTXC 7/4/2013)*

"Có những người khác đã nghĩ rằng để đạt tới Thiên Chúa chúng ta cần phải hành khổ mình, bằng việc khắc khổ và phượng thờ thống hối - thống hối và chay tịnh mà thôi. Những thứ này cũng không vươn tới Vị Thiên Chúa hằng sống. Họ là thành phần thuộc lạc giáo Hà Khắc - Pelagians, những người tin rằng họ có thể đạt đến Thiên Chúa bằng các nỗ lực riêng của họ. Thế nhưng **Chúa**

**Giêsu nói với chúng ta rằng đường lối để gặp gỡ Người đó là tìm kiếm các thương tích của Người. Chúng ta tìm thấy các thương tích của Chúa Giêsu nơi các việc thực thi tình thương, bằng cách cống hiến cho thân xác - thân xác - cả linh hồn nữa - nhưng tôi nhấn mạnh đến thân xác của những người anh chị em bị thương tích, vì họ đói, vì họ khát, vì họ trần truồng, vì họ bị hạ nhục, vì họ bị làm nô lệ, vì họ bị tù tội, vì họ ở trong bệnh viện. Đó là những thương tích của Chúa Giêsu hôm nay đây.** Và Chúa Giêsu xin chúng ta hãy thực hiện một bước nhảy vọt đức tin tới với Người, nhưng qua các thương tích của Người. 'A, phải đấy! Chúng ta hãy đặt nền tảng để giúp đỡ những con người ấy, để thực hiện rất nhiều điều tốt cho họ'. Đó là những gì quan trọng, thế nhưng chúng ta dừng lại ở tầm mức này thì chúng ta sẽ chỉ là thành phần có lòng từ tâm mà thôi.

**"Chúng ta cần phải chạm đến các thương tích của Chúa Giêsu, chăm sóc các vết thương của Chúa Giêsu, nhẹ nhàng băng bó chúng; chúng ta cần phải hôn lên các vết thương của Chúa Giêsu, được hiểu theo nghĩa đen.** Chỉ cần nghĩ đến những gì đã xảy ra cho Thánh Phanxicô, khi ngài ôm lấy người cùi? Cũng thế đã xảy ra cho Thánh Tôma, ở chỗ đời sống của ngài đã được biến đổi. **Để có thể chạm đến Vị Thiên Chúa hằng sống, chúng ta không cần tham dự một khóa bồi dưỡng - 'a refresher course' mà cần phải tiến vào các thương tích của Chúa Giêsu, và để làm như thế tất cả chúng ta cần phải tiến ra đường phố.** Chúng ta hãy nhờ Thánh Tôma xin ơn can đảm tiến vào các thương tích của Chúa Giêsu một cách êm ái dịu dàng, nhờ đó chúng ta chắc chắn sẽ được ơn tôn thờ Vị Thiên Chúa hằng sống".

*(Bài giảng cho Thánh Lễ sáng kính Thánh Tôma Tông Đồ ngày  
3/7/2013 tại Nhà Thánh Matta)*

“Tôi có thể làm gì đây, vì tôi cảm thấy yếu đuối, mỏng dòn, tội lỗi? Thiên Chúa nói cùng anh chị em là đừng sợ thánh đức, đừng sợ nhắm đích cao, đừng sợ để cho mình được Thiên Chúa yêu thương và thanh tẩy, đừng sợ để mình được Thánh Linh dẫn dắt. **Chúng ta hãy để cho mình bị truyền nhiễm bởi sự thánh thiện của Thiên Chúa.** Hết mọi Kitô hữu đều được kêu gọi nên thánh (cf. Dogmatic Constitution Lumen Gentium, 39-42); và **thánh thiện trước hết không phải ở tại làm được những gì phi thường, mà là để cho Thiên Chúa hành động.** Nó là việc gặp gỡ giữa cái yếu hèn của chúng ta với sức mạnh ân sủng của Ngài, nó chính là tin tưởng vào hành động của Ngài là những gì giúp chúng ta sống trong bác ái yêu thương, giúp cho chúng ta làm mọi sự một cách vui tươi và khiêm nhường, làm vì vinh quang của Thiên Chúa và phục vụ tha nhân của chúng ta.... **Chúng ta có muốn là những vị thánh hay chẳng? Có muốn tất cả đều là thánh hay chẳng?** Chúa chờ đợi tất cả chúng ta bằng cánh tay rộng mở. Chúng ta hãy hân hoan sống đức tin của chúng ta, **chúng ta hãy để cho Chúa yêu thương chúng ta...**”

*(Bài Giáo Lý 15 cho/trong Năm Đức Tin Thứ Tư 2/10/2013)*

“**Đừng cảm thấy xấu hổ về xác thịt người anh em của anh em** (cf. Reflections in Hope, chapter I). **Cuối cùng chúng ta sẽ bị phán xét về cách thức chúng ta đã đến gần với ‘tất cả mọi xác thịt’** - câu này của Tiên Tri Isaia. Đừng hổ thẹn về xác thịt của người anh em của anh em. **‘Hãy làm cho mình trở thành gần gũi’: gần gũi, kề cận, hãy đến gần hơn với xác thịt của một người anh em....**

Người Samaritanô mở lòng mình ra, trở nên xúc động sâu xa, và cái xúc động nội tâm này đã được chuyển thành hành động cụ thể, thành một thứ can thiệp thực tiễn và hiệu nghiệm để giúp đỡ người ấy. **Vào ngày cùng tháng tận, chỉ có ai không hổ thẹn về xác thịt nơi người anh em thương tích và bị loại trừ của mình mới được chiêm ngưỡng xác thịt vinh hiển của Chúa Kitô mà thôi...**

(Huấn từ hàng giáo sĩ Roma đầu Mùa Chay ngày 6/3/2014).

“Anh chị em thân mến, **đức tin được xây trên một Thiên Chúa con người, Đấng hạ mình xuống trước nhân loại, chăm sóc nhân loại, cảm động trước những vết thương của chúng ta, gánh lấy sự mệt mỏi của chúng ta, và tự bẻ mình ra cho chúng ta. Người là vị Thiên Chúa mạnh mẽ và quyền năng luôn ở bên tôi và làm thoả lòng tôi; Người cũng là vị Thiên Chúa yếu đuối, một Thiên Chúa chết trên thập giá vì tình yêu và cũng xin tôi vượt qua mọi ích kỷ và hiến dâng cuộc sống cho phần rỗi của thế giới; và đây là một scandal.**

“...Chúng ta cần *scandal* của đức tin. Chúng ta không cần một tôn giáo khép kín, ngược mắt lên trời mà không quan tâm đến những gì xảy ra trên trái đất, và cử hành các phụng vụ trong đền thờ trong khi quên đi bụi bặm bay trên các con đường của chúng ta. Ngược lại, chúng ta cần *scandal* của đức tin, một đức tin bắt nguồn từ Thiên Chúa làm người, và do đó, một đức tin nhân bản, một đức tin xác thịt, đi vào lịch sử, chạm đến đời sống con người, một đức tin chữa lành những con tim tan vỡ, một đức tin trở thành men hy vọng và hạt mầm của một thế giới mới. Đó là một đức tin đánh thức lương tâm khỏi tình trạng hôn mê của họ, đặt ngón tay

vào những vết thương, vào những vết thương của xã hội, vốn rất nhiều... một đức tin chuyển động từ trái tim này sang trái tim khác, một đức tin đón nhận những vấn đề của xã hội từ bên ngoài, một đức tin không tĩnh tại giúp vượt qua sự tầm thường và lười biếng của trái tim, trở thành một cái gai đâm vào da thịt của một xã hội thường bị chủ nghĩa tiêu thụ làm tê liệt và choáng váng.

“Chúng ta đừng quên điều này: Thiên Chúa ẩn mình trong những góc tối của cuộc sống của thành phố chúng ta, anh chị em có nghĩ đến điều này không? Đến những góc tối trong cuộc sống của thành phố chúng ta? Sự hiện diện của Thiên Chúa được bộc lộ nơi chính những khuôn mặt bị phờ phạc vì đau khổ và nơi mà sự suy đồi dường như đang chiến thắng. Sự vô hạn của Thiên Chúa ẩn giấu trong nỗi khốn khổ của con người, Chúa hoạt động và hiện diện, và Người hiện diện thân thiết ngay trong thân xác bị thương tích của những người rất cùng, những người bị lãng quên và bị loại bỏ.... Tại sao chúng ta không chiêm ngắm những nỗi khốn cùng, sự đau đớn, sự gạt bỏ của biết bao người dân trong thành phố? Chúng ta sợ, chúng ta sợ gặp Chúa Kitô ở đó.”

*(Bài giảng Lễ tại Trieste bắc Ý Chúa Nhật 7/7/2024)*

## Chứng nhân Thương xót: Huấn dụ của Chư Thánh

**Thánh Basiliô Cả, giám mục (330-379): “Phải có lòng biết ơn sâu xa đối với người nghèo là kẻ làm ơn cho bạn”**

*(Giờ Kinh Sách Thứ Ba Tuần XVII Thường Niên. Bài đọc  
2 - Hãy gieo công chính rồi sẽ được gặt tình thương)*

"Thật ra, muốn hay không, bạn cũng sẽ phải bỏ lại nơi đây tiền bạc của bạn. Trái lại, khi về với Chúa, bạn sẽ mang theo vinh dự do việc lành phúc đức bạn đã làm... Đáng lẽ bạn đã phải có lòng biết ơn sâu xa đối với người nghèo là kẻ làm ơn cho bạn... Bạn tránh gặp người ta để khỏi phải mở tay cho, dầu chỉ là một chút. Bạn biết nói có mỗi một câu : 'Tôi có gì đâu mà cho, vì tôi cũng nghèo.' Đúng vậy, bạn nghèo thật và chẳng có gì tốt lành: nghèo lòng mến, nghèo tình người, nghèo đức tin vào Thiên Chúa, nghèo niềm hy vọng được hạnh phúc muôn đời."

***“Tiền bạc mà anh chị em tích trữ thuộc về người nghèo... Anh chị em sẽ trả lễ với vị thẩm phán ra sao?”***

*(Vấn đề Công lý Xã hội – Social Justice)*

"Khi ai đó lấy mất quần áo của người khác chúng ta gọi họ là đồ ăn cắp. Vậy thì chẳng lẽ chúng ta không gọi như

thế với những ai có thể cho người trần trụi quần áo để mặc mà lại không chịu cho hay chẳng? Bánh ăn cất ở trong tủ đồ ăn của anh chị em thuộc về những ai đói ăn; chiếc áo khoác không sử dụng treo trong tủ quần áo của anh chị em thuộc về những ai cần đến nó; những đôi giày cũ rách ở trong thùng đồ của anh chị em thuộc về những ai không có giày mà đi; tiền bạc mà anh chị em tích trữ thuộc về các người nghèo; những tác động bá ỉm mà anh chị em không thi hành là những bất công anh chị em đã vấp phạm. Bởi thế bao nhiêu người có thể được anh chị em cấp phát cho là bấy nhiêu người đã bị anh chị em phạm đến....

"Vì nếu tất cả chúng ta chỉ sử dụng những gì cần thiết để thỏa đáng các nhu cầu của bản thân mình, còn cố gắng hiến những gì còn lại cho những ai thiếu thốn, thì sẽ không ai giàu, không ai nghèo và không ai còn túng thiếu...

"Việc chăm sóc cho những ai thiếu thốn đòi phải tiêu tốn những gì là giàu có: khi tất cả mọi người được chia sẻ như nhau, bằng cách phân phối những gì họ sở hữu giữa họ với nhau, thì mỗi người trong họ nhận được một phần nhỏ cần thiết cho bản thân mình. Vậy những ai yêu thương tha nhân như bản thân mình thì không có gì hơn tha nhân của mình; trái lại anh chị em dường như nắm chắc được những gì lớn lao mình có! Bằng không thì anh chị em đã coi trọng sự hoan hưởng của mình hơn là niềm an ủi của nhiều người? Vì anh chị em càng đòi dào về giàu có thì anh chị em lại càng nghèo nàn về tình yêu thương...

"Vậy anh chị em sẽ trả lẽ với vị thẩm phán ra sao đây? Anh chị em trang hoàng lòng lấy các bức tường

nhà của mình, nhưng không giúp cho đồng loại của mình có được quần áo để mặc; anh chị em chăm sóc cho các con ngựa của mình, nhưng lại quay lưng đi trước nỗi khốn cực nhục nhằn của anh chị em mình; anh chị em để cho thóc lúa mục đi trong kho lẫm của mình mà không cho người đói khổ được hưởng dùng; anh chị em đem vàng bạc giấu đi dưới đất mà lại không màng tới những người bị đàn áp ức hiếp!"

**Thánh Gioan Kim Khẩu, giám mục (347-407): “Thiên Chúa chẳng cần bình vàng chén bạc, nhưng cần những tấm lòng vàng... Chúa vui nhận của dâng cúng, nhưng Người vui hơn nhiều khi nhận của làm phúc... ai chểnh mảng việc làm phúc sẽ phải xuống hỏa ngục”.**

*(Bài đọc 2 Giờ Kinh Sáng Thứ Bảy Tuần 21 Thường Niên  
Trích bài giảng của về Tin Mừng theo thánh Mát-thêu).*

**“Bạn muốn tôn kính thân thể Đức Ki-tô ư? Chớ khinh chê thân thể ấy khi thân thể ấy trần trụi: đừng có thái độ này là trong nhà thờ thì tôn kính, cho thân thể Người mang những y phục lụa là gấm vóc, nhưng ở ngoài lại coi thường, để cho thân thể ấy phải lạnh giá và trần trụi. Bởi vì Đấng nói *Đây là mình Thầy* và đã dùng lời của mình mà thực hiện việc đó, thì cũng chính là Đấng nói : *Các người đã thấy Ta đói mà không cho ăn và Các người không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các người đã không làm cho chính Ta vậy*. Thân thể Chúa ở đây không cần y phục, nhưng cần tâm hồn trong trắng, còn thân thể Chúa ngoài kia thì cần được chăm lo tận tình.**

**“Chúng ta hãy học cho biết suy nghĩ chín chắn sâu xa mà tôn kính Đức Ki-tô như Người muốn... Bạn cũng thế,**

**hãy bày tỏ lòng tôn kính Người theo cách mà Người đã truyền dạy khi ra luật cho bạn: đem của cải phân phát cho người nghèo. Thiên Chúa chẳng cần bình vàng chén bạc, nhưng cần những tấm lòng vàng.**

“Tôi nói thế, không phải để ngăn cản việc dâng cúng, nhưng điều tôi xin là đồng thời với việc dâng cúng hoặc trước khi dâng cúng, hãy làm phúc bố thí đi. **Chúa vui nhận của dâng cúng, nhưng Người vui hơn nhiều khi nhận của làm phúc...**

**“Quả vậy, ích lợi gì khi bàn của Đức Ki-tô thì chất đầy những bình vàng đang lúc chính Người lại phải chết vì chẳng có gì ăn? Trước hết, hãy cho kẻ đói ăn no đã, rồi còn lại bao nhiêu sẽ đem trang hoàng cho bàn của Người. Sao bạn lại bỏ vàng ra làm chén lễ mà không chịu cho lấy một chén nước? Bạn đem khăn vàng ra trải mặt bàn cho Người làm chi vậy, đang khi chính Người cần mảnh vải che thân, bạn lại không cho? Làm thế thì ích lợi gì? Bạn thử nói cho tôi nghe xem: nếu thấy Người đang cần của ăn mà không có, bạn bỏ mặc Người, rồi cứ đem vàng ra dát lên bàn của Người, liệu Người biết ơn bạn, hay đúng hơn, lại không nổi giận với bạn sao? Rồi chi nữa: nếu bạn thấy Người mặc đồ rách bươm, toàn thân rét cứng, bạn chẳng nghĩ gì đến quần đến áo của Người, cứ lo xây cho Người hết cột vàng này đến cột vàng khác, mà bảo làm như vậy là tôn kính Người sao? Người lại chẳng nghĩ là đang bị nhạo báng và bị sỉ nhục đến cực độ sao ?**

“Cũng hãy suy nghĩ điều này về Đức Ki-tô khi Người lang thang đói đây làm thân lữ khách, không cửa không nhà: Bạn không đón Người vào nhà bạn, cứ lo lát nền nhà cho đẹp, lo trang trí tường vách, trang trí các đầu cột, lấy dây bạc treo đèn; còn chính Người đang bị xiềng xích trong tù, ghé thăm Người thôi, bạn cũng không chịu. Tôi

nói những chuyện trên đây không có ý ngăn cản bạn trang hoàng, nhưng để đồng thời với việc trang hoàng, bạn còn biết lo làm những việc khác nữa. Thậm chí **tôi còn khuyên bạn làm phúc bố thí trước khi làm những việc khác.** Quả thật, không hề có ai bị kết tội vì đã không trang trí nhà thờ, nhưng ai chểnh mảng việc làm phúc sẽ phải xuống hoả ngục, chịu lửa không hề tắt và chịu cực hình dành cho ma quỷ. Vì thế, trang trí ngôi nhà thì cũng đừng hờ hững với người anh em sầu khổ, vì người anh em ấy còn đáng giá hơn cả đền thờ.”

**Thánh Augustino, giám mục (354-430): “Những ai không muốn xót thương người khác trước khi Vị Thẩm Phán ngự đến, thì đừng mong Vị Thẩm Phán xót thương?”**

*(Bài đọc 2 Giờ Kinh Sáng Thứ Bảy Tuần 33 Thường Niên  
Trích bài diễn giải Thánh Vịnh).*

“Còn gì công bằng hơn, còn gì chính xác hơn điều này: **những ai không muốn xót thương người khác trước khi Vị Thẩm Phán ngự đến, thì đừng mong Vị Thẩm Phán xót thương?** Còn những kẻ đã biết xót thương, thì sẽ được xét xử với lòng xót thương. Người sẽ nói với những kẻ được đặt bên phải Người rằng: *Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng vương quốc dọn sẵn cho các ngươi từ thuở tạo thiên lập địa.* Rồi Người biểu dương những công việc của lòng xót thương: *Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống...*

“Còn những kẻ bên trái, Người trách họ thế nào? Người trách họ không muốn xót thương người khác. Rồi họ sẽ đi đâu? *Hãy vào lửa đời đời.* Nghe phán quyết đáng sợ ấy, người ta lớn tiếng kêu gào. Nhưng một thánh vịnh

khác nói như sau: *Thiên hạ muôn đời còn tưởng nhớ chính nhân; họ không lo phải nghe tin dữ. Tin dữ nào vậy ? Đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ thần của nó....*

**“... Nếu muốn được xót thương thì bạn hãy biết xót thương trước khi Người ngự đến: hãy tha thứ khi bạn bị xúc phạm ; hãy cho khi bạn được sung túc. Nhưng bạn lấy của ai mà cho nếu không phải là của Chúa? Nếu lấy của riêng mà cho thì quảng đại đấy; còn lấy của Chúa mà cho thì cũng chỉ là trả lại Người thôi. *Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh? Của lễ rất đẹp lòng Thiên Chúa là : thương xót, khiêm nhường, biết ơn, hoà thuận, bác ái...”***

**Thánh Giáo hoàng Grêgoriô Cả (590-604): “Không phải là chúng ta thực thi việc của lòng thương xót mà thật ra chúng ta chỉ trả nợ thôi”.**

(Qui Luật Mục Vụ - Liber Regulae Pastoralis, Phần III, chương 21)

"Họ cho mình có thể một mình sử dụng những sản vật được Thiên Chúa ban cho chung mà nghĩ mình vô tội cũng vô ích; không cố gắng hiến cho những người khác những gì chính họ nhận được, thì họ trở thành kẻ sát nhân bao lâu họ giữ lấy cho mình những gì có thể giúp xoa dịu đau khổ của người nghèo, chúng ta có thể nói rằng hằng ngày họ gây ra cái chết cho nhiều người họ có thể nuôi dưỡng mà lại không làm. Bởi thế, khi chúng ta cố gắng hiến phước tiện sống cho người nghèo khổ là chúng ta chẳng cho họ những gì là của chúng ta mà là những gì thuộc về họ. Không phải là chúng ta thực

thi việc của lòng thương xót mà thật ra chúng ta chỉ trả nợ thôi".

**Thánh Vinh-sơn Phao-lô (1580-1660) bút ký cho các Nữ Tử Bác Ái: “Người nghèo đã được ban cho chúng ta như để làm chủ chúng ta”.**

*(Giờ Kinh Sách Phục vụ - Bài đọc 2 Lễ về ngài ngày 27/9)*

**“Phải ưu tiên phục vụ người nghèo, không được trì hoãn. Nếu trong giờ nguyện ngắm ban mai, chị em phải đi phát thuốc hay giúp một người nghèo túng nào đó, thì cứ yên tâm mà đi đến với họ, và dâng cho Thiên Chúa việc phải làm như lo nguyện ngắm vậy. Đừng băn khoăn hay mặc cảm là mình có lỗi vì đã bỏ nguyện ngắm mà giúp người nghèo. Quả thật, Thiên Chúa không bị lừa, nếu vì Thiên Chúa mà người ta tạm rời xa Người, nghĩa là bỏ công việc của Thiên Chúa là cầu nguyện mà làm một công việc khác tương đương.**

**“Vậy khi chị em bỏ đọc kinh cầu nguyện để giúp đỡ người nghèo thì hãy nhớ rằng đó là chị em phục vụ Thiên Chúa. Chắc hẳn, đức ái cao trọng hơn bất cứ lề luật nào và tất cả đều phải hướng về đức ái. Vì đức ái là bà chúa tuyệt vời, nên phải chu toàn điều bà truyền dạy. Vậy chúng ta hãy phục vụ người nghèo với một tâm tình đổi mới, và hãy ra sức tìm kiếm mọi kẻ bị bỏ rơi, vì họ đã được ban cho chúng ta như để làm chủ chúng ta.”**

**Thánh Têrêsa Calcutta (1910-1997): “Người nghèo cần được chúng ta trân trọng; họ cần chúng ta đối xử với họ một cách xứng với phẩm giá làm người”.**

Tông Huấn Dilexit Nos, Đoạn 77

**“Thánh Têrêsa Calcutta, vị được tôn phong hiển thánh năm 2016, đã trở nên một biểu tượng phổ quát cho đức ái được sống cho đến tầm mức trọn vẹn nhất ở chỗ ưu ái thành phần cơ cực nhất, thành phần bị xã hội loại trừ. Là Vị Sáng lập Dòng Thừa Sai Bác Ái, ngài đã hy hiến cuộc đời của mình cho những người anh chị em bị loại bỏ đang hấp hối trên đường phố Ấn Độ. Ngài đã gom góp những con người bị ruồng bỏ, lau chùi tẩy rửa các vết thương của họ và cận kề họ cho tới giây phút họ lâm chung bằng thái độ dịu dàng cầu nguyện. Tình yêu ngài giành cho những người nghèo nhất trong các người nghèo là ở chỗ ngài chẳng những chăm lo đến các nhu cầu về thể lý của họ mà còn loan báo tin mừng Phúc Âm cho họ nữa: 'Chúng tôi đang muốn loan báo tin mừng này cho người nghèo đó là Thiên Chúa yêu thương họ, chúng tôi yêu thương họ, họ là một con người nào đó đối với chúng tôi, họ cũng được tạo dựng nên bởi cùng bàn tay yêu thương của Thiên Chúa, để yêu thương và được yêu thương. Người nghèo của chúng tôi là người trọng đại, là người rất dễ thương, họ không cần chúng ta thương hại và thương cảm, họ cần tình yêu cảm thông của chúng ta. Họ cần được chúng ta trân trọng; họ cần chúng ta đối xử với họ một cách xứng với phẩm giá làm người'".**

*(Câu ở trong ngoặc trích dẫn đơn cuối cùng là lời ngài nói vào dịp nhận Giải Thương Nobel Hòa Bình ở Oslo ngày 10/12/1979)*

**Thánh Gioan Phaolô II (1920-2005): “Cần phải có tình thương để bảo đảm rằng hết mọi bất công trên thế giới này sẽ được kết thúc trong chân lý rạng ngời”**

(Bài giảng Lễ Cung hiến Đền Thờ Lòng Thương Xót Chúa ở TGP  
Krakow Balan Thứ Bảy 17/8/2002, đoạn 5)

**“Lạy Cha hằng hữu, vì tội lỗi của chúng con và của toàn thể giới, con xin dâng lên Cha Mình Máu, Linh Hồn và Thiên Tính của Con Cha yêu dấu là Chúa Giêsu Kitô; vì những sự khốn khổ của Cuộc Người Khổ Nạn, xin Cha thương đến chúng con và toàn thể giới”** (Faustina - Nhật Ký, 476). Thương đến chúng con và toàn thể giới... **Thế giới ngày nay cần đến tình thương của Thiên Chúa biết bao!** Nơi hết mọi lục địa, từ vực sâu khốn khổ của loài người, tiếng kêu cầu xót thương dường như đang vang dậy. Nơi nào thù hận và đòi rửa hận thống trị, nơi nào chiến tranh mang lại đau thương và chết chóc cho thành phần vô tội, thì ở đó cần đến ân sủng tình thương để ổn định lòng trí con người và tạo lập hòa bình. Nơi nào thiếu hụt lòng trọng kính sự sống và phẩm vị con người thì ở đó cần đến tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa, Đấng mà trong ánh sáng của Ngài, chúng ta thấy được giá trị khôn tả của hữu thể con người. **Cần phải có tình thương để bảo đảm rằng hết mọi bất công trên thế giới này sẽ được kết thúc trong chân lý rạng ngời.**

”Thế nên, hôm nay đây, tại Đền Thánh này, Tôi xin long trọng ký thác thế giới cho Lòng Thương Xót Chúa. Tôi làm như vậy với một lòng thiết tha mong ước thấy **sứ điệp của tình yêu nhân hậu Thiên Chúa, được loan báo nơi đây qua Thánh Faustina, cũng được tất cả mọi dân tộc trên thế giới biết đến và làm cho lòng họ tràn đầy niềm hy vọng.** Chớ gì sứ điệp này, từ nơi đây, chiếu tỏa ra cho quê hương thân yêu của chúng ta cũng cho khắp thế giới. Chớ gì lời hứa quyết của Chúa Giêsu được nên trọn, ở chỗ, **từ nơi đây phải chiếu giải ra ‘tia sáng sửa**

**soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha' (x Nhật Ký, 1732).**

"Tia sáng này cần phải thấp lên bởi ân sủng của Thiên Chúa. Ngọn lửa tình thương này cần phải được chuyển đi cho thế giới. **Trong tình thương của Thiên Chúa thế giới mới tìm thấy hòa bình và nhân loại mới tìm thấy hạnh phúc! Tôi ký thác công việc này cho Anh Chị Em thân mến, cho Giáo Hội ở Krakow và ở Balan, cũng như cho tất cả mọi người sùng mộ Lòng Thương Xót Chúa đến đây từ Balan hay từ khắp nơi trên thế giới. Chớ gì anh chị em là những chứng nhân cho tình thương!"**

## **Chứng nhân Thương xót: Giao chạm Thần linh**

**C**hứng Nhân Thương Xót là thành phần các tâm hồn cảm nhận thấy được LTXC, hay nói cách khác được LTXC động chạm, khiến bản thân họ được biến đổi bởi Đức Tin Tuân Phục và cuộc đời họ hiện thực Đức Ái Trọn Hảo.

Trong đời sống thiêng liêng, kinh nghiệm tu đức cho thấy, Thiên Chúa bao giờ cũng chủ động, bằng cách tỏ mình ra cho con người, nơi từng hoàn cảnh của họ, để họ nhận biết Ngài và nhờ đó họ có thể làm chứng về Ngài, đúng như Ngài đã tỏ mình ra cho họ.

Sau đây là một số trường hợp điển hình trong Tân Ước nhất là trong Phúc Âm:

- 1- Viên Trưởng ban thuế Giakêu - Cải thiện đời sống;**
- 2- Người mù bẩm sinh - Làm chứng Sự Thật;**
- 3- Người nữ Samaritano - Loan báo Thiên sai;**
- 4- Maria Mai đệ Liên - Tin mừng Phục Sinh;**
- 5- Hai Môn đệ Emmau - Nhân chứng Phục sinh;**
- 6- Tông đồ Tôma – Đức tin Phục Sinh**
- 7- Saulê bách hại - Tông đồ Phaolô.**

## 1- Trưởng ban thuế Giakêu – Tông đồ Người nghèo

Luca 19: 1-10

<sup>1</sup> Sau khi vào Giê-ri-khô, Đức Giê-su đi ngang qua thành phố ấy.<sup>2</sup> Ở đó có một người tên là Da-kêu; ông đứng đầu những người thu thuế, và là người giàu có.<sup>3</sup> Ông ta tìm cách để xem cho biết Đức Giê-su là ai, nhưng không được, vì dân chúng thì đông, mà ông ta lại lùn.<sup>4</sup> Ông liền chạy tới phía trước, leo lên một cây sung để xem Đức Giê-su, vì Người sắp đi qua đó.<sup>5</sup> Khi Đức Giê-su tới chỗ ấy, thì Người nhìn lên và nói với ông: **"Này ông Da-kêu, xuống mau đi, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà ông!"** <sup>6</sup> Ông vội vàng tụt xuống, và mừng rỡ đón rước Người.<sup>7</sup> Thấy vậy, mọi người xầm xì với nhau: "Nhà người tội lỗi mà ông ấy cũng vào trọ!" <sup>8</sup> Ông Da-kêu đứng đó thưa với Chúa rằng: **"Thưa Ngài, đây phân nửa tài sản của tôi, tôi cho người nghèo; và nếu tôi đã chiếm đoạt của ai cái gì, tôi xin đền gấp bốn."** <sup>9</sup> Đức Giê-su mới nói về ông ta rằng: **"Hôm nay, ơn cứu độ đã đến cho nhà này, bởi người này cũng là con cháu tổ phụ Áp-ra-ham."** <sup>10</sup> Vì Con Người đến để tìm và cứu những gì đã mất."

## 2- Người mù bẩm sinh – Minh chứng Sự Thật

Giohan 9:1-38

<sup>1</sup> Đi ngang qua, Đức Giê-su nhìn thấy một người mù từ thuở mới sinh.<sup>2</sup> Các môn đệ hỏi Người: "Thưa Thầy, ai đã phạm tội khiến người này sinh ra đã bị mù, anh ta hay cha mẹ anh ta?" <sup>3</sup> Đức Giê-su trả lời: **"Không phải anh ta, cũng chẳng phải cha mẹ anh ta đã phạm tội. Nhưng sở dĩ như thế là để thiên hạ nhìn thấy công trình của Thiên**

**Chúa được tỏ hiện nơi anh.**<sup>4</sup> Chúng ta phải thực hiện công trình của Đấng đã sai Thầy, khi trời còn sáng; đêm đến, không ai có thể làm việc được.<sup>5</sup> Bao lâu Thầy còn ở thế gian, Thầy là ánh sáng thế gian."

<sup>6</sup> Nói xong, Đức Giê-su nhổ nước miếng xuống đất, trộn thành bùn và xúc vào mắt người mù,<sup>7</sup> rồi bảo anh ta: "Anh hãy đến hồ Si-lô-ác mà rửa" (Si-lô-ác có nghĩa là: người được sai phái). Vậy anh ta đến rửa ở hồ, và khi về thì nhìn thấy được.

<sup>8</sup> Các người láng giềng và những kẻ trước kia thường thấy anh ta ăn xin mới nói: "Hắn không phải là người vẫn ngồi ăn xin đó sao?"<sup>9</sup> Có người nói: "Chính hắn đó!" Kẻ khác lại rằng: "Không phải đâu! Nhưng là một đứa nào giống hắn đó thôi!" Còn anh ta thì quả quyết: **"Chính tôi đây!"**<sup>10</sup> Người ta liền hỏi anh: **"Vậy, làm sao mắt anh lại mở ra được như thế?"**<sup>11</sup> Anh ta trả lời: **"Người tên là Giê-su đã trộn một chút bùn, xúc vào mắt tôi, rồi bảo: 'Anh hãy đến hồ Si-lô-ác mà rửa. Tôi đã đi, đã rửa và tôi nhìn thấy.'"**<sup>12</sup> Họ lại hỏi anh: **"Ông ấy ở đâu?"** Anh ta đáp: **"Tôi không biết."**

<sup>13</sup> Họ dẫn kẻ trước đây bị mù đến với những người Pha-ri-sêu.<sup>14</sup> Nhưng ngày Đức Giê-su trộn chút bùn và làm cho mắt anh ta mở ra lại là ngày sa-bát.<sup>15</sup> Vậy, các người Pha-ri-sêu hỏi thêm một lần nữa làm sao anh nhìn thấy được. Anh trả lời: **"Ông ấy lấy bùn thoa vào mắt tôi, tôi rửa và tôi nhìn thấy."**<sup>16</sup> Trong nhóm Pha-ri-sêu, người thì nói: "Ông ta không thể là người của Thiên Chúa được, vì không giữ ngày sa-bát"; kẻ thì bảo: "Một người tội lỗi sao có thể làm được những dấu lạ như vậy?" Thế là họ đâm ra chia rẽ.<sup>17</sup> Họ lại hỏi người mù: **"Còn anh, anh nghĩ gì về người đã mở mắt cho anh?"** Anh đáp: **"Người là một vị ngôn sứ!"**

<sup>18</sup> Người Do-thái không tin là trước đây anh bị mù mà nay nhìn thấy được, nên đã gọi cha mẹ anh ta đến.<sup>19</sup> Họ hỏi: "Anh này có phải là con ông bà không? Ông bà nói là anh bị mù từ khi mới sinh, vậy sao bây giờ anh lại nhìn thấy được?"<sup>20</sup> Cha mẹ anh đáp: "Chúng tôi biết nó là con chúng tôi, nó bị mù từ khi mới sinh."<sup>21</sup> Còn bây giờ làm sao nó thấy được, chúng tôi không biết, hoặc có ai đã mở mắt cho nó, chúng tôi cũng chẳng hay. Xin các ông cứ hỏi nó; nó đã khôn lớn rồi, nó có thể tự khai được."<sup>22</sup> Cha mẹ anh nói thế vì sợ người Do-thái. Thật vậy, người Do-thái đã đồng lòng trục xuất khỏi hội đường kẻ nào dám tuyên xưng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô.<sup>23</sup> Vì thế, cha mẹ anh mới nói: "Nó đã khôn lớn rồi, xin các ông cứ hỏi nó."

<sup>24</sup> Một lần nữa, họ gọi người trước đây bị mù đến và bảo: **"Anh hãy tôn vinh Thiên Chúa. Chúng ta đây, chúng ta biết ông ấy là người tội lỗi."**<sup>25</sup> Anh ta đáp: **"Ông ấy có phải là người tội lỗi hay không, tôi không biết. Tôi chỉ biết một điều: trước đây tôi bị mù mà nay tôi nhìn thấy được!"**<sup>26</sup> Họ mới nói với anh: **"Ông ấy đã làm gì cho anh? Ông ấy đã mở mắt cho anh thế nào?"**<sup>27</sup> Anh trả lời: **"Tôi đã nói với các ông rồi mà các ông vẫn không chịu nghe. Tại sao các ông còn muốn nghe lại chuyện đó nữa? Hay các ông cũng muốn làm môn đệ ông ấy chẳng?"**<sup>28</sup> Họ liền mắng nhiếc anh: **"Có mày mới là môn đệ của ông ấy; còn chúng ta, chúng ta là môn đệ của ông Mô-sê."**<sup>29</sup> Chúng ta biết rằng Thiên Chúa đã nói với ông Mô-sê; nhưng chúng ta không biết ông Giê-su ấy bởi đâu mà đến."<sup>30</sup> Anh đáp: **"Kể cũng lạ thật! Các ông không biết ông ấy bởi đâu mà đến, thế mà ông ấy lại là người đã mở mắt tôi!"**<sup>31</sup> Chúng ta biết: Thiên Chúa không nhậm lời những kẻ tội lỗi; còn ai kính sợ Thiên Chúa và làm theo ý của Người, thì Người nhậm lời kẻ ấy.<sup>32</sup> Xưa nay

chưa hề nghe nói có ai đã mở mắt cho người mù từ lúc mới sinh.<sup>33</sup> Nếu không phải là người bởi Thiên Chúa mà đến, thì ông ta đã chẳng làm được gì."<sup>34</sup> Họ đối lại: "Mày sinh ra tội lỗi ngập đầu, thế mà mày lại muốn làm thầy chúng ta ư? " **Rồi họ trục xuất anh.**

<sup>35</sup> Đức Giê-su nghe nói họ đã trục xuất anh. Khi gặp lại anh, Người hỏi: "**Anh có tin vào Con Người không?**"<sup>36</sup> Anh đáp: "**Thưa Ngài, Đấng ấy là ai để tôi tin?**"<sup>37</sup> Đức Giê-su trả lời: "**Anh đã thấy Người. Chính Người đang nói với anh đây.**"<sup>38</sup> Anh nói: "**Thưa Ngài, tôi tin.**" **Rồi anh sắp mình xuống trước mặt Người.**

## Người nữ Samaritano - Loan báo Thiên sai

*Gioan 4:1-30, 39-42*

<sup>1</sup> Nhóm Pha-ri-sêu nghe tin Đức Giê-su thâm nạp và làm phép rửa cho nhiều môn đệ hơn ông Gio-an.<sup>2</sup> (Thực ra, không phải chính Đức Giê-su làm phép rửa, nhưng là các môn đệ của Người).<sup>3</sup> Biết thế, Đức Giê-su bỏ miền Giu-đê mà trở lại miền Ga-li-lê.<sup>4</sup> Do đó, Người phải băng qua Sa-ma-ri.<sup>5</sup> Vậy, **Người đến một thành xứ Sa-ma-ri, tên là Xy-kha, gần thửa đất ông Gia-cóp đã cho con là ông Giu-se.**<sup>6</sup> **Ở đấy, có giếng của ông Gia-cóp. Người đi đường mỗi mệt, nên ngồi ngay xuống bờ giếng. Lúc đó vào khoảng mười hai giờ trưa.**

<sup>7</sup> Có một người phụ nữ Sa-ma-ri đến lấy nước. Đức Giê-su nói với người ấy: "**Xin chị cho tôi uống!**"<sup>8</sup> Lúc đó, các môn đệ của Người đã vào thành mua thức ăn.<sup>9</sup> Người phụ nữ Sa-ma-ri liền nói: "Ông là người Do-thái, mà lại xin tôi, một phụ nữ Sa-ma-ri, cho ông nước uống sao? " Quả thế, người Do-thái không được giao thiệp với người

Sa-ma-ri.<sup>10</sup> Đức Giê-su trả lời: "Nếu chị nhận ra ân huệ Thiên Chúa ban, và ai là người nói với chị: 'Xin cho tôi uống', thì hẳn chị đã xin, và người ấy đã ban cho chị nước hằng sống."<sup>11</sup> Chị ấy nói: "Thưa ông, ông không có gầu, mà giếng lại sâu. Vậy ông lấy đâu ra nước hằng sống?"<sup>12</sup> Chẳng lẽ ông lớn hơn tổ phụ chúng tôi là Gia-cóp, người đã cho chúng tôi giếng này? Chính Người đã uống nước giếng này, cả con cháu và đàn gia súc của Người cũng vậy."<sup>13</sup> Đức Giê-su trả lời: "Ai uống nước này, sẽ lại khát.<sup>14</sup> Còn ai uống nước tôi cho, sẽ không bao giờ khát nữa. Và nước tôi cho sẽ trở thành nơi người ấy một mạch nước vọt lên, đem lại sự sống đời đời."

<sup>15</sup> Người phụ nữ nói với Đức Giê-su: "Thưa ông, **xin ông cho tôi thứ nước ấy, để tôi hết khát và khỏi phải đến đây lấy nước.**"<sup>16</sup> Người bảo chị ấy: "Chị hãy gọi chồng chị, rồi trở lại đây."<sup>17</sup> Người phụ nữ đáp: "Tôi không có chồng." Đức Giê-su bảo: "**Chị nói: 'Tôi không có chồng' là phải,**<sup>18</sup> **vì chị đã năm đời chồng rồi, và người hiện đang sống với chị không phải là chồng chị. Chị đã nói đúng.**"<sup>19</sup> Người phụ nữ nói với Người: "Thưa ông, **tôi thấy ông thật là một ngôn sứ.**"<sup>20</sup> Cha ông chúng tôi đã thờ phượng Thiên Chúa trên núi này; còn các ông lại bảo: Giê-ru-sa-lem mới chính là nơi phải thờ phượng Thiên Chúa."<sup>21</sup> Đức Giê-su phán: "Này chị, hãy tin tôi: đã đến giờ các người sẽ thờ phượng Chúa Cha, không phải trên núi này hay tại Giê-ru-sa-lem.<sup>22</sup> Các người thờ Đấng các người không biết; còn chúng tôi thờ Đấng chúng tôi biết, vì ơn cứu độ phát xuất từ dân Do-thái.<sup>23</sup> Nhưng giờ đã đến -và chính là lúc này đây- giờ những người thờ phượng đích thực sẽ thờ phượng Chúa Cha trong thần khí và sự thật, vì Chúa Cha tìm kiếm những ai thờ phượng Người như thế."<sup>24</sup> Thiên Chúa là thần khí, và

những kẻ thờ phượng Người phải thờ phượng trong thần khí và sự thật."<sup>25</sup> Người phụ nữ thưa: **"Tôi biết Đấng Mê-si-a, gọi là Đức Ki-tô, sẽ đến. Khi Người đến, Người sẽ loan báo cho chúng tôi mọi sự."**<sup>26</sup> Đức Giê-su nói: **"Đấng ấy chính là tôi, người đang nói với chị đây."**

"<sup>28</sup> Người phụ nữ để vò nước lại, vào thành và nói với người ta:<sup>29</sup> **"Đến mà xem: có một người đã nói với tôi tất cả những gì tôi đã làm. Ông ấy không phải là Đấng Ki-tô sao?"**<sup>30</sup> Họ ra khỏi thành và đến gặp Người.....

<sup>39</sup> **Có nhiều người Sa-ma-ri trong thành đó đã tin vào Đức Giê-su, vì lời người phụ nữ làm chứng:** ông ấy nói với tôi mọi việc tôi đã làm.<sup>40</sup> Vậy, khi đến gặp Người, dân Sa-ma-ri xin Người ở lại với họ, và Người đã ở lại đó hai ngày.<sup>41</sup> Số người tin vì lời Đức Giê-su nói còn đông hơn nữa.<sup>42</sup> Họ bảo người phụ nữ: **"Không còn phải vì lời chị kể mà chúng tôi tin. Quả thật, chính chúng tôi đã nghe và biết rằng Người thật là Đấng cứu độ trần gian."**

## Maria Mai đệ Liên - Tin mừng Phục Sinh

*Gioan 20:1-18*

<sup>1</sup> **Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, lúc trời còn tối, bà Ma-ri-a Mác-đa-la đi đến mộ, thì thấy tảng đá đã lăn khỏi mộ.**<sup>2</sup> Bà liền chạy về gặp ông Si-môn Phê-rô và người môn đệ Đức Giê-su thương mến. Bà nói: **"Người ta đã đem Chúa đi khỏi mộ; và chúng tôi chẳng biết họ để Người ở đâu."**

<sup>3</sup> **Ông Phê-rô và môn đệ kia liền đi ra mộ.**<sup>4</sup> Cả hai người cùng chạy. Nhưng môn đệ kia chạy mau hơn ông Phê-rô và đã tới mộ trước.<sup>5</sup> Ông cúi xuống và nhìn thấy những băng vải còn ở đó, nhưng không vào.<sup>6</sup> Ông Si-môn Phê-rô theo sau cũng đến nơi. Ông vào thẳng trong mộ,

thấy những băng vải để ở đó,<sup>7</sup> và khăn che đầu Đức Giê-su. Khăn này không để lẫn với các băng vải, nhưng cuộn lại, xếp riêng ra một nơi.<sup>8</sup> **Bấy giờ người môn đệ kia, kẻ đã tới mộ trước, cũng đi vào. Ông đã thấy và đã tin.**<sup>9</sup> Thật vậy, trước đó, hai ông chưa hiểu rằng: theo Kinh Thánh, Đức Giê-su phải trỗi dậy từ cõi chết.<sup>10</sup> **Sau đó, các môn đệ lại trở về nhà.**

<sup>11</sup> **Bà Ma-ri-a Mác-đa-la đứng ở ngoài, gần bên mộ, mà khóc. Bà vừa khóc vừa cúi xuống nhìn vào trong mộ,**<sup>12</sup> thì thấy hai thiên thần mặc áo trắng ngồi ở nơi đã đặt thi hài của Đức Giê-su, một vị ở phía đầu, một vị ở phía chân.<sup>13</sup> Thiên thần hỏi bà: "Này bà, sao bà khóc?" Bà thưa: "**Người ta đã lấy mất Chúa tôi rồi, và tôi không biết họ để Người ở đâu!**"<sup>14</sup> Nói xong, bà quay lại và thấy Đức Giê-su đứng đó, nhưng bà không biết là Đức Giê-su.<sup>15</sup> Đức Giê-su nói với bà: "**Này bà, sao bà khóc? Bà tìm ai?**" Bà Ma-ri-a tưởng là người làm vườn, liền nói: "**Thưa ông, nếu ông đã đem Người đi, thì xin nói cho tôi biết ông để Người ở đâu, tôi sẽ đem Người về.**"<sup>16</sup> Đức Giê-su gọi bà: "**Ma-ri-a!**" Bà quay lại và nói bằng tiếng Híp-ri: "**Ráp-bu-ni!**" (nghĩa là "Lạy Thầy").<sup>17</sup> Đức Giê-su bảo: "Thôi, đừng giữ Thầy lại, vì Thầy chưa lên cùng Chúa Cha. Nhưng **hãy đi gặp anh em Thầy và bảo họ:** "Thầy lên cùng Cha của Thầy, cũng là Cha của anh em, lên cùng Thiên Chúa của Thầy, cũng là Thiên Chúa của anh em"."<sup>18</sup> **Bà Ma-ri-a Mác-đa-la đi báo cho các môn đệ: "Tôi đã thấy Chúa", và bà kể lại những điều Người đã nói với bà.**

## Hai Môn đệ Emmau - Nhân chứng Phục sinh

*Luca 24:13-35*

<sup>13</sup> Cũng ngày hôm ấy, **có hai người trong nhóm môn đệ đi đến một làng kia tên là Em-mau**, cách Giê-ru-sa-lem chừng mười một cây số.<sup>14</sup> Họ trò chuyện với nhau về tất cả những sự việc mới xảy ra.<sup>15</sup> **Đang lúc họ trò chuyện và bàn tán, thì chính Đức Giê-su tiến đến gần và cùng đi với họ.**<sup>16</sup> Nhưng mắt họ còn bị ngăn cản, không nhận ra Người.<sup>17</sup> Người hỏi họ: **"Các anh vừa đi vừa trao đổi với nhau về chuyện gì vậy? "** Họ dừng lại, vẻ mặt buồn rầu.

<sup>18</sup> Một trong hai người tên là Cơ-lê-ô-pát trả lời: "Chắc ông là người duy nhất trú ngụ tại Giê-ru-sa-lem mà không hay biết những chuyện đã xảy ra trong thành mấy bữa nay."<sup>19</sup> Đức Giê-su hỏi: "Chuyện gì vậy? " Họ thưa: **"Chuyện ông Giê-su Na-da-rét. Người là một ngôn sứ đầy uy thế trong việc làm cũng như lời nói trước mặt Thiên Chúa và toàn dân.**<sup>20</sup> Thế mà các thượng tế và thủ lãnh của chúng ta đã nộp Người để Người bị án tử hình, và đã đóng đinh Người vào thập giá.<sup>21</sup> Phần chúng tôi, trước đây vẫn hy vọng rằng chính Người là Đấng sẽ cứu chuộc Ít-ra-en. Hơn nữa, **những việc ấy xảy ra đến nay là ngày thứ ba rồi.**<sup>22</sup> **Thật ra, cũng có mấy người đàn bà trong nhóm chúng tôi đã làm chúng tôi kinh ngạc. Các bà ấy ra mộ hồi sáng sớm,**<sup>23</sup> **không thấy xác Người đâu cả, về còn nói là đã thấy thiên thần hiện ra bảo rằng Người vẫn sống.**<sup>24</sup> **Vài người trong nhóm chúng tôi đã ra mộ, và thấy sự việc y như các bà ấy nói; còn chính Người thì họ không thấy."**

<sup>25</sup> Bấy giờ Đức Giê-su nói với hai ông rằng: **"Các anh chẳng hiểu gì cả! Lòng trí các anh thật là chậm tin vào lời các ngôn sứ!**<sup>26</sup> **Nào Đấng Ki-tô lại chẳng phải chịu khổ hình như thế, rồi mới vào trong vinh quang của Người sao?**<sup>27</sup> Rồi bắt đầu từ ông Mô-sê và tất cả các

ngôn sứ, Người giải thích cho hai ông những gì liên quan đến Người trong tất cả Sách Thánh.

<sup>28</sup> Khi gần tới làng họ muốn đến, Đức Giê-su làm như còn phải đi xa hơn nữa.<sup>29</sup> Họ nài ép Người rằng: **"Mời ông ở lại với chúng tôi, vì trời đã xế chiều, và ngày sắp tàn."** Bấy giờ Người mới vào và ở lại với họ.<sup>30</sup> **Khi đồng bàn với họ, Người cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra trao cho họ.**<sup>31</sup> **Mắt họ liền mở ra và họ nhận ra Người, nhưng Người lại biến mất.**<sup>32</sup> Họ mới bảo nhau: **"Đọc đường, khi Người nói chuyện và giải thích Kinh Thánh cho chúng ta, lòng chúng ta đã chẳng bừng cháy lên sao? "**

<sup>33</sup> **Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giê-ru-sa-lem, gặp Nhóm Mười Một và các bạn hữu đang tụ họp tại đó.**<sup>34</sup> Những người này bảo hai ông: **"Chúa trỗi dậy thật rồi, và đã hiện ra với ông Si-môn."**<sup>35</sup> **Còn hai ông thì thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh.**

## Tông đồ Tôma - Đức tin Phục sinh

*Gioan 20:19-29*

<sup>19</sup> Vào chiều ngày ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do-thái. Đức Giê-su đến, đứng giữa các ông và nói: **"Bình an cho anh em!"**<sup>20</sup> Nói xong, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa.<sup>21</sup> Người lại nói với các ông: **"Bình an cho anh em! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em."**<sup>22</sup> Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo: **"Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần."**<sup>23</sup> **Anh em tha tội cho ai, thì**

người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ."

<sup>24</sup> **Một người trong Nhóm Mười Hai, tên là Tô-ma, cũng gọi là Đi-đy-mô, không ở với các ông khi Đức Giê-su đến.**<sup>25</sup> Các môn đệ khác nói với ông: "Chúng tôi đã được thấy Chúa!" Ông Tô-ma đáp: "**Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, tôi chẳng có tin.**"<sup>26</sup> Tám ngày sau, các môn đệ Đức Giê-su lại có mặt trong nhà, có cả ông Tô-ma ở đó với các ông. Các cửa đều đóng kín. Đức Giê-su đến, đứng giữa các ông và nói: "Bình an cho anh em."<sup>27</sup> Rồi Người bảo ông Tô-ma: "**Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin.**"<sup>28</sup> Ông Tô-ma thưa Người: "**Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!**"<sup>29</sup> Đức Giê-su bảo: "Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin!"

## Saulê bách hại - Tông đồ Dân ngoại

*Galata 1:11-24*

<sup>11</sup> Thật vậy, thưa anh em, tôi xin nói cho anh em biết: Tin Mừng tôi loan báo không phải là do loài người.<sup>12</sup> Vì không có ai trong loài người đã truyền lại hay dạy cho tôi Tin Mừng ấy, nhưng là chính Đức Giê-su Ki-tô đã mặc khải.<sup>13</sup> **Anh em hẳn đã nghe nói tôi đã ăn ở thế nào trước kia trong đạo Do-thái: tôi đã quá hăng say bắt bớ, và những muốn tiêu diệt Hội Thánh của Thiên Chúa.**<sup>14</sup> Trong việc giữ đạo Do-thái, tôi đã vượt xa nhiều

đồng bào cùng lứa tuổi với tôi: hơn ai hết, tôi đã tỏ ra nhiệt thành với các truyền thống của cha ông.

<sup>15</sup> **Nhưng Thiên Chúa đã dành riêng tôi ngay từ khi tôi còn trong lòng mẹ, và đã gọi tôi nhờ ân sủng của Người.**<sup>16</sup> **Người đã đoái thương mặc khải Con của Người cho tôi, để tôi loan báo Tin Mừng về Con của Người cho các dân ngoại.** Tôi đã chẳng thuận theo các lý do tự nhiên,<sup>17</sup> cũng chẳng lên Giê-ru-sa-lem để gặp các vị đã là Tông Đồ trước tôi, nhưng tức khắc tôi đã sang xứ Ả-rập, rồi lại trở về Đa-mát.<sup>18</sup> Ba năm sau tôi mới lên Giê-ru-sa-lem diện kiến ông Kê-pha, và ở lại với ông mười lăm ngày.<sup>19</sup> Tôi đã không gặp một vị Tông Đồ nào khác ngoài ông Gia-cô-bê, người anh em của Chúa.<sup>20</sup> Viết cho anh em những điều này, tôi cam đoan trước mặt Thiên Chúa là tôi không nói dối.<sup>21</sup> Sau đó tôi đến miền Xy-ri và miền Ki-li-ki-a.<sup>22</sup> **Nhưng lúc ấy các Hội Thánh Đức Ki-tô tại miền Giu-đê không biết mặt tôi.**<sup>23</sup> **Họ chỉ nghe nói rằng: "Người trước đây bắt bớ chúng ta, bây giờ lại loan báo đức tin mà xưa kia ông những muốn tiêu diệt",**<sup>24</sup> và vì tôi họ tôn vinh Thiên Chúa.

## **Chứng nhân Thương xót: Cảm nghiệm Khổ giá**

**T**ất cả mạc khải thần linh về LTXC là ở nơi Chúa Kitô khổ giá: "Khi quý vị treo Con Người lên, quý vị sẽ biết Là Tôi" (Gioan 8:28).

Trên thập tự giá, Chúa Kitô đã thốt lên 8 lời khác nhau: 3 câu trong Phúc Âm Thánh Luca, 4 câu trong Phúc Âm Thánh Gioan và 1 câu trong Phúc Âm Thánh Mathêu và Thánh Marcô:

Phúc Âm Thánh Luca: "Lạy Cha xin tha cho họ vì họ lầm không biết việc họ làm" (23:34); "Hôm nay người sẽ được ở cùng Ta trên Thiên đàng" (23:43); "Lạy Cha, con xin phó linh hồn con trong tay Cha" (23:46)

Phúc Âm Thánh Gioan: "Này là con của bà" (19:26), "Này là mẹ của con" (19:27), "Tôi khát" (19:28), "Mọi sự đã hoàn tất" (19:30)

Phúc Âm Thánh Mathêu (27:46) / Marcô (15:34): "Chúa Trời tôi ơi, Chúa Trời tôi ơi, sao Chúa lại bỏ rơi tôi?"

Trong 8 lời này có 2 lời cho thấy Cảm nghiệm Khổ giá của Người, một cảm nghiệm đậm đà LTXC đó là "Tôi Khát" (Gioan 19:28) và "Sao Ngài lại bỏ rơi tôi?" (Mathêu 27:46).

Chúng nhân Thương xót nào cũng phải đạt tới mức độ tối cao của Cảm nghiệm Khổ giá này mới càng làm cho LTXC được hiển linh rạng ngời nơi bản thân và đời sống của họ.

- 1- Trước hết, **cảm nghiệm Khổ giá của Chúa Kitô trên thập tự giá đối với các linh hồn đó là "Tôi khát",** khát phần rỗi của các linh hồn, khát chiếm được lòng tin tưởng của tội nhân, bằng cách chấp nhận hy sinh đền tội thay cho họ, một Cảm nghiệm Khổ giá đã được âm vang nơi **Thánh Phaolô Tông đồ**, và cũng là cảm nghiệm Người đã kêu gọi **Thánh Faustina** tham phần như sau:

## **Hiệp thông Bù đắp**

### **Thánh Phaolô Tông đồ - Colose 1:24**

“Tôi bù đắp nơi thân xác của tôi những gì còn thiếu trong cuộc khổ nạn của Chúa Kitô đã chịu vì Nhiệm thể của Người là Giáo Hội”.

### **Chị Faustina - Nhật Ký số 308-309, 1612-13**

“Cha muốn con thực hiện việc hiến dâng bản thân con cho tội nhân, nhất là cho những linh hồn đã mất niềm hy vọng vào tình thương của Cha (308)

“Trước trời đất, trước tất cả triều thần Thiên quốc, trước nhan Rất Thánh Trinh Nữ Maria, trước tất cả mọi Quyền Năng thiên đình, con xin tuyên hứa cùng Thiên Chúa Duy Nhất Ba Ngôi là hôm nay, hiệp cùng Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Chuộc của các linh hồn, **con thực hiện một**

**việc tự nguyện hiến dâng bản thân mình cho việc hoán cải của các tội nhân, nhất là cho những linh hồn đã mất niềm hy vọng vào tình thương của Chúa.** Việc hiến dâng này là ở chỗ, bằng lòng hoàn toàn thuận phục ý Chúa, **con chấp nhận tất cả mọi đau khổ, sợ hãi và kinh hoàng tràn đầy nơi các tội nhân.** Ngược lại, con sẽ hiến cho họ tất cả mọi niềm an ủi linh hồn con nhận được từ việc hiệp thông với Chúa. Tất một lời, con xin cống hiến hết mọi sự cho họ: Các Thánh Lễ, những lần Hiệp Lễ, các việc thống hối, những hãm mình khổ chế, các lời nguyện cầu. Con không sợ những giáng phạt, những giáng phạt của đức công minh thần linh, vì con liên kết với Chúa Giêsu. Ôi Chúa Trời con, nhờ đó, **con muốn bù đắp cho Chúa thay thế những linh hồn không tin tưởng vào lòng nhân lành của Chúa.** Trong tận cùng tuyệt vọng con hy vọng vào tình thương bao la của Chúa. Lạy Chúa con và lạy Thiên Chúa của con, phần phúc của con – phần phúc muôn đời của con, con không cậy sức mình để thực hiện việc hiến dâng này, nhưng dựa vào sức mạnh xuất phát từ các công nghiệp của Chúa Giêsu Kitô. Hằng ngày con sẽ lập lại việc hiến dâng bản thân này bằng việc xướng lên lời nguyện chính Chúa đã dạy con sau đây: **‘Ôi Máu và Nước tuôn ra từ Trái Tim Chúa Giêsu như Mạch Nguồn Tình Thương cho chúng con, con tin tưởng nơi Chúa’.**”

*Nữ Tu Maria Faustina Bí Tích Thánh  
Thứ Năm Tuần Thánh, trong Thánh Lễ, 29/3/1934 (số 309)*

## **Tâm Nguyện Sống Lòng Thương Xót Chúa**

*TĐCTT Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh,  
Soạn soạn cho riêng Nhóm TĐCTT nhân Lễ Các Thánh 1/11/2014.  
Đề hướng về Năm Đời Tận Hiến của Giáo Hội 2015*

*Từ CN I Mùa Vọng 30/11/2014 đến Lễ Đức Mẹ Hằng Con  
ngày 2/2/2016, Ngày Thế Giới Đòi Tận Hiến hằng năm.*

Lạy Cha chúng con ở trên trời, một Người Cha đã yêu thương thế gian đến ban Con *chí ái Cha*, thậm chí đã không dung tha cho Con *chí ái Cha*, trái lại đã phó nộp Con *chí ái Cha* vì tất cả chúng con, đã biến Con *chí ái Cha* là Đấng không biết đến tội lỗi của Cha thành tội lỗi để công chính hóa chúng con: Chúng Con tin nơi Cha! (xem Gioan 3:16; Roma 8:32; 2Corinto 5:21)

Lạy Đức Giêsu Kitô, *Chúa chúng con*, là Lời đã hóa thành nhục thể và ở giữa chúng con, một Đức Giêsu Kitô, *Chúa chúng con*, đã được Cha sai đến thế gian không phải để luận phạt thế gian, mà là để nhờ Chúa mà những ai tin vào Chúa được cứu độ, một Đức Giêsu Kitô, *Chúa chúng con* đến để tìm kiếm và cứu vớt những gì hư hoại, bằng cách đã vâng lời cho đến chết trên thập giá, và là một Đức Giêsu Kitô, *Chúa chúng con* đã chôn cất chúng con như Vị Mục Tử Nhân Lành đã hiến mạng sống vì chiên, cho chiên được sự sống và là sự sống viên mãn, bằng cuộc phục sinh của Chúa, để giải thoát chúng con khỏi tội lỗi và sự chết mà thông ban cho chúng con sự sống và Thần Linh: Chúng con tin nơi Chúa! (xem Gioan 1:14, 3:17; Luca 19:10; Phlipê 2:8; Gioan 10:10-11; Gioan 20:22)

Lạy Đức Giêsu Kitô, *Chúa chúng con*, vì con đã thuộc về Chúa, kể cả tội lỗi vô cùng khốn nạn của chúng con, cùng với đam mê nết xấu như nhớp dề hèn của chúng con, tất cả đã được Chúa chuốc lấy, gánh vác và đóng đanh vào Thánh Giá của Chúa, và biến chúng thành các dấu vết tử giá trên thân xác phục sinh khai hoàn vinh hiển của Chúa - Chúng con tin nơi Chúa! (xem Gioan 1:29; Mathêu 8:17; Isaia 53:4; Roma 6:3-11)

Lạy Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, vì Chúa là tất cả của chúng con, Đấng đã yêu chúng con cho tới cùng, yêu hơn chính bản thân Chúa, chúng con xin dâng lên Chúa tất cả con người của chúng con, nhất là nhân phẩm, tự do, tình yêu và sự sống của chúng con là những gì quý báu nhất Chúa đã ban cho chúng con. Xin Chúa toàn quyền sử dụng chúng theo ý Chúa, và xin Chúa hãy cắt ngay chúng đi nếu chúng trở nên dịp tội cho chúng con làm mất lòng Chúa, dù chỉ một chút xíu; trái lại, bất cứ một sự gì, dù tự bản chất xấu xa ghê gớm đến đâu, như cám dỗ, đau khổ và chết chóc, nếu tất cả những thử thách thực sự giúp chúng con sống đức ái trọn hảo hơn, càng nên giống Chúa hơn, thì xin Chúa hãy cứ giáng xuống trên chúng con tùy ý Chúa - Chúng con tin nơi Chúa! (xem Gioan 13:1, 15:13)

Lạy Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, Chúa là sự sống lại và là sự sống của chúng con và cho chúng con, chúng con tin nơi Chúa ở mọi nơi, trong mọi lúc và hết mọi sự (xem Gioan 11:25):

Chúng con tin nơi Chúa khi chống trả cám dỗ, bằng quyền toàn năng phục sinh chiến thắng tội lỗi và sự chết của Chúa. Chúng con tin nơi Chúa khi thống hối tội lỗi, bằng những giọt nước mắt Chúa đã khóc thương thành Giêrusalem. Chúng con tin nơi Chúa khi quần quai khổ đau, bằng mồ hôi máu toát ra nhỏ xuống đất của Chúa trong Vườn Cây Dầu. Chúng con tin nơi Chúa khi khẩn thiết nguyện cầu, bằng Chén Đấng Hấp Hối và với Cơn Khát Núi Sọ của Chúa. Chúng con tin nơi Chúa khi hưởng phúc may lành, bằng bình an Chúa ban cho chúng con không như thế gian ban, cũng như bằng nỗi sầu khổ được biến thành niềm hoan lạc chân chính. (xem Mathêu 28:18; Marco 16:17-18; Luca 19:41, 22:44;

Mathêu 26:38-39; Gioan 19:28, 14:27, 16:20; Tông Vụ 5:41; Mathêu 5:11-12)

Lạy Thánh Thần là tình yêu được Cha trên trời tuôn đổ vào lòng của chúng con qua Lời Nhập Thể Vượt Qua, Ngài là Thần Chân Lý, Đấng đã biết con hơn con biết con và yêu con hơn con yêu chính bản thân con, xin Ngài hãy thánh hóa con trong tinh thần và chân lý, để cùng với Mẹ Maria có phúc vì đã tin, và cùng với hết mọi thần thánh trên trời, cách riêng với Chị Thánh Faustina và Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, chúng con có thể yêu nhau như Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con đã yêu thương chúng con, nhờ đó chúng con được nên trọn lành như Cha trên trời là Đấng trọn lành và cũng chính là Đấng xót thương. Amen.(xem Roma 5:5; Gioan 16:13, 4:24; Luca 1:45; Gioan 13:34, 15:12; Mathêu 5:48; Luca 6:36)

**2- Sau nữa, cảm nghiệm Khổ giá của Chúa Kitô đối với Cha là Đấng đã sai Người đó là "Sao Ngài lại bỏ rơi tôi?",** một cảm xúc bị hất hủi và ruồng bỏ vì phần rỗi của loài người tạo vật vô cùng hèn hạ xấu xa tội lỗi, bởi chính Đấng là Cha của mình và đã sai mình, như thể vì Người đã "không còn hình hài gì nữa, không phải là người" (Isaia 52:14) đến độ Cha của Người dường như đã không nhận ra Người, hay có nhận ra cũng thấy Người quá dị dạng bất xứng với Ngôi vị Thiên Chúa đồng bản thể như Cha, nên không chấp nhận Người Con trở nên bất xứng với mình nữa, một cảm nghiệm khổ giá mà rất hiếm tâm hồn dám trải nghiệm, như trường hợp **Thánh Phaolô Tông Đồ** hay **Chị Thánh Margarita Maria Alacoque** sau đây.

## Hy sinh Phần rỗi

### Thánh Phaolô Tông đồ - Roma 9:1-3

“Có Đức Ki-tô chứng giám, tôi xin nói sự thật, tôi không nói dối và lương tâm tôi, được Thánh Thần hướng dẫn, cũng làm chứng cho tôi rằng:<sup>2</sup> lòng tôi rất đổi ưu phiền và đau khổ mãi không ngơi.<sup>3</sup> Quả vậy, giả như **vì anh em đồng bào của tôi theo huyết thống, mà tôi có bị nguyên rủa và xa lìa Đức Ki-tô, thì tôi cũng cam lòng.**”

### Thánh Margarita Alacoque: Tự truyện số 100

***“Cha sẽ tha cho họ nếu con đứng ra bảo đảm thay cho họ”***

“Con nhận thức được rằng con không thể nào chịu đựng tình trạng quá đau đớn được lâu nữa, nếu tình thương ưu ái của Người không nâng đỡ con dưới sự nghiêm khắc của đức công chính Người. Đúng như thế, con đã ngã bệnh khó lòng mà bình phục nổi. Người thường đặt con vào trạng thái đớn đau này, và có một lần Người cho con biết hình phạt mà Người sắp giáng xuống trên một số linh hồn; nhưng con gieo mình xuống Bàn Chân Linh Thánh của Người mà nói:

“Ôi Đấng Cứu Tinh của con, con xin Chúa thà đổ cơn oán hận của Chúa xuống trên con và xóa con khỏi Sách Sự Sống hơn là để những linh hồn đã được Chúa hết sức dấu yêu hy sinh cho này bị hư mất đời đời!”

“Và Người trả lời:

***“Thế nhưng họ đâu có thương con, lại không thôi làm khổ con.”***

"Cũng không sao, lạy Chúa Trời con, miễn là họ yêu Chúa, con sẽ không thôi xin Chúa tha thứ cho họ".

***"Hãy để cho Cha làm như Cha muốn, Cha không chịu được họ nữa rồi."***

"Càng ôm chặt lấy Người, con đáp lại: "Không được, Chúa ơi, con sẽ không rời Chúa cho đến khi Chúa tha cho họ mới thôi". Người nói:

***"Cha sẽ tha cho họ nếu con đứng ra bảo đảm thay cho họ."***

"Vâng, lạy Chúa Trời con, thế nhưng, con sẽ đền lại cho Cha bằng chính các sự thiện hảo của Cha đó là các kho tàng của Thánh Tâm Cha".

"Thế là Người mãn nguyện."

## **Xin bỏ rơi con**

*TĐCTT Đaminh Maria cao tấn tĩnh soạn dọn cho các Khóa LTXC trong Năm Khổ Nạn Thương Xót 2022 chủ đề "Đây là Người" (Gioan 19:5), để chiêm ngưỡng LTXC và tín thác vào LTXC khi Chịu Thánh Thể đền tạ*

**"Chúa Trời con ơi, Chúa Trời con ơi, cứ sao Ngài lại bỏ rơi con?"** (Mathêu 27:46).

Ngài là Cha của Con mà, là Đấng đã sai Con, và Con đã không cứ phải coi mình ngang hàng với Cha mới được, trái lại, Con đã tự nguyện hóa ra như không, trở nên giống như loài người tạo vật hèn mọn, mặc lấy thân phận nô lệ... và đã vâng lời cho đến chết cho dù có chết trên thập tự giá, thế mà giờ đây Cha lại bỏ rơi Con hay sao?

**"Chúa Trời con ơi, Chúa Trời con ơi, cứ sao Ngài lại bỏ rơi con?"**

Cha không nhận ra Người Con đồng bản thể với Cha nữa rồi, trong thân phận nô lệ loài người của Con hay sao, đến độ, vì tuân theo ý Cha là Đấng sai Con cho đến cùng, Con đã không còn là con người, không còn hình dạng gì nữa, đã bị loại ra khỏi nhân sinh, phải chăng vì thế mà Cha đã bỏ rơi Con, bởi không thấy ở nơi Con những gì là đáng vẻ uy nghi cao cả vô cùng cao trọng đáng tôn thờ như Cha và xứng với Cha nữa?

**"Chúa Trời con ơi, Chúa Trời con ơi, cứ sao Ngài lại bỏ rơi con?"**

Ôi, loài người được Cha là tình yêu vô cùng nhân hậu yêu thương đến độ Cha đã ban Con là Người Con duy nhất của Cha cho họ để cứu độ họ, thậm chí đã không dung tha cho Người Con là chính bản thân của Cha này để công chính hóa họ, đã hòa nhau, cả dân của Cha lẫn dân ngoại, treo Người trên thập giá, vậy mà Cha đã không thương Con, an ủi Con lại còn bỏ rơi Con nữa, thật là vô cùng đắng cay chua xót đối với Con của Cha đây Cha ơi!

**"Chúa Trời con ơi, Chúa Trời con ơi, cứ sao Ngài lại bỏ rơi con?"**

Ôi, cả những con người mà Con đã thấu đêm cầu nguyện để tuyển chọn họ theo Con trên trần gian này, nhờ đó sau này họ có thể làm chứng về Con, và Con đã coi họ như bạn hữu nên đã tỏ Cha ra cho họ, thế mà cuối cùng họ cũng phủ phàng trắng trợn bán rẻ Con, chối bỏ Con và xa lánh Con, nhưng Con còn nhức nhối hơn thế nữa khi chính Cha là Đấng đã sai Con lại cũng bỏ rơi Con!

**"Chúa Trời con ơi, Chúa Trời con ơi, cứ sao Ngài lại bỏ rơi con?"**

Ôi lạy Cha, phải chăng chính vì Cha coi trọng loài người tạo vật vô cùng hèn hạ, tội lỗi và xấu xa như cứu cánh, mà Cha đã dám biến Người Con chí ái của Cha đây trở thành như một phương tiện cứu độ họ, mà Cha đã đành phải tiếp tục tỏ ra khinh thường Con, bỏ rơi Con, để tỏ lòng yêu thương vô cùng nhân hậu của Cha cho đến cùng, thành phần tạo vật loài người chỉ đáng tống vào hỏa ngục, không đáng Cha phải hy sinh đến chính Người Con đồng bản thể với Cha và vô cùng uy nghi cao cả như Cha, đáng được các thần trời tôn thờ phụng sự trên trời....?!

**"Chúa Trời con ơi, Chúa Trời con ơi, cứ sao Ngài lại bỏ rơi con?"**

Ôi, lạy Cha, vâng, xin Cha cứ bỏ rơi Con đi, Con xin tận tuyệt tuân theo Thánh Ý Cha, Con xin uống cạn chén đắng Cha đã trao cho Con uống mà không cất đi cho Con khỏi uống, vì chén đắng Con phải uống đó là có một số linh hồn bất tử vô giá được Cha dựng nên theo hình ảnh Cha và tương tự như Cha vẫn cứ bị hư đi đời đời, bất chấp công ơn cứu độ vô giá của Con. Bởi thế, Con xin Cha cứ bỏ rơi Con, đừng sợ Con buồn, Con tủi, Con nhục, miễn là Cha đừng bỏ rơi bất cứ một linh hồn nào, vì dầu sao thì họ cũng nhằm chẳng biết việc mình làm, vô cùng đáng thương trước nhan Cha!

**"Chúa Trời con ơi, Chúa Trời con ơi, cứ sao Ngài lại bỏ rơi con?"**

Ôi, lạy Cha, chính vì Con hết sức khao khát phần rỗi các linh hồn, mà Con đã chấp nhận mọi sự khổ nạn nhất

của họ nơi bản thân Con, cho dù họ đáp lại tình Con yêu họ vô cùng bất tận ấy bằng dấm chua mật đắng, nhưng nhờ thế mà Con mới có thể hoàn tất mọi sự, mới tuôn ra máu và nước nhờ lưỡi đóng đâm vào cạnh sườn thân thể đã chết của Con, để ở đâu tội lỗi càng gia tăng thì ở đấy ân sủng càng tràn đầy hơn thế nữa.

Xin vì công cuộc khổ nạn của Người Con chí ái của Cha đây, xin Cha thương xót họ, tha thứ cho họ, để họ xứng đáng được hiệp thông thần linh với Chúng Ta là Cha và Con và Thánh Thần.

**Ôi, lạy Chúa Giêsu Kitô đã bị Cha là Đấng sai Chúa phũ phàng bỏ rơi vì chúng con,** và chính Chúa cũng đã sẵn sàng bị Cha bỏ rơi để chúng con không bị Cha đời đời bỏ rơi và bị hư đi vô cùng khổ nạn, chính bản thân chúng con đây, là môn đệ của Chúa đây, rất sợ bị Chúa bỏ rơi, nhưng khi được Chúa yêu thì chúng con lại cảm thấy sợ Chúa, không dám để Chúa yêu thương chúng con một cách đặc biệt hơn, trái lại, mỗi lần Chúa đến với chúng con thì chúng con cần phải thấy được Chúa không vác Thánh giá và không có năm dấu thánh mới là Chúa, là những gì bất khả phân ly với một Đức Kitô Con Thiên Chúa hằng sống bằng không thì Chúa chỉ là ma quái hù dọa và chộp bắt chúng con thôi, chúng con yếu tin là chừng nào, xin thương tặng thêm đức tin cho chúng con.

**Ôi lạy Chúa Giêsu Kitô là Lời Nhập thể Vượt qua, làm sao Chúa lại có thể bỏ rơi loài người bất toàn, bất xứng, bất lực, bất hạnh chúng con,** trái lại, chính vì chúng con như thế Chúa lại càng thương chúng con hơn bao giờ hết, bằng không Chúa đã không dựng nên chúng con mà

làm gì. Chúa đã trở thành Emmanuel, vị Thiên Chúa ở cùng chúng con, Đấng đã làm người thật như chúng con, cũng đã yêu thương bằng con tim của chúng con, suy nghĩ bằng trí khôn của chúng con, và làm việc bằng đôi tay của chúng con. Chúa mang bản tính nhân loại đã bị nhuốm đen ngòm, bởi tất cả tội lỗi xấu xa và khốn nạn của loài người chúng con, để nhờ đó, khi sống lại từ trong cõi chết tối tăm tử thần, Chúa đã biến tội lỗi và khổ đau của chúng con thành dấu thánh phục sinh của Chúa.

**Xin Chúa thương tha thứ cho chúng con vì chúng con  
lầm không biết việc mình làm, và xin hãy cho chúng con  
biết luôn tin tưởng vào Chúa, ở mọi nơi, trong mọi lúc  
và hết mọi sự, như chính Chúa trên thập tự giá đã  
nguyện cùng Cha những lời tận tuyệt cuối cùng rằng:  
Cha ơi, Con xin phó linh hồn Con trong tay Cha. Amen.**

*(xem Philiphe 2:6,8; Thánh Vịnh 22:6; Isaia 52:14, 53:8; Gioan 3:16;  
Roma 8:32; Luca 6:12-13; Gioan 15:15, 17:6; Mathêu 26:39,42; Luca  
23:34; Gioan 19:28-29,30; Roma 5:20; Gioan 17:21; Mathêu 16:16;  
Luca 17:5; Luca 23:34,46)*

## Chứng nhân Thương xót: Thánh Faustina Kowalska

### Dẫn nhập:

**N**ữ tu Faustina Kowalska (1905-1938) thuộc Dòng Đức Mẹ Thương Xót (Our Lady of Mercy) đã **được LTXC tuyển chọn để làm sứ giả cho Sứ Điệp Thương Xót** của Ngài trong thập niên 1930 (1931-1938), thời điểm thế giới ở giữa 2 Thế Chiến I (1914-1917) và II (1939-1945) kinh hoàng chưa từng thấy trong lịch sử loài người.

Sứ điệp Thương xót được Chị loan truyền theo ơn gọi và sứ vụ của mình chẳng những bằng cuốn Nhật Ký của chị, trong đó bao gồm chẳng những tâm tình thương xót của Chúa Kitô mà còn cả **bản thân sống LTXC trong cuộc đời tu trì đầy gian khổ** của chị, nhất là khi chị chịu khổ đến cùng tận cho phần rỗi của các linh hồn cần đến LTXC hơn.

Chính LTXC đã biến đổi chị và tỏ hiện LTXC vô cùng bất tận của Ngài qua bản thân thánh đức của chị cũng như đời tu hy sinh chịu đựng của chị, đến độ có thể nói, **chị đã được hiệp nhất nên một với Chúa Kitô**, đến độ **chị đã cảm thấy khao khát phần rỗi của các linh hồn như Chúa Kitô khổ nạn trên Thánh Giá** vậy (xem Gioan 19:28).

## Chị được LTXC tuyển chọn để làm sứ giả cho Sứ Điệp Thương Xót

**NK 1588-** “Trong Cựu Ước, Cha đã sai các tiên tri tuyên phán những lời sấm cho dân của Cha. Ngày nay Cha cũng đang sai con mang tình thương của Cha đến cho con người trên khắp thế gian này”.

**NK 926-** “Chúa đã cho con biết những người đang nâng đỡ cuộc hiện hữu của loài người: đó là các linh hồn được tuyển chọn.” (*xem cả khoản 309*)

**ĐTC Gioan Phaolô II Giảng Lễ phong Hiến Thánh 30/4/2000 ở Vatican:** “Hôm nay, niềm hân hoan của tôi thực sự là lớn lao khi trình bày về đời sống và chứng từ của Nữ Tu Faustina Kowalska cho toàn thể Giáo Hội như là một tặng ân của Thiên Chúa ban cho thời đại của chúng ta. Theo sự Quan Phòng thần linh, đời sống của người con gái khiêm hạ này của Balan hoàn toàn gắn liền với lịch sử của thế kỷ thứ 20, một thế kỷ chúng ta vừa trải qua. Thật vậy, chính vào khoảng giữa hai Thế Chiến 1 và 2 mà Chúa Kitô đã ký thác sứ điệp tình thương của Người cho chị. Những ai con nhớ, những ai chứng kiến thấy và những ai tham dự vào các biến cố của những năm này cùng với những khổ đau khiếp đảm chúng gây ra cho hàng triệu triệu con người mới thấy rõ là sứ điệp tình thương này cần thiết biết bao.” (đoạn 2)

“Những năm tháng trước mắt sẽ mang lại cho chúng ta những gì? Tương lai của con người trên trái đất này sẽ như thế nào? Chúng ta không biết được. Tuy nhiên, một

điều chắc chắn đó là, cùng với tiến bộ mới, bất hạnh thay, sẽ không thiếu những cảm nghiệm thương đau. Thế nhưng, ánh sáng của lòng thương xót thần linh, một tình thương mà Chúa muốn trở lại một cách nào đó với thế giới qua đặc sủng của Nữ Tu Faustina, sẽ soi chiếu đường đi nước bước cho con người nam nữ của ngàn năm thứ ba.” (đoạn 3)

**ĐTC Gioan Phaolô II Giảng Lễ phong 3 tân Chân phước Balan Chúa Nhật 18/8/2002 ở Đền Thánh LTXC TGP Krakow Balan:** “Cảm nghiệm được màu nhiệm gian ác lỗi lầm, con người mới sống trong nơm nớp lo sợ về tương lai, lo sợ về tình trạng trống rỗng, lo sợ phải khổ đau, lo sợ bị hủy diệt. Có lẽ chính vì lý do này mà Chúa Kitô, qua việc sử dụng chứng từ của một Nữ Tu thấp hèn, đã đến với thời đại của chúng ta để tỏ cho chúng ta thấy một cách rõ ràng nguồn mạch sống khuây khỏa và hy vọng ở nơi tình thương đời đời của Thiên Chúa.” (đoạn 3)

**ĐTC Biển Đức XVI - Bài giảng Giỗ 3 năm vị tiền nhiệm GP 2 ngày 2/4/2008**

“Tình thương của Thiên Chúa, như chính ngài nói, là then chốt đặc biệt cho việc hiểu được giáo triều của ngài. Ngài muốn sứ điệp về tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa được phổ biến tới tất cả mọi người nam nữ, và ngài kêu gọi tín hữu hãy trở thành chứng nhân cho sứ điệp này (Cf. *Homily at the dedication of the Shrine of Divine Mercy, Aug. 17, 2002.*). Đó là lý do ngài đã muốn nâng lên bàn thờ Nữ Tu Faustina Kowalska, một tu sĩ khiêm hạ đã được ý nhiệm thần linh biến đổi thành vị sứ giả tiên tri của lòng thương xót thần linh”.

## **Thánh Faustina loan báo Sứ điệp LTXC trong cuộc đời tu trì đầy gian khổ...**

**NK 1142- “Hỡi Tông Đồ của tình thương Cha, hãy loan báo cho toàn thế giới biết tình thương khôn thấu của Cha. Đừng thất đảm trước những khó khăn con gặp phải khi loan truyền tình thương của Cha. Những khó khăn làm con rất đớn đau này cần phải có để thánh hóa con và như là chứng cứ cho thấy đó là công việc của Cha.”**

**NK 1039- “Tôi cảm thấy đớn đau kinh khủng khi tôi thấy những đớn đau của anh chị em tôi. Tất cả mọi khổ đau của anh chị em tôi đều dội lại nơi trái tim của tôi; tôi ôm ấp nỗi sầu thương của họ trong trái tim tôi đến độ thậm chí nó hủy hoại tôi về thể lý. Tôi muốn tất cả mọi nỗi sầu thương của họ đều đổ xuống trên tôi, để nhẹ gánh cho anh chị em của tôi”.**

### **Nhật Ký 23**

**“Vào cuối năm đầu tập sinh của tôi, tôi tắm phủ kín tâm hồn tôi. Tôi chẳng còn cảm thấy an ủi gì nơi việc cầu nguyện nữa; tôi đã phải cố gắng lắm để thực hiện việc suy ngẫm; cơn sợ hãi bắt đầu xâm chiếm tôi. Vào sâu con người mình tôi chẳng thấy gì khác ngoài tình trạng hết sức tồi bại. Tôi vẫn còn có thể thấy được rõ ràng sự thánh thiện cao cả của Thiên Chúa. Tôi không dám ngược mắt lên nhìn Ngài, ngoài việc biến mình thành cát bụi dưới chân Ngài và van xin Ngài xót thương. Linh hồn tôi ở trong tình trạng như thế gần 6 tháng trời....**

**“Tôi không hiểu được những điều tôi đọc; tôi đã không thể nào suy ngẫm nổi; tôi cảm thấy rằng lời cầu nguyện của tôi không làm Chúa hài lòng. Tôi cảm thấy rằng việc tôi lên Rước Lễ là những gì làm tôi thậm chí càng xúc phạm đến Chúa hơn...**

**“Tôi không hiểu được bất cứ điều gì vị giải tội nói với tôi. Những chân lý đơn giản của đức tin trở thành bất khả thấu triệt đối với tôi. Linh hồn tôi quằn quại, không thể tìm thấy ủi an dễ chịu ở bất cứ nơi nào... Có lúc tôi cảm thấy rất mãnh liệt là tôi đã bị Thiên Chúa loại trừ. Tư tưởng kinh hoàng này đã rạch nát hồn tôi; linh hồn tôi cảm thấy quằn quại của một cuộc tử nạn giữa cơn đau khổ ấy. Tôi muốn chết đi nhưng không được. Tôi đã nghĩ rằng cố gắng thực hành nhân đức nào có ích chi; tại sao lại phải hãm mình phạt xác khi tất cả những điều này không làm hài lòng Thiên Chúa chứ?...**

**“Tư tưởng kinh sợ bị Thiên Chúa loại trừ thực sự là những gì hành hạ thành phần bị hư đi. Tôi chạy đến cùng các Thương Tích của Chúa Giêsu và lập lại những lời than thở tin tưởng cậy trông, song những lời ấy lại làm tôi càng cảm thấy nhứt nhối hơn. Tôi đến trước Thánh Thể và bắt đầu nói chuyện với Chúa Giêsu... Tôi vẫn chẳng tìm được một chút nhẹ nhõm nào hết...”**

## **Nhật Ký 24**

**“Một hôm, vừa tỉnh giấc, tôi đặt mình ở trước nhan Chúa, đột nhiên tôi cảm thấy ngập đầy những tuyệt vọng. Linh hồn tôi hoàn toàn tăm tối. Tôi đã chiến đấu hết sức mình cho tới trưa. Chiều đến, tôi thực sự cảm thấy sợ hãi một cách khủng khiếp; rã rời cả xác thân. Tôi đi nhanh về phòng, quì phục xuống trước Tượng Chuộc**

Tội và bắt đầu than van xin được xót thương. Tôi cảm thấy xác thân hết hơi cùng sức. Tôi lảo đảo xuống đất, tâm hồn chói với tuyệt vọng. **Tôi đã chịu đựng những cuộc dẫn vật kinh hoàng này chẳng khác gì cuộc dẫn vật trong hỏa ngục. Tôi trải qua tình trạng này hết 45 phút đồng hồ. Tôi muốn đi gặp Mẹ Giáo Tập nhưng lại quá đuối nhược. Tôi muốn la lên song chẳng còn hơi.** May thay có một tập sinh khác vào phòng tôi. Thấy tôi bị như thế liền nói với Mẹ Giám Tập. Mẹ đến ngay tức thì. Vừa khi bước vào phòng tôi, mẹ nói rằng: ‘nhân danh đức vâng lời con hãy đứng lên’. Lập tức có một lực gì đó làm tôi nâng tôi dậy và tôi đứng thẳng lên...

“Tôi trở lại với các nhiệm vụ của tôi như thể tôi vừa mới ra khỏi ngôi mộ, các giác quan của tôi được thẩm thấu những gì linh hồn tôi cảm thấy. **Vào giờ phụng vụ ban tối, linh hồn tôi lại cảm thấy quằn quại trong một cơn tối tăm khủng khiếp. Tôi cảm thấy rằng tôi ở trong quyền lực của một Vị Thiên Chúa Công Minh Chính Trực, và tôi là đối tượng căm phẫn của Ngài...**”

## **Nhật Ký 25**

**“Đêm hôm ấy, Mẹ Thiên Chúa đến thăm tôi, ẵm Hài Nhi Giêsu trong tay Mẹ. Linh hồn tôi tràn ngập niềm vui, nên tôi thưa với Mẹ rằng: ‘Mẹ Maria ơi, Mẹ có biết con khổ đau khốn khó kinh hoàng là chứng nào hay chẳng?’** Mẹ Thiên Chúa đã trả lời tôi rằng: ‘Mẹ biết con chịu khổ biết là chừng nào, nhưng đừng sợ con nhé. Mẹ chia sẻ với những nỗi khổ đau của con, và Mẹ sẽ luôn làm như thế’. Lập tức linh hồn tôi lại cảm thấy mạnh mẽ và đầy can đảm; **thế nhưng chỉ kéo dài được có một ngày. Dường như hỏa ngục âm mưu tấn công tôi. Một nỗi thù**

**ghét khủng khiếp bắt đầu bùng lên trong tâm hồn của tôi, một nỗi thù ghét đối với tất cả những gì là thánh hảo và thần linh. Đối với tôi cơn dằn vặt thiêng liêng này như số phận kéo dài suốt cả cuộc đời của tôi. Tôi đến với Thánh Thể mà nói cùng Chúa Giêsu rằng...”**

### **Chị cần phải hiệp nhất nên một với Chúa Kitô**

**NK 726-** “Cha muốn con hoàn toàn biến thành tình yêu và nóng hổi như một tế vật tinh tuyền của tình yêu”.

**NK 1446-** “Con phải là phản ánh sống động của Cha bằng yêu thương và nhân hậu”

### **Chị đã cảm thấy khao khát phần rỗi của các linh hồn như Chúa Kitô khổ nạn trên Thánh Giá**

**NK 1612-** “Ngày 20/2/1938. Hôm nay Chúa nói với con rằng: ‘**Cha cần đến những đau khổ của con để cứu các linh hồn**’. Ôi Giêsu ơi, xin hãy thực hiện những gì Chúa muốn nơi con. Con không có can đảm để xin Chúa Giêsu cho được chịu nhiều đau khổ hơn nữa, vì đêm hôm trước con đã chịu khổ quá nhiều đến nỗi con không thể chịu đựng thêm được một giọt nữa những gì Chúa Giêsu đã trao cho con....”

**NK 1613-** “**Hầu như cả đêm con đã bị đốn đau dữ dội đến độ con cảm thấy tất cả ruột gan của con nát bầy.** Con mửa ra thuốc uống vào. Khi con cúi đầu xuống đất con không còn biết gì nữa, và con cứ ở tư thế đó một hồi, đầu nằm trên đất. Khi tỉnh lại, con thấy toàn thân con đè lên đầu và lên mặt con, và mặt mũi đầy những gì con đã

mưa ra. Con đã nghĩ đến giờ phút cuối đời của con... **Chúa Giêsu muốn khổ đau chứ không phải là cái chết. Ôi Giêsu ơi, hãy làm những gì Chúa muốn nơi con. Ôi các linh hồn, tôi thương mến các hồn biết bao!”**

**NK 1165-** “Hỡi con gái của Cha, con hãy biết điều này: **nếu con gắng nên hoàn thiện thì con sẽ thánh hoá được nhiều linh hồn**; tương tự như thế, nếu con không chịu nỗ lực trong việc thánh hoá bản thân, nhiều linh hồn vẫn sẽ bất toàn”.

**“Hỡi Thánh Faustina... Xin cầu cho chúng tôi được nhận thức được vực thẳm của lòng thương xót thần linh”**

*ĐTC Gioan Phaolô II Giảng Lễ phong Thánh cho nữ tu Faustina  
30/4/2000 - đoạn kết*

“Hỡi Thánh Faustina, tặng ân Thiên Chúa ban cho thời đại của chúng tôi, một tặng ân từ mảnh đất Balan cho toàn thể Giáo Hội, xin cầu cho chúng tôi được nhận thức được vực thẳm của lòng thương xót thần linh; giúp chúng tôi có được một cảm nghiệm sống động về lòng thương xót thần linh này và làm chứng cho lòng thương xót thần linh ấy giữa những người anh chị em của chúng tôi. Chớ gì sứ điệp ánh sáng và hy vọng của Chị được loan truyền khắp thế giới, thôi thúc các tội nhân ăn năn cải thiện, trấn an những thứ tranh giành và thù hận, và giúp cho các cá nhân cũng như chư quốc biết thực hành tình yêu thương huynh đệ. Hôm nay, gắn mắt vào dung nhan của Chúa Kitô phục sinh, chúng ta hãy lập lại lời nguyện tin tưởng phó mình với một niềm hy vọng mạnh mẽ rằng: Ôi Chúa Giêsu Kitô, con tin tưởng nơi Chúa! Jesu, ufam tobie!”

## Chứng nhân Thương xót: Thánh Gioan Phaolô 2

**“Chúa Giêsu đã cúi mình xuống trên hết mọi thứ trần  
cùng của con người”**

*(ĐTC Gioan Phaolô II Bài Giảng, đoạn 4, Lễ Phong Hiển Thánh  
cho Chân Phước Maria Faustina 30/4/2000)*

**“Con người không chỉ lãnh nhận và cảm nghiệm tình  
thương của Thiên Chúa, mà còn được kêu gọi ‘để thực  
hành tình thương’ với người khác nữa: ‘Phúc cho ai biết  
xót thương, vì họ sẽ được thương xót’ (Mt 5:7)’ (Thông  
Điệp Giầu Lòng Xót Thương – Dives in misericordia, 14). Người  
cũng tỏ cho chúng ta biết **hiều đường lối của tình  
thương**, những đường lối chẳng những tha thứ tội lỗi mà  
còn vươn tới tất cả mọi nhu cầu của nhân loại nữa. **Chúa  
Giêsu đã cúi mình xuống trên hết mọi thứ trần cùng của  
con người, về cả vật chất lẫn tinh thần**”.**

**“Tình thương Chúa, một bảo chứng hy vọng và là nguồn  
mạch cứu độ con người.”**

*(ĐTC Gioan Phaolô II Giảng Lễ phong 4 tân Chân Phước Balan Chúa  
Nhật 18/8/2002 ở Đền Thánh LTXC TGP Krakow Balan, đoạn 3)*

**“Từ khi bắt đầu hiện hữu, Giáo Hội, qua việc bày tỏ mầu nhiệm Thập Giá và Phục Sinh, đã rao giảng tình thương Chúa, một bảo chứng hy vọng và là nguồn mạch cứu độ con người. Tuy nhiên, hôm nay đây chúng ta dường như được kêu gọi đặc biệt để loan báo sứ điệp này trước thế giới. Chúng ta không thể lơ là với sứ vụ này, nếu chính Thiên Chúa đã kêu gọi chúng ta thực hiện sứ vụ này qua chứng từ của Thánh Nữ Faustina”.**

**“Sứ điệp tình yêu nhân hậu cần được vang vọng một cách mạnh mẽ một lần nữa. Thế giới cần đến thứ tình yêu này. Đã đến thời giờ cần phải mang sứ điệp của Chúa Kitô đến cho mọi người: cho các kẻ trị vì và thành phần bị áp bức, cho những ai có bản tính và phẩm vị bị tiêu ma trong mầu nhiệm lỗi lầm. Đã đến thời giờ sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa có thể làm cho các tâm hồn tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh mới, một nền văn minh yêu thương”.**

**“Thế giới này cần phải hiểu biết và chấp nhận Lòng Thương Xót Chúa biết bao!”**

*(ĐTC Gioan Phaolô 2: Huấn từ Lạy Nữ Vương Thiên Đàng đã được ngài soạn trước cho Chúa Nhật II Phục Sinh ngày 3/4/2005)*

“Chúa Kitô phục sinh đã hiến ban cho nhân loại, một nhân loại có những lúc dường như bị lạc mất và bị thống trị bởi quyền lực sự dữ, cái tôi và sợ hãi, tặng ân tình ngài yêu thương, một tình yêu tha thứ, hòa giải và phục hồi tinh thần hy vọng. Đó là một tình yêu hoá cải tâm can và ban phát an bình. Thế giới này cần phải hiểu biết và chấp nhận Lòng Thương Xót Chúa biết bao!”

**“Trong những năm cuối cùng của ngài, Chúa đã dần dần tước lột ngài khỏi tất cả mọi sự, để làm cho ngài hoàn toàn nên giống Người”.**

*(ĐTC Biển Đức XVI - Huấn Từ Truyền Tin Chúa Nhật 2/4/2006  
kỷ niệm đúng một năm băng hà của vị tiền nhiệm Gioan Phaolô II)*

“Vào ngày 2/4 năm ngoái, một ngày như hôm nay đây, Vị Giáo Hoàng Gioan Phaolô II yêu dấu của chúng ta đã sống vào những giờ phút như thế này đoạn hành trình cuối cùng của đời ngài, một cuộc hành trình đức tin, đức mến và đức cậy, một cuộc hành trình đã để lại một nét đậm nơi lịch sử của Giáo Hội cũng như của nhân loại. **Cuộc khổ nạn và cái chết của ngài giống như một giai đoạn kéo dài của Tam Nhật Phục Sinh.**

“Tất cả chúng ta vẫn còn nhớ các hình ảnh về **cuộc Đi Đường Thánh Giá cuối cùng của ngài hôm Thứ Sáu Tuần Thánh**: Vì không đến được Hí Trường Colosseum, ngài đã theo dõi đường thánh giá từ nguyện đường riêng của ngài, tay ôm cây thập giá. Thế rồi, vào Chúa Nhật Phục Sinh, ngài đã ban phép lành ‘urbi et orbi’, song không thể nói lên lời nào, mà chỉ lấy tay ra dấu mà thôi. Đó là một phép lành đón đau và cảm kích được ngài lưu lại cho chúng ta như **chứng từ cao cả nhất về việc ngài cương quyết hoàn thành sứ vụ của ngài cho tới cùng....**

“**Trong những năm cuối cùng của ngài, Chúa đã dần dần tước lột ngài khỏi tất cả mọi sự, để làm cho ngài hoàn toàn nên giống Người.** Và khi ngài không còn tông du được nữa, sau đó thậm chí không còn bước đi được nữa, sau cùng đến nỗi không còn nói được nữa, thì **cử chỉ của ngài, việc loan báo của ngài được biến thành những gì thiết yếu, đó là việc ban tặng bản thân mình cho đến cùng....**”

**“Đức Gioan Phaolô II cũng đã trở thành một vị tông đồ của lòng thương xót thần linh”.**

*(ĐTC Biển Đức XVI - Huấn Từ Lay Nữ Vương Thiên Đàng Chúa Nhật II  
Phục Sinh Lễ Chúa Tình Thương 30/3/2008)*

**“Như Thánh Faustina, Đức Gioan Phaolô II cũng đã trở thành một vị tông đồ của lòng thương xót thần linh. .. Thật vậy, giáo triều lâu dài và muôn mặt của ngài là ở cái cốt lõi chính yếu này; tất cả sứ vụ của ngài trong việc phục vụ chân lý về Thiên Chúa, về con người và về hòa bình trên thế giới đều được tóm gọn trong lời tuyên bố này, như chính ngài đã nói ở Krakow-Lagiewniki năm 2002, khi khánh thành Đền Thờ Lòng Thương Xót Chúa: ‘Ngoài tình thương của Thiên Chúa sẽ không có một nguồn hy vọng nào khác cho nhân loại hết’. Sứ điệp của ngài, như sứ điệp của Thánh Faustina, cho thấy dung nhan của Chúa Kitô, mạc khải tối hậu của tình thương Thiên Chúa. Hãy liên li chiêm ngưỡng dung nhan này: Đó là gia sản ngài đã để lại cho chúng ta mà chúng ta hân hoan đón nhận làm của mình”.**

**“Ngài muốn sứ điệp về tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa được phổ biến tới tất cả mọi người nam nữ, và ngài kêu gọi tín hữu hãy trở thành chứng nhân cho sứ điệp này”.**

*(ĐTC Biển Đức XVI – Bài Giảng Lễ Giỗ 3 Năm Vị Tiền Nhiệm GP 2 ngày  
Thứ Tư mừng 2/4/2008)*

**“Những lời ‘đừng sợ’ của vị thiên thần của biến cố Phục Sinh này đã ngỏ cùng những người phụ nữ trước ngôi mộ trống mà chúng ta vừa nghe **đã trở nên một mẫu tâm****

niệm trên môi miệng của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, từ những giây phút long trọng khởi đầu thừa tác vụ thừa kế Thánh Phêrô của ngài. Ngài đã lập lại những lời ấy vào các trường hợp khác nhau với Giáo Hội cũng như với thế giới trong cuộc hành trình tiến tới năm 2000, và sau khi đã trải qua thời điểm lịch sử đó, cũng như sau này, vào lúc mở màn cho một tân thiên kỷ. Ngài đã luôn luôn nói đến những lời này một cách vững mạnh, đầu tiên bằng việc gior chiếc gậy được đính thập giá của ngài lên, và sau đó, khi sức lực của ngài bị yếu kém đi, ngài đã gắn liền với cây gậy thập giá này, cho đến Ngày Thứ Sáu cuối cùng, một ngày mà ngài đã tham dự Đường Thánh Giá ở nguyện đường riêng của ngài, bằng hai cánh tay ôm lấy cây thập tự giá.

“Chúng ta không thể nào quên được chứng từ yêu mến Chúa Giêsu của ngài cuối cùng thăm lặng ấy. Cảnh tượng hùng hồn của khổ đau nhân loại với niềm tin tưởng này, trong Ngày Thứ Sáu Tuần Thánh ấy, cũng cho tín hữu cùng thế giới thấy cái bí quyết sống của hết mọi cuộc đời Kitô hữu. Cái ‘đừng sợ’ ấy không phải là những gì dựa vào sức lực của loài người, cũng như vào những thành đạt chiếm được, trái lại, chỉ vào lời Chúa, vào thập giá và vào việc phục sinh của Chúa Kitô. **Nơi mức độ mà ngài bấy giờ bị tước lột hết mọi sự, cuối cùng, cho đến chính cả những lời nói của ngài nữa, thì việc hoàn toàn phó mình cho Chúa Kitô của ngài lại càng được sáng tỏ.**

”Nhu đã xảy ra cho Chúa Giêsu, cũng xảy ra nơi trường hợp của Đức Gioan Phaolô II, những lời thốt ra vào lúc tận tuyệt của hy tế tối hậu, của việc trao tặng bản thân mình. Và cái chết là ấn tín của một cuộc sống hoàn toàn hiến dâng cho Chúa Kitô, nên giống ngài thậm chí về cả thể lý với những đặc tính khổ đau và hoàn toàn phó

mình vào tay Cha trên trời. **‘Nào tôi đi về nhà Cha’, những lời này – được những ai ở bên cạnh ngài bấy giờ cho biết – là những lời cuối cùng của ngài, lời hoàn thành của một cuộc sống hoàn toàn hướng về việc nhận biết và chiêm ngưỡng dung nhan Chúa...**

**“Tình thương của Thiên Chúa, như chính ngài nói, là then chốt đặc biệt cho việc hiểu được giáo triều của ngài. Ngài muốn sứ điệp về tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa được phổ biến tới tất cả mọi người nam nữ, và ngài kêu gọi tín hữu hãy trở thành chứng nhân cho sứ điệp này (Cf. *Homily at the dedication of the Shrine of Divine Mercy, Aug. 17, 2002.*). Đó là lý do ngài đã muốn nâng lên bàn thờ Nữ Tu Faustina Kowalska, một tu sĩ khiêm hạ đã được ý nhiệm thần linh biến đổi thành vị sứ giả tiên tri của lòng thương xót thần linh. Người Tôi Tớ Chúa Gioan Phaolô II đã biết được và bản thân đã trải qua những thảm họa của thế kỷ 20, và ngài đã tự hỏi mình trong một thời gian dài cái gì có thể ngăn chặn được bước tiến của sự dữ. Câu trả lời chỉ có thể tìm thấy nơi tình yêu của Thiên Chúa. Thật vậy, chỉ có tình thương thần linh mới có thể hạn chế sự dữ; chỉ có tình yêu toàn năng của Thiên Chúa mới có thể lật đổ việc thống trị của những kẻ dữ và quyền lực hủy hoại của cái tôi và hận thù. Vì lý do ấy, trong chuyến viếng thăm Balan lần cuối cùng của mình, khi trở về quê hương xứ sở của mình, ngài đã nói rằng: ‘nhân loại không còn hy vọng nào khác ngoài tình thương của Thiên Chúa’.”**

## **Chứng nhân Thương xót: Chúa động lòng thương**

**T**hành phần Chứng nhân Thương xót cần phải tỏ hiện một Chúa Kitô "động lòng thương", một cảm xúc khiến Người đã tỏ ra các hành động cụ thể như được Phúc âm ghi nhận 6 lần khác nhau:

3 lần ở Phúc Âm Thánh Mathêu: 9:36, 14:14 và 18:27; và 3 lần ở Phúc Âm Thánh Luca 7:13, 10:33 và 15:20.

Đúng thế, những việc Chúa Kitô làm xuất phát từ cảm xúc “động lòng thương” của Người đều chứng thực lòng thương xót của Người, và tự những việc này cũng chất chứa và tỏ hiện tính chất thương xót của Chúa và như Chúa.

Do đó, khi lập lại những việc làm của Chúa Kitô “động lòng thương” này sẽ dễ tác động vào lòng người cảm xúc được xót thương, nhờ đó họ nhận ra LTXC nơi những ai làm những việc ấy, một LTXC như sống động nơi bản thân của họ và trung thực phản ảnh qua đời sống tông đồ của họ.

Nhóm TĐCTT, với logo / biểu hiệu bao gồm 3 yếu tố thiết yếu bất khả thiếu và bất khả phân ly là con mắt, con người là con tim và con người, theo câu Phúc Âm “Người

Samaria nhìn thấy (*con mắt*) động lòng thương (*con tim*)... lại gần người ấy (*con người*)", đã thể hiện một Chúa Kitô "động lòng thương" qua các sinh hoạt tông đồ giáo dân của mình như được tóm gọn sau đây:

**1- Mở các Khóa LTXC từ 2011 để rao giảng về LTXC cho cộng đồng dân Chúa** ở các nơi, theo gương Chúa Kitô đã sai các tông đồ đi rao giảng cho dân như chiên lạc loài vô chủ - Mathêu 9:35-38; 10:1, 7-8:

<sup>35</sup> Đức Giê-su đi khắp các thành thị, làng mạc, giảng dạy trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng Nước Trời và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền.

<sup>36</sup> **Đức Giê-su thấy đám đông thì chạnh lòng thương**, vì họ lăm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt.<sup>37</sup> Bấy giờ, Người nói với môn đệ rằng: Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt lại ít.<sup>38</sup> Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về."

<sup>1</sup> Rồi Đức Giê-su gọi mười hai môn đệ lại, để ban cho các ông quyền trên các thần ô uế, để các ông trừ chúng và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền.... <sup>7</sup> Dọc đường hãy rao giảng rằng: Nước Trời đã đến gần.<sup>8</sup> Anh em hãy chữa lành người đau yếu, làm cho kẻ chết sống lại, cho người phong hủi được sạch bệnh, và khử trừ ma quỷ. Anh em đã được cho không, thì cũng phải cho không như vậy.

**2- Tặng quà cho anh chị em homeless vô gia cư** ở Los Angeles từ năm 2012 và **đóng góp quỹ bác ái định kỳ hằng năm** cho Ngày Thế Giới Bệnh Nhân 11/2, theo gương Chúa Kitô hóa bánh ra nhiều nuôi dân – Mathêu 14:10-21:

<sup>10</sup> Vua sai người vào ngục chặt đầu ông Gio-an.<sup>11</sup> Người ta đặt đầu ông trên mâm, mang về trao cho cô, và cô ta đem đến cho mẹ.<sup>12</sup> Môn đệ ông đến lấy thi hài ông đem đi mai táng, rồi đi báo cho Đức Giê-su.<sup>13</sup> Nghe tin ấy, Đức Giê-su lánh khỏi nơi đó, đi thuyền đến một chỗ hoang vắng riêng biệt. Nghe biết vậy, đông đảo dân chúng từ các thành đi bộ mà theo Người.<sup>14</sup> Ra khỏi thuyền, **Đức Giê-su trông thấy một đoàn người đông đảo thì chạnh lòng thương**, và chữa lành các bệnh nhân của họ.

<sup>15</sup> Chiều đến, các môn đệ lại gần thưa với Người: "Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, vậy xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn."<sup>16</sup> Đức Giê-su bảo: "Họ không cần phải đi đâu cả, chính anh em hãy cho họ ăn."<sup>17</sup> Các ông đáp: "Ở đây, chúng con chỉ có vồn vện năm cái bánh và hai con cá!"<sup>18</sup> Người bảo: "Đem lại đây cho Thầy!"<sup>19</sup> Rồi sau đó, Người truyền cho dân chúng ngồi xuống cỏ. Người cầm lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra, trao cho môn đệ. Và môn đệ trao cho dân chúng.<sup>20</sup> Ai nấy đều ăn và được no nê. Những mẩu bánh còn thừa, người ta thu lại được mười hai giỏ đầy.<sup>21</sup> Số người ăn có tới năm ngàn đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con.

**3- Lần Chuỗi Thương Xót 3 giờ chiều từ 2015 để cầu cho phần rỗi của các LH**, theo gương Vị Vương chủ đã tha hết món nợ kếp sù không thể trả khi con nợ van xin ông cho bớt nợ - Mathêu 18:21-35:

<sup>21</sup> Bấy giờ, ông Phê-rô đến gần Đức Giê-su mà hỏi rằng: "Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha đến mấy lần? Có phải bảy lần không?"

"<sup>22</sup> Đức Giê-su đáp: "Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy."

<sup>23</sup> Vì thế, Nước Trời cũng giống như chuyện một ông vua kia muốn đòi các đầy tớ của mình thanh toán sổ sách.<sup>24</sup> Khi nhà vua vừa bắt đầu, thì người ta dẫn đến một kẻ mắc nợ vua mười ngàn yển vàng.<sup>25</sup> Y không có gì để trả, nên tôn chủ ra lệnh bán y cùng tất cả vợ con, tài sản mà trả nợ.<sup>26</sup> Bấy giờ, tên đầy tớ ấy sắp mình xuống bái lạy: "Thưa Ngài, xin rộng lòng hoãn lại cho tôi, tôi sẽ lo trả hết."<sup>27</sup> **Tôn chủ của tên đầy tớ ấy liền chạnh lòng thương**, cho y về và tha luôn món nợ.<sup>28</sup> Nhưng vừa ra đến ngoài, tên đầy tớ ấy gặp một người đồng bạn, mắc nợ y một trăm quan tiền. Y liền túm lấy, bóp cổ mà bảo: "Trả nợ cho tao!"<sup>29</sup> Bấy giờ, người đồng bạn sắp mình xuống năn nỉ: "Thưa anh, xin rộng lòng hoãn lại cho tôi, tôi sẽ lo trả anh."<sup>30</sup> Nhưng y không chịu, cứ tổng anh ta vào ngục cho đến khi trả xong nợ.<sup>31</sup> Thấy sự việc xảy ra như vậy, các đồng bạn của y buồn lắm, mới đi trình bày với tôn chủ đầu đuôi câu chuyện.<sup>32</sup> Bấy giờ, tôn chủ cho đòi y đến và bảo: "Tên đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết số nợ ấy cho ngươi, vì ngươi đã van xin ta,<sup>33</sup> thì đến lượt ngươi, ngươi không phải thương xót đồng bạn, như chính ta đã thương xót ngươi sao?"<sup>34</sup> Rồi tôn chủ nổi cơn thịnh nộ, trao y cho lính hành hạ, cho đến ngày y trả hết nợ cho ông.<sup>35</sup> Ấy vậy, Cha của Thầy ở trên trời cũng sẽ đối xử với anh em như thế, nếu mỗi người trong anh em không hết lòng tha thứ cho anh em mình."

**4- Đóng góp quỹ cứu trợ nạn nhân thiên tai và nhân tai ở VN và trên thế giới**, từ năm 2016 nhất là từ năm 2020, theo gương Người Samaritano Nhân lành đã ra tay cứu nạn nhân gặp thấy dọc đường – Luca 10:25-37

<sup>25</sup> Và này có người thông luật kia đứng lên hỏi Đức Giê-su để thử Người rằng: "Thưa Thầy, tôi phải làm gì để được sự sống đời đời?"

<sup>26</sup> Người đáp: "Trong Luật đã viết gì? Ông đọc thế nào?"  
<sup>27</sup> Ông ấy thưa: "Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn, hết sức lực, và hết trí khôn người, và yêu mến người thân cận như chính mình."  
<sup>28</sup> Đức Giê-su bảo ông ta: "Ông trả lời đúng lắm. Cứ làm như vậy là sẽ được sống."

<sup>29</sup> Nhưng ông ấy muốn chứng tỏ là mình có lý, nên mới thưa cùng Đức Giê-su rằng: "Nhưng ai là người thân cận của tôi?"  
<sup>30</sup> Đức Giê-su đáp: "Một người kia từ Giê-ru-sa-lem xuống Giê-ri-khô, dọc đường bị rơi vào tay kẻ cướp. Chúng lột sạch người ấy, đánh nhừ tử, rồi bỏ đi, để mặc người ấy nửa sống nửa chết."  
<sup>31</sup> Tình cờ, có thầy tư tế cũng đi xuống trên con đường ấy. Trông thấy người này, ông tránh qua bên kia mà đi.  
<sup>32</sup> Rồi cũng thế, một thầy Lê-vi đi tới chỗ ấy, cũng thấy, cũng tránh qua bên kia mà đi.  
<sup>33</sup> Nhưng một người Sa-ma-ri kia đi đường, tới ngang chỗ người ấy, cũng thấy, và chạnh lòng thương.  
<sup>34</sup> Ông ta lại gần, lấy dầu lấy rượu đổ lên vết thương cho người ấy và băng bó lại, rồi đặt người ấy trên lưng lừa của mình, đưa về quán trọ mà săn sóc.  
<sup>35</sup> Hôm sau, ông lấy ra hai quan tiền, trao cho chủ quán và nói: "Nhờ bác săn sóc cho người này, có tốn kém thêm bao nhiêu, thì khi trở về, chính tôi sẽ hoàn lại bác."  
<sup>36</sup> Vậy theo ông nghĩ, trong ba người đó, ai đã tỏ ra là người thân cận với người đã bị rơi vào tay kẻ cướp?"  
<sup>37</sup> Người thông luật trả lời: "Chính là kẻ đã thực thi lòng thương xót đối với người ấy." Đức Giê-su bảo ông ta: "Ông hãy đi, và cũng hãy làm như vậy."

**5- Thăm quý vị cao niên (từ 75) yếu bệnh và cô đơn** vào Ngày Thế Giới Ông Bà và Lão Niên CN 3 Tháng 7 từ năm 2022, theo gương Chúa Kitô an ủi người mẹ góa, bằng cách hồi sinh đứa con trai duy nhất của bà đang được mang đi chôn tang – Luca 7:11-17:

<sup>11</sup> Sau đó, Đức Giê-su đi đến thành kia gọi là Na-in, có các môn đệ và một đám rất đông cùng đi với Người.<sup>12</sup> Khi Đức Giê-su đến gần cửa thành, thì đang lúc người ta khiêng một người chết đi chôn, người này là con trai duy nhất, và mẹ anh ta lại là một bà goá. Có một đám đông trong thành cùng đi với bà.<sup>13</sup> **Trông thấy bà, Chúa chạnh lòng thương** và nói: "Bà đừng khóc nữa!"<sup>14</sup> Rồi Người lại gần, sờ vào quan tài. Các người khiêng dừng lại. Đức Giê-su nói: "Này người thanh niên, tôi bảo anh: hãy trỗi dậy!"<sup>15</sup> Người chết liền ngồi lên và bắt đầu nói. Đức Giê-su trao anh ta cho bà mẹ.<sup>16</sup> Mọi người đều kinh sợ và tôn vinh Thiên Chúa rằng: "Một vị ngôn sứ vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta, và Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người".<sup>17</sup> Lời này về Đức Giê-su được loan truyền khắp cả miền Giu-đê và vùng lân cận.

**6- Từ Khóa XIV 11-13/9/2014 ở Nhóm TĐCTT Giáo xứ CTĐVN GP Arlington Virginia, dịp kỷ niệm 14 năm biến cố 911 ở Hoa Kỳ, bắt đầu **chiến dịch cầu nguyện chẳng những cho nạn nhân mà còn nhất là cho phạm nhân nữa**, vì phạm nhân về luân lý liên quan đến phần rỗi của họ còn đáng thương hơn nạn nhân, cần phải trở về với LTXC hơn ai hết - Luca 15:11-24:**

<sup>11</sup> Ngài còn nói: "Người kia có hai đứa con." <sup>12</sup> Con thứ nói với cha: "Thưa cha, xin ban cho con phần gia sản thuộc về con!" Vậy người cha đã phân chia của cải cho

chúng nó.<sup>13</sup> Không mấy ngày sau, con thứ sáu góp tất cả vốn liếng mà chạy đi phương xa. Và ở đó, nó sống trác táng đã phá tan sản nghiệp."

<sup>14</sup> "Khi nó tiêu sạch cả rồi, thì khắp miền đó, lại xảy ra nạn đói kém khủng khiếp và nó bắt đầu lâm phải túng thiếu.<sup>15</sup> Nó đi sống bám nhờ một người dân trong vùng ấy; và người này sai nó ra đồng chăn heo.<sup>16</sup> Nó ước gì có thể lấy muông muông heo ăn mà thốn cho đầy bụng, mà cũng chẳng có ai mà bố thí cho nó.<sup>17</sup> Hồi tâm lại, nó nói: Biết bao nhiêu người làm công cho cha tôi có dư thừa bánh ăn, còn tôi thì phải chết đói ở đây!<sup>18</sup> Thôi dậy! tôi sẽ về cùng cha tôi, tôi sẽ nói với người: "Thưa cha, con đã trót phạm tội nghịch với trời và trước mặt cha;<sup>19</sup> con không còn đáng gọi là con cha nữa, xin xử với con như một người làm công của cha thôi".

<sup>20</sup> "Và nó đã chỗi dậy mà về cùng cha nó."

"**Nó còn ở đằng xa, thì cha nó đã thấy nó, và ông chạnh lòng thương:** chạy lại, ông bá lấy cổ nó mà hôn lấy hôn để.<sup>21</sup> Người con mới nói với ông: "Thưa cha, con đã trót phạm tội nghịch với Trời và trước mặt cha, con không còn đáng gọi là con cha nữa!"<sup>22</sup> Nhưng cha nó đã nói cùng tôi tớ: "Mau mau! đem áo thượng hạng mà mặc cho nó, hãy xỏ nhẫn vào tay nó, và giày vào chân nó;<sup>23</sup> rồi đem con bò tơ nầy mà hạ đi! ta phải ăn khao mới được,<sup>24</sup> Vì này con ta đây: nó đã chết mà lại hoàn sinh, đã mất đi mà lại tìm thấy được". Và người ta mở tiệc ăn khao."

## **Chứng nhân Thương xót: Thắng vượt Hận thù**

### **Chứng tá của ông Sokreaksa Himm ở Campuchia, tha thứ cho Khmer Đỏ đã sát hại gia đình**

*Vatican News 30/3/2023*

Năm 1977, khi còn là thiếu niên, chứng kiến cả gia đình bị Khmer Đỏ tàn sát, ông Sokreaksa Himm nuôi tư tưởng báo thù trong một thời gian dài. Nhưng sau khi cải đạo sang Kitô giáo, ông đã quyết tâm tha thứ cho những kẻ đã gây ra cuộc thảm sát kinh hoàng.

Giáo huấn “Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi” (Mt 5, 44) của Chúa Giêsu dành cho các môn đệ, khi đi vào thực tế rất khó thực hiện. Đối với ông Sokreaksa cũng vậy, ông đã cố gắng tha thứ cho những người mà theo ông là không thể. Ở tuổi 59, người Campuchia này đã làm chứng trên trang web “Dự án Tha thứ” – nơi thu thập các lời chứng của các nạn nhân của tội ác nhưng đã tha thứ cho những người đã thực hiện nó – về cách tha thứ của ông dành cho những kẻ đã sát hại người thân của ông cách đây 40 năm.

Vào năm Sokreaksa Himm được 12 tuổi. Khmer Đỏ, sau khi đánh bại quân đội chính phủ, đã nắm quyền kiểm soát thủ đô Phnom Penh, bắt đầu một cuộc thanh trừng rộng lớn. Vài tuần sau, thị trấn Siem Reap, đông bắc Campuchia, nơi gia đình Sokreaksa sinh sống cũng bị Khmer Đỏ chiếm. Cậu thiếu niên cùng với gia đình phải chạy trốn về miền quê, tại đây nhờ nỗ lực lao động vất vả của người cha, gia đình sống sót được hai năm.

Năm 1977, cha của Sokreaksa bị Khmer Đỏ bắt. Những kẻ máu lạnh này đã giết ông và theo sau là cả gia đình cũng bị sát hại bằng dao rựa. Mười ba thi thể bị chúng ném vào một ngôi mộ tập thể. Một cách kỳ diệu Sokreaksa thoát được vụ thảm sát và thề rằng sẽ tìm mọi cách trả thù cho gia đình mình. Trong gia đoạn này, ước tính Khmer Đỏ đã sát hại khoảng từ 1,5 triệu đến 2 triệu người Campuchia.

Sau đó, ông Sokreaksa tìm cách trốn sang Thái Lan. Tại đây, trong 5 năm ở trại tị nạn ông hình dung ra một số kế hoạch trả thù để giết những người chịu trách nhiệm về vụ thảm sát gia đình ông. Ông còn nghĩ ra những cách để xử tử họ.

Sau đó, ông đến Canda. Và chính tại đây mọi sự đã thay đổi, ông đã trở thành một Kitô hữu và bắt đầu hành trình tha thứ. Ông chia sẻ: **“Trong những năm qua, tôi đã khám phá ra rằng lời thề đổ máu và sự căm hận đang mâu thuẫn với chính con người mà tôi mong muốn trở thành. Tôi đã nhận ra rằng tôi sẽ không bao giờ có sự bình an thực sự cho đến khi tôi đi đến sự tha thứ. Tôi phải tìm cách tha thứ cho kẻ thù, trước khi sự cay đắng bên trong phá hủy tôi. Khi các bạn bị tổn thương sâu sắc, cảm thấy không dễ dàng tha thứ, các bạn có thể**

**học bài học này từ Chúa Giêsu, Đấng đã tha thứ cho những kẻ đóng đinh Người”.**

Ông Sokreasa cho biết, từ đó ông đã bắt đầu thực hiện một sứ vụ mới. Công việc này cũng giống như trước đây là tìm những người chịu trách nhiệm về cái chết của những người thân trong gia đình, nhưng với một mục đích khác. Ông giải thích: **“Giờ đây, tôi không còn muốn gây thêm cái chết nữa, nhưng muốn chỉ cho những người đã làm điều ác thấy cuộc sống và niềm hy vọng mà tôi đã tìm được”.**

Sau nhiều năm tìm kiếm, ông Sokreasa đã gặp được hai người trong số những người đã trực tiếp tham gia vào vụ sát hại gia đình ông. Những người biết câu chuyện này nghĩ rằng khi gặp họ ông sẽ có hành động trả thù. Nhưng trước sự ngạc nhiên của mọi người, khi gặp hai người này ông đã bắt tay và tha thứ cho họ.

Ông Sokreasa kết thúc chứng tá tha thứ của ông và cho biết ông hiểu những ai đã bị tổn thương sâu sắc và thực sự cảm thấy không dễ dàng tha thứ, thì hãy cố gắng học bài học tha thứ từ Chúa Giêsu, Đấng đã tha thứ cho những kẻ đóng đinh Người.

Người cha của một gia đình với hai con nói: **“Xin các bạn hãy hiểu rằng những gì tôi chia sẻ với các bạn không phải là một phương pháp, hoặc lý thuyết về sự tha thứ. Tôi đưa ra chứng tá của chính mình với hy vọng mọi người có thể học từ kinh nghiệm thực tế của tôi, để được khích lệ, có thêm sức mạnh để chữa lành vết thương của chính mình”.**

## Chứng từ tha thứ và hòa giải của hai phụ nữ có chồng và con bị sát hại

Vatican News ngày 17/9/2025:

Trong buổi cầu nguyện vào chiều ngày 15/9/2025, khoảng 9.000 người hiện diện đã lắng nghe chứng từ cảm động của hai người phụ nữ, những người đã trải qua đau khổ nhưng không để bạo lực nhấn chìm đời mình, ngược lại, họ đã được sức mạnh của sự tha thứ nâng dậy và làm chứng rằng với đức tin, chúng ta có thể tha thứ và nâng dậy những người vấp ngã.

### **Biến đau thương thành con đường hòa giải**

Ngày 4 tháng 8 năm 2009 đã trở thành một vết thương không bao giờ phai đối với bà Lucia Di Mauro. Hôm ấy, chồng bà, ông Gaetano Montanino, nhân viên bảo vệ 45 tuổi, bị một nhóm thanh thiếu niên sát hại trong lúc làm nhiệm vụ tại trung tâm Napoli. Bà và con gái bỗng rơi vào bóng tối của mất mát, với nỗi đau nặng nề tưởng như không thể gượng dậy.

Chính trong bóng tối ấy, bà tìm được sức mạnh nơi đức tin: **“Đức tin không xóa đi nước mắt hay cơn giận, nhưng cho tôi khả năng bước tiếp, ngay cả khi tưởng chừng bất khả thi. Tôi đã học rằng nỗi đau có thể hủy diệt, hoặc trở thành hạt giống của điều thiện nếu ta can đảm đối diện”.**

Với kinh nghiệm của một nhân viên xã hội, bà nhận ra những thiếu niên gây án không chỉ là thủ phạm, nhưng còn là sản phẩm của một xã hội thờ ơ, của những khu phố nghèo nơi “người trẻ chẳng có gì và chỉ biết đến bạo lực”. Trong số đó có Antonio, mới 17 tuổi, mồ côi cha,

sống lang thang với bạn bè và trở thành kẻ phạm tội. Bị kết án 22 năm tù, tại trại giam Nisida, Antonio bắt đầu con đường phục hồi. Ở đó, anh nảy sinh ước muốn gặp gỡ và xin lỗi gia đình nạn nhân.

Bà Lucia nhớ lại cuộc gặp đầu tiên: **“Tôi từng tưởng tượng cậu ta như một con quái vật. Nhưng trước mặt tôi là một chàng trai run rẩy, khóc lóc, cầu xin tha thứ. Và điều duy nhất có thể làm là ôm cậu ta thật lâu”**. Chính từ cái ôm ấy, bà cảm nhận khởi đầu của một con đường mới: hành trình công lý mang tính chữa lành, nơi “nỗi đau được biến đổi nhờ gặp gỡ, lắng nghe và đối thoại. Không phải báo thù, không chỉ là tha thứ, mà là hòa giải, là trao lại phẩm giá và tương lai”.

Từ đó, bà dẫn thân trong các trường học và nhà tù, nhờ sự hỗ trợ của cha Luigi Ciotti và hiệp hội Libera, để chia sẻ kinh nghiệm của mình, giúp giới trẻ hiểu hậu quả của bạo lực và đồng hành cùng những người phạm tội. Khoảng một năm sau, Antonio được trả tự do sớm thay vì 14 năm, và chính bà là người duy nhất chờ đợi, nâng đỡ anh và gia đình mới của anh trong hành trình tái sinh. **“Tha thứ không có nghĩa là xóa bỏ điều đã xảy ra, nhưng là giải thoát khỏi hận thù, không giẫm người khác xuống chỉ còn là tội ác họ đã gây ra”**, bà khẳng định. Đối với bà, Năm Thánh An Ủi mang ý nghĩa đặc biệt: **“An ủi không xóa bỏ đau thương nhưng cho chúng ta sức mạnh để biến đổi nó, để trả lại sự sống cho điều tưởng chừng mất mát”**.

Với tất cả những ai đang đau khổ, bà gửi lời nhắn nhủ: **“Đừng ở lại một mình. Nỗi đau có thể trở thành sức mạnh. Máu đổ xuống không bao giờ là vô ích nếu ta biết biến nó thành điều thiện”**.

## **Biến mất mát thành hành trình tha thứ và hy vọng**

Cũng trong buổi cầu nguyện nhân Ngày Năm Thánh An Ủi tại Đền thờ Thánh Phêrô, bà Diane Foley, mẹ của ký giả James Wright Foley, đã xúc động chia sẻ hành trình đau thương của gia đình và niềm tin mạnh mẽ nơi tình yêu thương xót của Thiên Chúa.

Bà kể lại: Năm 2012, James, con trai cả của bà, bị bắt cóc tại Syria khi đang làm phóng sự ở vùng xung đột. Trước đó, vào năm 2011, anh từng bị giam giữ tại Libya 44 ngày, và chính trong thời gian ấy đức tin của anh đã được củng cố nhờ lần chuỗi Mân Côi và đọc Kinh Thánh cùng các bạn tù. Trở về nhà, James xác tín hơn vào ơn gọi của mình: trở thành một nhà báo can đảm, “tiếng nói cho những người không có tiếng nói”.

Tháng 11 năm 2012, James lại bị bắt cóc. Sau gần hai năm bị tra tấn và bỏ đói, anh đã bị nhóm khủng bố “Nhà nước Hồi giáo” hành quyết công khai vào tháng 8 năm 2014, chỉ vì anh là ký giả người Mỹ và là Kitô hữu. Đối diện với biến cố kinh hoàng ấy, bà Diane trải qua nỗi đau tưởng chừng không thể gượng dậy, chất vấn cả Thiên Chúa trong tuyệt vọng. Nhưng giữa bóng tối, bà cầu xin ơn tha thứ và không để cho hận thù hủy hoại tâm hồn.

Bà nhớ lại lời James, khi bà khuyên anh đừng quay trở lại vùng chiến sự: *“Mẹ ơi, con đã tìm thấy niềm đam mê của mình”*. Với bà, con đường thập giá cá nhân bắt đầu từ lúc ấy, trong lo âu và tuyệt vọng. Khi James bị giết, bà thốt lên: *“Lạy Chúa, đây không phải là điều con muốn khi con phó thác Jim cho Ngài. Làm sao có thể như thế?”* Nỗi đau và cơn giận dâng tràn, nhưng bà cầu xin ơn tha thứ để không bị hận thù tiêu diệt.

Trong hành trình ấy, Đức Maria trở thành mẫu gương nâng đỡ. “Mẹ đã bước đi bên Con mình trong đau khổ. Ngay cả khi không hiểu lý do, Mẹ vẫn tin tưởng và trung thành. Mẹ dạy tôi cũng làm như thế—bước đi trong đức tin, bất kể điều gì xảy ra”. Hình ảnh các chặng Đường Thánh Giá giúp bà cảm nhận sự gần gũi của Chúa và Mẹ Maria: *“Chúa Giêsu đã ngã ba lần dưới sức nặng thập giá, như chúng ta cũng vấp ngã dưới gánh nặng của thất bại và sai lầm”*.

Sau cái chết của James, bà cùng gia đình được nâng đỡ bởi tình thương từ khắp nơi. *“Gia đình, bạn bè và cả những người xa lạ đã mang đến cho chúng tôi lương thực, lời cầu nguyện và tình yêu thương—như Veronica và những người phụ nữ Giêrusalem đã khóc cùng Chúa Giêsu”*.

Năm 2021, khi một trong những kẻ bắt cóc, Alexandra Kotey, bày tỏ mong muốn gặp gỡ gia đình nạn nhân, bà đã chấp nhận. **“Dù đầy sợ hãi, nhưng ba ngày gặp gỡ ấy đã trở thành khoảnh khắc của ân sủng. Chúng tôi cùng khóc, cùng lắng nghe. Tôi được ơn nhìn thấy nơi anh ta một tội nhân đang cần lòng thương xót, giống như tôi”**.

Từ mất mát này, bà sáng lập Quỹ James W. Foley Legacy Foundation, hoạt động thay đổi chính sách của Hoa Kỳ về con tin và huấn luyện an toàn cho các nhà báo trẻ. Nhờ đó, hơn 170 công dân Mỹ bị giam giữ ở nước ngoài đã được trả tự do.

**“Khi chúng ta mời Chúa Giêsu và Mẹ Maria đồng hành, luôn có hy vọng và sự chữa lành. Qua Đức Kitô, sự dữ có thể được biến đổi thành điều thiện.”** Bà kết thúc chứng từ bằng lời Thánh Phaolô: *“Tôi có thể làm được mọi sự nhờ Đấng ban sức mạnh cho tôi”* (Pl 4,13).

## Chứng nhân Thương xót: Xin Chiếm đoạt con

**C**ho dù chúng ta có lòng tôn sùng LTXC đến mấy chẳng nữa, chúng ta vẫn không thể nào trở thành Chứng nhân Thương xót của LTXC và cho LTXC, nếu chúng ta chưa thực sự cảm nghiệm thấy LTXC ở nơi chúng ta, đến độ LTXC chiếm đoạt chúng ta và làm chủ bản thân chúng ta cùng điều hành đời sống của chúng ta, nhờ đó chúng ta mới có thể “yêu như Thầy yêu” để “mọi người nhận biết các con là môn đệ của Thầy” (Gioan 13:34-35), nghĩa là chúng ta trở thành Chứng nhân Thương xót trung thực.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy cho dù chúng ta có lòng tôn sùng LTXC đấy, chúng ta vẫn sống ngược lại với LTXC, ở chỗ chúng ta không tự động, dễ dàng và mau chóng tha thứ cho những ai xúc phạm đến mình, cũng như không tha thiết với phần rỗi của các tội nhân, đặc biệt là thành phần thù nghịch của mình, hay thành phần phạm nhân thời cuộc gây ra những tội ác kinh hoàng và khủng khiếp cho đồng loại, đồng hương hay đồng đạo hoặc đồng bạn của mình v.v. Kinh nghiệm sống đạo cũng cho thấy chỉ có khi nào chúng ta được Chúa Kitô chiếm đoạt chúng ta mới có thể sống LTXC và làm chứng cho LTXC mà thôi.

Thế nhưng, để được Chúa Kitô chiếm đoạt chúng ta cần phải thể hiện một Đức tin Tuân phục, nhờ đó chúng ta mới có được một Đức ái Trọn hảo, và mới xứng đáng hoan hưởng Niềm vui Thương xót của Người và với Người như Trnh nữ có phúc vì đã tin” (Luca 1:45).

**GIÊSU OI, CON TIN NƠI CHÚA!**

*Thế nhưng,/ lạy Chúa,/ nếu Chúa không chiếm đoạt con,/ con không thể nào tin nơi Chúa như Chúa muốn./ Vì con không thể nào thấu suốt được bản tính là tình yêu vô cùng nhân hậu của Chúa.*

**GIÊSU OI, CON TIN NƠI CHÚA!**

*Con biết rằng lý do duy nhất Chúa yêu con đó là vì Chúa thương con/, một thụ tạo vô cùng hèn hạ và tội lỗi trước nhan Chúa./ Và sở dĩ Chúa thương con là vì Chúa chính là Tình Yêu./ Mà tội đình và tất cả Tình Yêu của Chúa được thể hiện nơi lòng Chúa thương con,/ đến nỗi Chúa đã trở thành đáng thương hơn cả con đáng thương.*

**GIÊSU OI, CON TIN NƠI CHÚA!**

*Con biết rằng con là của Chúa và hoàn toàn thuộc về Chúa,/ vì Chúa đã thương dựng nên con và cứu chuộc con./ Nhưng trên thực tế con vẫn sống như không có Chúa,/ vẫn là chúa tể cuộc đời mình,/ vẫn mù quáng theo ý riêng và tự quyết./ Thế mà Chúa vẫn liên tục theo đuổi con/ bằng những tác động thần linh cảnh báo,/ thanh tẩy và lôi kéo con cho đến cùng.*

**GIÊSU OI, CON TIN NƠI CHÚA!**

*Vâng,/ chính vì con tin nơi Chúa/ mà con xin Chúa hãy hoàn toàn và vĩnh viễn chiếm đoạt trái tim con,/ để con thực sự và trọn vẹn thuộc về Chúa,/ nhờ đó,/ không một sự gì trên thế gian này,/ dù cám dỗ, khổ đau hay tội lỗi có thể làm con xa Chúa,/ và cũng nhờ đó,/ Chúa có thể thực hiện mọi sự Chúa muốn nơi con.*

**GIÊSU OI, CON TIN NƠI CHÚA!**

*Con biết rằng một khi được Chúa chiếm đoạt,/*  
*đời con sẽ chẳng còn gì vui sướng trên trần gian này*  
*nữa,/ trái lại, nó sẽ trở thành một thung lũng tối,/*  
*một đêm đẫm mồ hôi máu,/ một chiều Canvê tận*  
*tuyệt./ Nhưng nhờ thế/ con mới được điểm phúc sâu*  
*xa hiệp thông với tình yêu nhân hậu Chúa như Mẹ*  
*Maria,/ và nhờ đó/ con mới trở thành tông đồ và*  
*nhân chứng/ phản ánh trung thực Thiên Chúa là*  
*Tình Yêu.*

**GIÊSU OI, CON TIN NƠI CHÚA!**

*Xin Chúa hãy biến bản thân con được Chúa chiếm*  
*đoạt/ thành giá cứu chuộc cho những linh hồn cần*  
*đến Lòng Thương Xót Chúa hơn,/ để đời con được trở*  
*thành cuộc hành trình tìm kiếm con chiên lạc của*  
*Chúa,/ và để quyền năng phục sinh chiến thắng tội*  
*lỗi và sự chết của Chúa/ tỏ hiện qua những dấu vết*  
*tử giá của Chúa nơi thân xác tro bụi của con.*

**GIÊSU OI, CON TIN NƠI CHÚA!**

*Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu hiền lành và khiêm*  
*nhượng trong lòng/ Xin hoán cải con trở nên như*  
*những trẻ nhỏ của Lòng Thương Xót Chúa/ để con*  
*biết nhìn tất cả mọi anh chị em con/ bằng con tim*  
*của tình yêu vô cùng nhân hậu Chúa như Mẹ Maria,/*  
*cho tất cả được hiệp nhất nên một nhiệm thể của*  
*Chúa/ trong Cha và Con và Thánh Thần. Amen.*

Chỉ khi nào chúng ta được LTXC chiếm đoạt, chúng ta mới thực sự trở thành **“Hiện thân Từ Ái”** của Ngài ->

## Hiện Thân Từ Ái

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL

ĐK. mo: Một khi đời con đã thể hứa, con nguyện  
hy sinh đến tận cùng: Tình yêu mà con dành cho  
Chúa, con nguyện thương mến cả nhân gian.

PK. 1: Con là hiện thân của Chúa nhân từ, Đáng làm  
mưa trên kẻ lãnh người dữ, làm nắng soi cả kẻ dữ người  
lành, như Cha hiển rộng lượng thật muôn vàn.

PK. 2: Con là chứng nhân của Chúa Ki - Tô, Đáng đã  
đến không phải để luận phạt nhưng đã đến để cứu đời trăm  
hư như mục tử kiếm tìm con chiên lạc.

ĐK. kết: Xin cho con mắt thương xem mọi người là anh em.  
Xin cho con tim cao cả yêu người như Chúa đã  
Xin cho con tim cao cả yêu người như Chúa đã.

